



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

SỔ TAY BÍ THƯ CHI ĐOÀN

(155 CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI)



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

SỔ TAY
BÍ THƯ
CHI ĐOÀN
(155 CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI)

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng

TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Thành viên

TS. NGUYỄN AN TIÊM

TS. KHUẤT DUY KIM HẢI

NGUYỄN VŨ THANH HẢO

TS. Phạm Đình Nghiệp – TS. Lê Văn Cầu

SỔ TAY BÍ THƯ CHI ĐOÀN

(155 CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI)

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ
QUỐC GIA - SỰ THẬT**

**NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN**

HÀ NỘI - 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chi đoàn là tổ chức tế bào cơ bản trong sự tồn tại và phát triển của tổ chức Đoàn, là môi trường thực tế để đoàn kết, tập hợp, giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh niên và trực tiếp bảo vệ những lợi ích chính đáng của họ.

Bí thư chi đoàn là "thủ lĩnh" của một tập thể các bạn trẻ, là những người thay mặt Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để tập hợp, thuyết phục, giáo dục đoàn viên và thanh niên trên địa bàn dân cư hay trong các đơn vị sản xuất, học tập và công tác.

Đây là nhiệm vụ nặng nề nhưng vẻ vang mà các bí thư chi đoàn đang gánh vác. Nhằm giúp đội ngũ bí thư chi đoàn trong cả nước có thêm tài liệu để sử dụng, bổ trợ cho công tác của mình, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật phối hợp với Nhà xuất bản Thanh niên xuất bản cuốn sách: **Sổ tay Bí thư chi đoàn (155 câu hỏi và trả lời)** trong khuôn khổ Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn năm 2012.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 11 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

I. NHỮNG HIỂU BIẾT CƠ BẢN VỀ ĐOÀN, HỘI, ĐỘI

ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH

Câu hỏi 1: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do ai sáng lập?

Trả lời:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện.

Câu hỏi 2: Ý nghĩa của huy hiệu Đoàn?

Trả lời:

Biểu thị sức mạnh, ý chí của thanh niên Việt Nam, tính xung kích của tuổi trẻ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bác Hồ đã tổng kết ý nghĩa của huy hiệu Đoàn: "Tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến lên".

Câu hỏi 3: Cờ Đoàn được thể hiện thế nào?

Trả lời:

- Nền đỏ.

- Hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba (2/3) chiều dài.
- Ở chính giữa có hình huy hiệu Đoàn.
- Đường kính huy hiệu bằng hai phần năm (2/5) chiều rộng cờ.

Câu hỏi 4: Bài ca chính thức của Đoàn?

Trả lời:

Là bài hát: *Thanh niên làm theo lời Bác*. Nhạc và lời: Hoàng Hòa. Bài hát được Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI quyết định làm bài ca chính thức của Đoàn.

- Bài ca chính thức của Đoàn được sử dụng trong các dịp lễ hội của Đoàn; đại hội và sinh hoạt Đoàn.

Câu hỏi 5: Sự ra đời của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh?

Trả lời:

Mùa xuân năm 1931, từ ngày 20 đến ngày 26-3, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai, Trung ương Đảng đã dành một phần quan trọng trong chương trình làm việc để bàn về công tác thanh niên và đi đến những quyết định có ý nghĩa đặc biệt, như các cấp ủy Đảng từ trung ương đến địa phương phải cử ngay các ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Trước sự phát triển lớn mạnh của Đoàn trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam,

ở nước ta xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở với khoảng 1.500 đoàn viên và một số địa phương đã hình thành tổ chức Đoàn từ xã, huyện đến cơ sở. Sự phát triển lớn mạnh của Đoàn đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta. Đó là sự vận động khách quan phù hợp với cách mạng nước ta; đồng thời, phản ánh công lao trời biển của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng kính yêu - Người đã sáng lập và rèn luyện tổ chức Đoàn. Được Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bác Hồ cho phép, theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam họp từ ngày 22 đến ngày 25-3-1961 đã quyết định lấy ngày 26-3-1931 (một ngày trong thời gian cuối của Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ hai, dành để bàn bạc và quyết định những vấn đề rất quan trọng đối với công tác thanh niên) làm ngày thành lập Đoàn hằng năm. Ngày 26-3 trở thành ngày vẻ vang của tuổi trẻ Việt Nam, của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quang vinh.

Từ ngày 26-3-1931 đến nay, để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ cách mạng, Đoàn đã đổi tên nhiều lần:

+ Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương (1931-1936);

+ Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương (1936-1939);

+ Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương (1939-1941);

+ Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam (1941-1956);

+ Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam (1956-1970);

+ Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh (1970-1976);

+ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (từ năm 1976 đến nay).

Câu hỏi 6: Quá trình rèn luyện, cống hiến và trưởng thành của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh?

Trả lời:

Ngay từ khi mới ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã phát huy được vai trò xung kích, với những gương đoàn viên hy sinh, chiến đấu để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Đảng, xứng đáng là cánh tay đắc lực và là đội dự bị của Đảng.

1. Cao trào đấu tranh những năm 1930-1931 - với đỉnh cao Xôviết - Nghệ Tĩnh – là trận thử lửa đầu tiên đối với lớp đoàn viên, thanh niên cộng sản đầu tiên của Đoàn ta. Trong cuộc đối đầu đó, biết bao đồng chí đã tỏ rõ khí phách anh hùng và quyết tâm một lòng theo Đảng làm cách mạng, đã mở đầu cho truyền thống cách mạng vẻ vang

của Đoàn, như: Cao Xuân Quế, Lê Cảnh Nhượng và nhiều đoàn viên ưu tú khác. Cũng trong trận thử lửa này, lịch sử đã để lại tấm gương oanh liệt của người đoàn viên thanh niên cộng sản Lý Tự Trọng với câu nói bất hủ "Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng chứ không thể có con đường nào khác" - câu nói đó đã trở thành phương châm hành động của tuổi trẻ Việt Nam.

2. Trong phong trào đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cải thiện đời sống, Đoàn Thanh niên Dân chủ tiếp nối Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương trong sự nghiệp tổ chức, giáo dục, động viên tuổi trẻ đi đầu thực hiện nhiệm vụ của Đảng giao cho. Phong trào đấu tranh của các tầng lớp thanh niên đã trở thành làn sóng mạnh mẽ, đòi nhà toàn quyền Pháp ở Đông Dương phải ban hành một số quyền lợi của công nhân và lao động làm thuê, như: giảm giờ làm, tăng tiền lương tối thiểu, cấm cúp phạt bằng tiền, có chế độ nghỉ thai sản cho phụ nữ, ra sắc lệnh "ân xá" tù chính trị ở Đông Dương.

3. Trong cao trào giải phóng dân tộc mà đỉnh cao là Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, dưới ngọn cờ của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã động viên tuổi trẻ cả nước góp phần xứng đáng vào thành công to lớn của tổng khởi nghĩa, xứng đáng là quân đội xung kích cách mạng, là lực lượng tiên phong, là hạt nhân chính trị tập

hợp đồng đảo lực lượng nam, nữ thanh niên Việt Nam đứng lên cùng toàn dân đấu tranh kiên cường vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Thanh niên Việt Nam đã cùng toàn quân, toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Quyết tâm đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập". Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

4. Trong cuộc đấu tranh bảo vệ, củng cố chính quyền cách mạng và trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên hoạt động một cách công khai dưới chế độ mới và trưởng thành nhanh chóng về tư tưởng, tổ chức. Đoàn tập hợp hàng triệu đoàn viên, thanh niên làm nhiệm vụ xung kích bảo vệ và củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài của dân tộc. Tháng 12-1946, hưởng ứng Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với ý chí "Cảm tử cho Tổ quốc quyết sinh", thanh niên cả nước đã một lòng cùng toàn dân nêu cao tấm gương sáng ngời về tinh thần xả thân vì độc lập, tự do, như Lê Gia Định - người chiến sĩ cộng sản trẻ tuổi đã hy sinh anh dũng và được truy tặng danh hiệu cao quý "Cảm tử quân

số 1 của Thủ đô". Tinh thần của anh cũng là khẩu hiệu hành động của tuổi trẻ:

*"Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên".*

Đoàn đã động viên thanh niên trên các mặt trận nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chiến đấu ngoan cường; đồng thời phát động trong tuổi trẻ cả nước phong trào toàn quân giết giặc, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn với một Điện Biên Phủ thiên anh hùng ca bất diệt. Qua 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đoàn Thanh niên và tuổi trẻ cả nước đã hiến dâng cho Tổ quốc hàng chục vạn đoàn viên, thanh niên ưu tú, gần 3 triệu người tham gia bộ đội chủ lực, 5 triệu lượt người tham gia dân quân, du kích, công nhân hỏa tuyến và biết bao tấm gương chiến đấu ngoan cường, góp phần làm rạng rỡ gương mặt Tổ quốc ta và làm cho thực dân Pháp phải chuốc lấy thất bại thảm hại.

5. Trong công cuộc giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc, với ý chí "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", với tinh thần "Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước", dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã động viên các tầng lớp thanh niên tham gia vào hai phong trào "3 sẵn sàng" và "5 xung phong". Có 7 triệu đoàn viên thanh niên đã đăng ký tình nguyện; 21.000

đoàn viên thanh niên tham gia chống Mỹ, cứu nước; 1,5 triệu đoàn viên thanh niên nhận nhiệm vụ khó mà Đảng yêu cầu. Phong trào "3 sẵn sàng" và "5 xung phong" đã đáp ứng được nhiệt huyết của thanh niên, khao khát được cống hiến sức lực và trí tuệ cho đất nước, Đoàn đã động viên thanh niên cả nước góp phần đánh bại "chiến tranh đặc biệt", "chiến tranh cục bộ", "Việt Nam hóa chiến tranh" và đặc biệt, với chiến dịch thần tốc mùa Xuân năm 1975, cuộc đổi đầu lịch sử của dân tộc Việt Nam với đế quốc Mỹ đã làm cho đế quốc Mỹ thất bại thảm hại trước sức mạnh và ý chí đấu tranh kiên cường của nhân dân Việt Nam dưới ngọn cờ của Đảng và Bác Hồ vĩ đại. Đoàn Thanh niên xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, đội tiên phong chiến đấu và chiến thắng. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 lại tô thắm thêm truyền thống của Đoàn.

6. Đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, tuổi trẻ Việt Nam tiếp tục gánh vác sứ mệnh to lớn là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, theo đường lối đổi mới của Đảng, Đoàn phát động thanh niên phong trào "tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", có 1,5 triệu đoàn viên đăng ký tình nguyện xây dựng: 23.639 công trình thanh niên, 10 vạn đoàn viên thanh niên tham gia xây dựng tuyến đường sắt Bắc - Nam dài 1.720km; xây dựng 56 công trường, 35 khu kinh tế mới, 30 công trình thủy lợi, 289.639 sáng kiến.

7. Trong công cuộc đổi mới của Đảng, tuổi trẻ Việt Nam đã "Hành quân theo bước chân những người anh hùng", "Hành quân theo chân Bác", tiếp bước cha anh đi đầu trong công cuộc đổi mới, hai phong trào "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước"; phong trào thanh niên thi đua tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và ngày nay là phong trào "4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp"; phong trào "5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc" đã và đang động viên hàng triệu đoàn viên, thanh niên tham gia, đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình trong lao động, chiến đấu, học tập, xây dựng cuộc sống mới.

Để ghi nhận công lao to lớn của tuổi trẻ Việt Nam, Đảng và Nhà nước đã tặng cho Đoàn và phong trào thanh niên nước ta: 10 Huân chương Kháng chiến, 13 Huân chương Lao động, 1 Huân chương Độc lập, 3 Huân chương Hồ Chí Minh, 1 Huân chương Sao vàng và hàng trăm đoàn viên, thanh niên được Nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng các loại.

Câu hỏi 7: Những truyền thống vẻ vang của tuổi trẻ Việt Nam?

Trả lời:

Truyền thống vẻ vang của tuổi trẻ Việt Nam đã được khẳng định và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII đúc kết, đó là:

- Truyền thống yêu nước nồng nàn, trung

thành tuyệt đối với sự nghiệp của Đảng, gắn bó sống còn với lợi ích dân tộc, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Truyền thống xung kích cách mạng, xung phong tình nguyện, không ngại hy sinh gian khổ, sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

- Truyền thống đoàn kết, tinh thần tương thân tương ái và nhân đạo cao cả.

- Truyền thống hiếu học, ham hiểu biết, có ý chí vượt khó, cần cù, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có hoài bão lớn.

Câu hỏi 8: Tám đoàn viên thanh niên cộng sản đầu tiên là ai?

Trả lời:

1. Lê Văn Trọng tức Lý Tự Trọng.
2. Đinh Chương Long tức Lý Văn Minh.
3. Vương Thúc Thoại tức Lý Thúc Chất.
4. Hoàng Tự tức Lý Anh Tộ.
5. Nguyễn Sinh Thản tức Lý Nam Thanh.
6. Ngô Trí Thông tức Lý Trí Thông.
7. Ngô Hậu Đức tức Lý Phương Đức.
8. Nguyễn Thị Tích tức Lý Phương Thuận.

Câu hỏi 9: Mục đích lý tưởng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là gì?

Trả lời:

Đoàn bao gồm những thanh niên tiên tiến,

phấn đấu vì mục tiêu lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu trên dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Câu hỏi 10: Tính chất của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là gì?

Trả lời:

Điều lệ Đoàn khẳng định:

"Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện". Điều này đã phản ánh đầy đủ Đoàn là một tổ chức thanh niên Cộng sản mang tính chính trị, tiên tiến của giai cấp công nhân và tính quần chúng rộng rãi của thanh niên Việt Nam.

- *Tính chính trị* được biểu hiện: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Mục đích lý tưởng của Đoàn là phấn đấu theo mục đích lý tưởng của Đảng. Đoàn là người kế tục trung thành sự nghiệp cách mạng của Đảng; là đội dự bị tin cậy của Đảng và là tổ chức chính trị gần Đảng nhất. Đoàn là một tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên, là tổ chức cộng sản trẻ tuổi, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- *Tính tiên tiến* của Đoàn Thanh niên thể hiện

ranh giới để phân biệt đoàn viên và thanh niên, giữa tổ chức Đoàn với các tổ chức khác của thanh niên; thể hiện bản chất, tư tưởng của Đoàn, đó là vai trò của một đội quân xung kích cách mạng.

- *Tính quần chúng* của Đoàn được thể hiện: Đoàn là một tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên. Đoàn có nhiệm vụ đoàn kết tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên để giáo dục rèn luyện thanh niên tiến bộ trưởng thành và tổ chức các phong trào hành động cách mạng trong thanh niên.

Câu hỏi 11: Chức năng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là gì?

Trả lời:

Đoàn có 4 chức năng sau:

1. Đoàn là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, là lực lượng xung kích cách mạng bổ sung đảng viên, cán bộ cho Đảng, Nhà nước và các ngành. Đoàn luôn luôn xác định nhiệm vụ của mình là tích cực tham gia xây dựng Đảng và là người kế tục trung thành sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh; là đội quân xung kích cách mạng thực hiện đường lối chính trị của Đảng.

2. Đoàn là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên: Tạo môi trường đưa thanh niên vào các hoạt động giúp họ rèn luyện và phát triển nhân cách, năng lực của người lao động mới phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện nay.

3. Đoàn là người đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tuổi trẻ. Chức năng này khẳng định rõ tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức của thanh niên, vì thanh niên.

4. Đoàn phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức Thanh niên Việt Nam.

Câu hỏi 12: Vai trò, vị trí và mối quan hệ của Đoàn trong xã hội như thế nào?

Trả lời:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là thành viên trong hệ thống chính trị, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong hệ thống này, Đảng là người lãnh đạo, Đoàn là một trong các tổ chức thành viên.

- *Đối với Đảng*: Đoàn hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, là đội dự bị tin cậy của Đảng, nguồn cung cấp cán bộ theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng.

- *Đối với Nhà nước*: Đoàn là chỗ dựa vững chắc của Nhà nước trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đoàn phối hợp với các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể và tổ chức xã hội chăm lo giáo dục, đào tạo và bảo vệ thanh thiếu nhi.

- *Đối với các tổ chức xã hội của thanh niên và phong trào thanh niên:* Đoàn giữ vai trò làm nòng cốt chính trị trong việc xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các thành viên khác của Hội.

- *Đối với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh:* Đoàn giữ vai trò là người phụ trách Đội và có trách nhiệm xây dựng tổ chức Đội, lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thiếu nhi; tạo điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính cho hoạt động của Đội.

Câu hỏi 13: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Nguyên tắc này được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lấy nguyên tắc tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, được thể hiện như sau:

1. Cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn đều do bầu cử lập ra, thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

2. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn là Đại hội đại biểu toàn quốc. Cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở mỗi cấp là Đại hội đại biểu hoặc đại hội đoàn viên ở cấp ấy. Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan

lãnh đạo là Ban Chấp hành do đại hội Đoàn cùng cấp bầu ra. Giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành, cơ quan lãnh đạo là Ban Thường vụ do Ban Chấp hành cùng cấp bầu ra.

3. Ban Chấp hành Đoàn các cấp có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với đại hội hoặc hội nghị đại biểu cùng cấp, với Ban Chấp hành Đoàn cấp trên, với cấp uỷ Đảng cùng cấp và thông báo cho Ban Chấp hành Đoàn cấp dưới.

4. Nghị quyết của Đoàn phải được chấp hành nghiêm chỉnh, cấp dưới phục tùng cấp trên, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức.

5. Trước khi quyết định các công việc và biểu quyết nghị quyết của Đoàn, các thành viên đều được cung cấp thông tin và phát biểu ý kiến của mình. Ý kiến thuộc về thiểu số được quyền bảo lưu báo cáo lên Đoàn cấp trên cho đến Đại hội đại biểu toàn quốc, song phải nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết hiện hành.

Câu hỏi 14: Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có những đặc trưng gì?

Trả lời:

Đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là thanh niên Việt Nam tiên tiến, phấn đấu vì lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, có lối sống lành mạnh, cần kiệm, trung

thực; gương mẫu trong học tập, lao động, hoạt động xã hội và bảo vệ Tổ quốc, gắn bó mật thiết với thanh niên; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, quy ước của cộng đồng và Điều lệ Đoàn.

Câu hỏi 15: Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có mấy nhiệm vụ?

Trả lời:

Đoàn viên có 3 nhiệm vụ:

1. Luôn luôn phấn đấu vì lý tưởng của Đảng và Bác Hồ. Tích cực học tập, lao động, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Gương mẫu chấp hành và vận động thanh, thiếu nhi thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền. Chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đoàn và các Nghị quyết của Đoàn; tích cực tuyên truyền về tổ chức Đoàn trong thanh niên sinh hoạt Đoàn và đóng Đoàn phí đúng quy định.

3. Liên hệ mật thiết với thanh niên, tích cực xây dựng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; giúp đỡ thanh niên và đội viên trở thành đoàn viên.

Mỗi đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

đều phải có sổ đoàn viên, huy hiệu Đoàn và thẻ đoàn viên.

Câu hỏi 16: Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có những quyền gì?

Trả lời:

Đoàn viên có 3 quyền:

1. Được yêu cầu tổ chức Đoàn đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình, được giúp đỡ và tạo điều kiện về mọi mặt để phấn đấu trưởng thành.

2. Được ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn.

3. Được thông tin, thảo luận, chất vấn, phê bình, biểu quyết, đề nghị và bảo lưu ý kiến của mình về các công việc của Đoàn.

Câu hỏi 17: Hệ thống tổ chức của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh bao gồm mấy cấp?

Trả lời:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được tổ chức theo hệ thống 4 cấp như sau:

- Cấp cơ sở (gồm Đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở).
- Cấp huyện và tương đương.
- Cấp tỉnh và tương đương.
- Cấp Trung ương.

Việc thành lập hoặc giải thể một tổ chức Đoàn do Đoàn cấp trên trực tiếp quyết định.

Trường hợp cần thiết, Ban Chấp hành Đoàn các cấp có thể thành lập tổ chức Đoàn hoặc Ban cán sự Đoàn ngành, khu vực theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn.

Câu hỏi 18: Cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn?

Trả lời:

Cơ quan lãnh đạo của Đoàn ở cấp nào là đại hội đại biểu ở cấp ấy.

- Ở Đoàn cơ sở là đại hội đại biểu hoặc đại hội đoàn viên.

- Ở chi đoàn là đại hội đoàn viên.

- Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan lãnh đạo là Ban Chấp hành do đại hội Đoàn cùng cấp bầu ra, đồng thời phải được Đoàn cấp trên trực tiếp xem xét và công nhận.

Câu hỏi 19: Tổ chức cơ sở của Đoàn là gì?

Trả lời:

Tổ chức cơ sở Đoàn gồm: Đoàn cơ sở và chi đoàn cơ sở, là nền tảng của Đoàn, được thành lập theo địa bàn dân cư, theo ngành nghề, theo đơn vị học tập, công tác, lao động, nơi cư trú và đơn vị cơ sở trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Tổ chức cơ sở Đoàn được thành lập trong doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tổ chức cơ

sở Đoàn có thể trực thuộc huyện Đoàn, tỉnh Đoàn hoặc Đoàn khối, Đoàn ngành tùy thuộc vào tính đặc thù của từng đơn vị theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn.

Chi đoàn là tổ chức tế bào của Đoàn, là hạt nhân nòng cốt đoàn kết tập hợp thanh, thiếu nhi. Đơn vị có ít nhất 3 đoàn viên trở lên được thành lập chi đoàn. Nếu chưa đủ 3 đoàn viên thì Đoàn cấp trên giới thiệu đến sinh hoạt ở một tổ chức cơ sở Đoàn thích hợp. Chi đoàn sinh hoạt định kỳ một tháng một lần.

Đoàn cơ sở là cấp trên trực tiếp của chi đoàn. Đơn vị có từ 2 chi đoàn trở lên và có ít nhất 30 đoàn viên thì thành lập Đoàn cơ sở.

Trong một địa bàn, lĩnh vực hoạt động có nhiều chi đoàn, có nhu cầu liên kết phối hợp thì có thể hình thành liên chi đoàn. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của liên chi đoàn do Ban Thường vụ Trung ương Đoàn hướng dẫn.

Trong các đội thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện, thanh niên xung kích, các đội hình lao động trẻ, các địa bàn tập trung đông đoàn viên được thành lập tổ chức Đoàn theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn.

Câu hỏi 20: Tổ chức cơ sở Đoàn có những nhiệm vụ gì?

Trả lời:

1. Đại diện, chăm lo và bảo vệ lợi ích chính đáng của cán bộ, đoàn viên, thanh, thiếu nhi.

2. Tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục, rèn luyện đoàn viên, thanh thiếu nhi nhằm góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị.

3. Phối hợp với chính quyền, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội làm tốt công tác thanh niên, chăm lo xây dựng Đoàn, tích cực xây dựng cơ sở Đoàn, Hội, Đội ở địa bàn dân cư, tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền.

Câu hỏi 21: Tổ chức cơ sở Đoàn có những quyền hạn gì?

Trả lời:

Tổ chức cơ sở Đoàn có các quyền:

1. Kết nạp đoàn viên mới, quản lý đoàn viên, tiếp nhận, chuyển sinh hoạt Đoàn; giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng kết nạp; giới thiệu cán bộ, đoàn viên vào quy hoạch đào tạo sử dụng cán bộ của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và tổ chức kinh tế, xã hội.

2. Tổ chức các hoạt động, các phong trào nhằm đoàn kết, tập hợp thanh niên, đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tuổi trẻ; liên kết, phối hợp với các ngành, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế, xã hội tạo sức mạnh đồng bộ trong công tác thanh niên.

3. Tổ chức các hoạt động tạo thêm việc làm và

thu nhập cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, tạo nguồn kinh phí cho hoạt động của Đoàn; được sử dụng con dấu hợp pháp.

Câu hỏi 22: Đoàn viên có quyền gì trong việc ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn?

Trả lời:

1. Quyền ứng cử

- Mọi đoàn viên đều có quyền ứng cử để bầu vào Ban Chấp hành các cấp của Đoàn, dù đoàn viên đó là đại biểu hay không là đại biểu của đại hội.

- Đoàn viên không phải là đại biểu của đại hội, ứng cử vào Ban Chấp hành từ cấp huyện và tương đương trở lên phải gửi đến Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội: Đơn xin ứng cử, sơ yếu lý lịch và nhận xét của Ban Chấp hành Đoàn cơ sở nơi đoàn viên đang sinh hoạt, chậm nhất 15 ngày trước khi họp đại hội.

- Mọi đoàn viên đều có quyền ứng cử để bầu làm đại biểu dự đại hội Đoàn cấp trên, dù đoàn viên đó có mặt hay không có mặt tại đại hội đoàn.

- Ủy viên Ban Chấp hành các cấp có quyền ứng cử để bầu vào Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra. Ủy viên thường vụ có quyền ứng cử để bầu bí thư, phó bí thư; ủy viên Ủy ban kiểm tra có quyền ứng cử để bầu chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra.

2. *Quyền đề cử*

- Tại đại hội đoàn viên, mọi đại biểu đều có quyền đề cử người để bầu vào Ban Chấp hành và bầu làm đại biểu đi dự đại hội đại biểu Đoàn cấp trên.

- Tại đại hội đại biểu, các đại biểu chính thức đều có quyền đề cử người để bầu vào Ban Chấp hành hoặc đề cử đại biểu chính thức của đại hội vào danh sách bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội Đoàn cấp trên.

- Các uỷ viên Ban Chấp hành có quyền đề cử uỷ viên Ban Chấp hành để bầu vào Ban Thường vụ, đề cử uỷ viên thường vụ để bầu làm bí thư, phó bí thư.

- Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội được quyền giới thiệu danh sách để bầu vào Ban Chấp hành Đoàn khoá mới và đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu Đoàn cấp trên.

3. *Quyền bầu cử*

- Trong đại hội đoàn viên, tất cả đoàn viên đều có quyền bầu cử.

- Trong đại hội đại biểu, chỉ có đại biểu chính thức mới có quyền bầu cử.

- Trong hội nghị Ban Chấp hành, chỉ có uỷ viên Ban Chấp hành mới có quyền bầu cử.

- Việc bầu cử của Đoàn tiến hành bằng cách bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết. Riêng bầu các thành viên cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn tiến hành bằng cách bỏ phiếu kín.

- Người được trúng cử là người có quá nửa số phiếu bầu đồng ý.

Câu hỏi 23: Điều kiện để kết nạp đoàn viên là gì?

Trả lời:

- Thanh niên Việt Nam tuổi từ 16 đến 30.

- Tích cực trong học tập, lao động và bảo vệ Tổ quốc.

- Được tìm hiểu về Đoàn và tán thành Điều lệ Đoàn.

- Tự nguyện hoạt động trong một tổ chức cơ sở của Đoàn.

- Có lý lịch rõ ràng.

Thủ tục xét kết nạp đoàn viên:

- Đơn tự nguyện xin vào Đoàn.

- Sơ yếu lý lịch.

- Một đoàn viên cùng công tác sinh hoạt ít nhất ba tháng giới thiệu và bảo đảm; nếu là đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh thì do tập thể chi đội giới thiệu; nếu là hội viên Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam thì do chi hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam hay chi hội sinh viên Việt Nam giới thiệu.

- Hội nghị chi đoàn xét, đồng ý kết nạp với sự biểu quyết tán thành của trên một phần hai (1/2) so với tổng số đoàn viên có mặt trong hội nghị và được Đoàn cấp trên trực tiếp ra quyết định chuẩn y.

- Ở nơi chưa có tổ chức Đoàn và đoàn viên hoặc chưa có tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, thì do Đoàn cấp trên cử cán bộ, đoàn viên về làm công tác phát triển đoàn viên, hoặc do một đảng viên cùng công tác, sinh hoạt ít nhất ba tháng ở nơi đó giới thiệu; Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp xét quyết định kết nạp.

Câu hỏi 24: Muốn giới thiệu kết nạp thanh niên vào Đoàn, mỗi đoàn viên cần phải làm những việc gì?

Trả lời:

Một trong những nhiệm vụ của đoàn viên là chủ động phát triển đoàn viên mới. Đây là một việc rất công phu, có thể qua bước sau:

Bước 1:

- Tiếp cận thanh niên, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, nghề nghiệp, cuộc sống của thanh niên.

- Vận động thanh niên tham gia các chương trình hoạt động thích hợp do Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên đề xướng.

- Tuyên truyền giới thiệu về Đoàn cho thanh niên.

Bước 2:

- Bồi dưỡng, giúp thanh niên tìm hiểu Điều lệ Đoàn.

- Thử thách, rèn luyện thanh niên thông qua hoạt động phong trào (ít nhất 3 tháng).

- Hướng dẫn thanh niên tự nguyện làm đơn xin gia nhập Đoàn và tự giới thiệu về bản thân cho chi đoàn biết.

Bước 3:

- Hoàn chỉnh hồ sơ và đề nghị chi đoàn xem xét kết nạp thanh niên vào Đoàn.

- Tiếp tục bồi dưỡng, tạo điều kiện cho đoàn viên mới phấn đấu tiến bộ.

Câu hỏi 25: Đoàn viên danh dự là những ai? Yêu cầu và thủ tục xem xét kết nạp đoàn viên danh dự?

Trả lời:

Đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là thanh niên Việt Nam tiên tiến, phấn đấu vì lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc; có lối sống lành mạnh, cần kiệm, trung thực; tích cực, gương mẫu trong học tập, lao động, hoạt động xã hội và bảo vệ Tổ quốc, gắn bó mật thiết với thanh niên; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Đoàn.

Trong giai đoạn mới, nhiệm vụ quan trọng của Đoàn là xây dựng lớp thanh niên giàu lòng yêu nước, biết xử lý hài hoà lợi ích của bản thân trong lợi ích chung của tập thể, cộng đồng; có lý tưởng cách mạng và bản lĩnh chính trị vững vàng; có tri thức, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng lao động

giỏi; có văn hoá và sống tình nghĩa; có sức khoẻ thể chất và tinh thần lành mạnh; giàu nhiệt huyết sáng tạo và tinh thần tình nguyện. Người thanh niên của thời kỳ mới vừa biết giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, vừa biết làm giàu văn hoá dân tộc bằng những giá trị, những tinh hoa văn hoá nhân loại, là hiện thân tiêu biểu của các giá trị văn hoá Việt Nam.

Câu hỏi 26: Việc xoá tên trong danh sách đoàn viên được tiến hành đối với những đoàn viên nào?

Trả lời:

Hội nghị Chi đoàn xem xét, quyết định xoá tên trong danh sách đoàn viên và báo cáo lên Đoàn cấp trên trực tiếp đối với các trường hợp sau:

- Đoàn viên không tham gia sinh hoạt Đoàn ba tháng liên tục hoặc không đóng Đoàn phí ba tháng trong một năm mà không có lý do chính đáng.

- Đoàn viên thiếu ý thức đối với tổ chức Đoàn, không đăng ký thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên. Sau thời gian giúp đỡ và hướng dẫn của chi đoàn (chậm nhất không quá 6 tháng) mà chưa sửa chữa tiến bộ.

Chú ý: Trường hợp đoàn viên đi học tập, lao động, công tác ở xa với thời gian dưới 12 tháng mà có báo cáo với Ban Chấp hành chi đoàn và sau mỗi đợt đi về vẫn tham gia sinh hoạt và có những đóng

góp thiết thực cho hoạt động của chi đoàn thì không coi là bỏ sinh hoạt không có lý do.

Câu hỏi 27: Những phong trào lớn của Đoàn trong các giai đoạn lịch sử?

Trả lời:

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I (tháng 2 năm 1950) với chủ đề "Chiến đấu và xây dựng tương lai". Phát huy thành công của đại hội, hàng vạn nam nữ thanh niên hăng hái xung phong tham gia phục vụ các chiến dịch, phong trào "Tòng quân giết giặc lập công".

Từ sau Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II (tháng 11 năm 1956), tuổi trẻ miền Bắc đã dấy lên phong trào thi đua lao động sản xuất để khôi phục kinh tế, cải tạo và xây dựng xã hội mới.

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III (tháng 3 năm 1961) đã phát động phong trào "Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất". Tháng 8-1964, đế quốc Mỹ leo thang gây chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc, phát động phong trào "Ba sẵn sàng" với quyết tâm chi viện cho chiến trường miền Nam với tinh thần "Chưa thắng giặc Mỹ, chưa trở về quê hương". Tháng 2-1965, Đại hội Đoàn Thanh niên miền Nam đã phát động phong trào "Năm xung phong", sau một thời gian ngắn, có hàng vạn Đoàn viên thanh niên tham gia phong trào này.

Sau ngày thống nhất nước nhà (30-4-1975), hàng triệu lượt Đoàn viên thanh niên tham gia phong trào "Ba xung kích làm chủ tập thể"; "Thanh niên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"; "Hành quân theo bước chân những người anh hùng" và "Hành quân theo chân Bác". Tháng 11-1978, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ V đã phát động phong trào "Tuổi trẻ xung kích sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Năm 1993, hai phong trào lớn "Thanh niên lập nghiệp" và "Tuổi trẻ giữ nước" do Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (khóa VI) thông qua đã được Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VII (1997) quyết định tiếp tục phát triển và nâng lên một tầm cao mới. Năm 2000 đã được Bộ Chính trị và Chính phủ quyết định là "Năm Thanh niên". Từ thời điểm này "Phong trào thanh niên tình nguyện" có bước phát triển mới, đi vào thực tiễn, được đông đảo các cấp bộ Đoàn và Đoàn viên thanh niên tham gia, tạo nên ấn tượng tốt đẹp về lớp thanh niên Việt Nam của thời kỳ mới.

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII (tháng 12-2002) đã phát động phong trào lớn "Thi đua, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc". Các cuộc vận động, phong trào mới được triển khai như: "Sáng tạo trẻ", "Bốn mới" (kỹ thuật mới, ngành nghề mới, thị trường mới, mô hình mới), "Cán bộ công chức trẻ với cải cách hành chính", "Học tập tốt, rèn luyện tốt"... Đặc biệt, đợt sinh

hoạt chính trị "Tuổi trẻ với tư tưởng Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Tuổi trẻ Việt Nam sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại". Đợt sinh hoạt chính trị "Tiếp lửa truyền thống - Mãi mãi tuổi hai mươi"; diễn đàn "Tuổi trẻ sống đẹp, sống có ích"; cuộc vận động "Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác" đã tạo nên sự chuyển biến trong cả nhận thức và hành động của đông đảo đoàn viên, thanh niên.

Trong nhiệm kỳ 2007-2012, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trương triển khai thực hiện phong trào "4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp", góp phần chăm lo lợi ích chính đáng của thanh niên, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên và huy động các nguồn lực xã hội góp phần định hướng, hướng dẫn, hỗ trợ thanh niên và phong trào "5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc", vừa phát huy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên, vừa tạo môi trường giáo dục, rèn luyện cho thanh niên, vì sự phát triển của thanh niên, của cộng đồng và đất nước.

Câu hỏi 28: Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII đã phát động phong trào gì trong thanh niên?

Trả lời:

Kế thừa và phát huy kết quả của hai phong trào lớn "*Thanh niên lập nghiệp*" và "*Tuổi trẻ giữ nước*",

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII quyết định phát triển sâu rộng trong tất cả các đối tượng thanh niên phong trào: *"Thi đua, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*.

Câu hỏi 29: Những nội dung cơ bản của phong trào: "Thi đua, tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"?

Trả lời:

1. Thanh niên thi đua học tập, đi đầu xây dựng xã hội học tập và tiến quân vào khoa học, công nghệ.

2. Thanh niên thi đua lập nghiệp và lao động sáng tạo, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động và nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế trong điều kiện mới.

3. Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, xung kích thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở những lĩnh vực, địa bàn, đối tượng khó khăn.

4. Thanh niên xung kích bảo vệ Tổ quốc; đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

Câu hỏi 30: Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX đã phát động phong trào gì trong thanh niên?

Trả lời:

Phong trào "4 đồng hành với thanh niên lập

thân, lập nghiệp", góp phần chăm lo lợi ích chính đáng của thanh niên, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên và huy động các nguồn lực xã hội góp phần định hướng, hướng dẫn, hỗ trợ thanh niên;

Phong trào "5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc", vừa phát huy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên, vừa tạo môi trường giáo dục, rèn luyện cho thanh niên, vì sự phát triển của thanh niên, của cộng đồng và đất nước.

Câu hỏi 31: Phong trào "4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp" bao gồm nội dung gì?

Trả lời:

1. Đồng hành với thanh niên trong học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, tạo điều kiện tốt nhất để thanh niên được học tập, nâng cao trình độ, phát triển tài năng.

2. Đồng hành với thanh niên trong hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm, giúp thanh niên định hướng nghề nghiệp và lựa chọn nghề đúng đắn.

3. Đồng hành với thanh niên trong nâng cao sức khỏe thể chất và đời sống văn hoá tinh thần, góp phần nâng cao thể lực, định hướng và xây dựng lối sống, nếp sống lành mạnh cho thanh niên.

4. Đồng hành với thanh niên trong việc nâng cao kỹ năng xã hội, giúp thanh niên hình thành các kỹ năng cần thiết trong làm việc, giao tiếp và hoạt động xã hội.

Câu hỏi 32: Phong trào "5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc" bao gồm nội dung gì?

Trả lời:

1. Xung kích lao động sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội.
2. Xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng.
3. Xung kích bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.
4. Xung kích thực hiện cải cách hành chính.
5. Xung kích trong hội nhập kinh tế quốc tế.

Câu hỏi 33: Áo thanh niên Việt Nam được quy định sử dụng như thế nào?

Trả lời:

Áo thanh niên Việt Nam là đồng phục của cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong các hoạt động của Đoàn và phong trào thanh niên tình nguyện do Ban Bí thư Trung ương Đoàn khoá VII quy định thống nhất trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội. Trong những năm qua, việc sử dụng áo

thanh niên Việt Nam đã được đoàn viên, thanh niên thực hiện ngày càng rộng rãi, góp phần khẳng định hình ảnh tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong xã hội. Để tiếp tục nâng cao hình ảnh, vị thế của tổ chức Đoàn trong đời sống xã hội, ngày 21-8-2008, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành Chỉ thị số 02-CT/TWĐTN yêu cầu các cấp bộ Đoàn triển khai thực hiện sử dụng huy hiệu Đoàn và áo thanh niên Việt Nam trong sinh hoạt, tổ chức hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với các nội dung sau:

- Đoàn viên đeo huy hiệu Đoàn và mặc áo thanh niên Việt Nam trong các ngày lễ của Đảng, Nhà nước và của Đoàn, Tháng thanh niên hàng năm, lễ kết nạp đoàn viên, các buổi sinh hoạt và hoạt động của Đoàn. Đoàn viên là học sinh các trường phổ thông thực hiện đeo huy hiệu Đoàn cùng với việc mặc đồng phục theo quy định của ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Cán bộ Đoàn mặc áo thanh niên Việt Nam vào thứ hai hàng tuần, các ngày lễ của Đảng, Nhà nước và của Đoàn trong các sinh hoạt, hoạt động tình nguyện của Đoàn.

- Các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, quán triệt, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt việc sử dụng huy hiệu Đoàn và áo thanh niên Việt Nam trong sinh hoạt, tổ chức các hoạt động của Đoàn.

Câu hỏi 34: Chương trình thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam bao gồm những nội dung gì?

Trả lời:

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch chương trình "Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam" số 34-KH/TWĐTN ngày 30-6-2008 nhằm mục tiêu:

Giáo dục lý tưởng sống, xây dựng hoài bão, ước mơ sống đúng đắn cho thanh niên thông qua các tấm gương điển hình;

Cổ vũ học sinh, sinh viên quyết tâm vươn lên trong học tập, rèn luyện và lập thân lập nghiệp;

Khuyến khích, tôn vinh những ước mơ đẹp, những tấm gương giàu ước mơ, biết vượt qua hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

Chương trình thực hiện trong 5 năm bắt đầu từ năm 2008 với thông điệp: "Nuôi dưỡng ước mơ, xây hoài bão lớn vì dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Đối tượng của chương trình "*Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam*" là: Đoàn viên, thanh niên, hội viên, học sinh, sinh viên, trong đó ưu tiên học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông và sinh viên.

Chương trình được tổ chức với 4 hình thức: giao lưu, diễn đàn, thi viết và ngày hội biểu dương. Tùy từng năm thành phố sẽ tổ chức với những hình thức khác nhau phù hợp tình hình thực tế:

- Tổ chức gặp gỡ, giao lưu giữa những thành viên câu lạc bộ những người thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam với thanh thiếu niên.

- Tổ chức diễn đàn "Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam": Tạo môi trường, điều kiện để tuổi trẻ bày tỏ những ước mơ của mình về lập thân, lập nghiệp, về những hoài bão, khát vọng đóng góp cho cộng đồng, cho đất nước vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tổ chức cuộc thi viết "Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam": Khuyến khích tuổi trẻ bày tỏ, thể hiện những ước mơ và mong muốn chính đáng thực hiện những ước mơ của mình; thông qua việc nắm bắt, hiểu những mong muốn, nguyện vọng của thanh niên, giới trẻ, của tổ chức Đoàn, Hội có biện pháp định hướng, tạo niềm tin, khích lệ những ước mơ gắn với quá trình học tập, rèn luyện, lập thân, lập nghiệp, xây dựng quê hương, đất nước của thanh niên.

- Tổ chức ngày hội "Thấp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam": Biểu dương, tôn vinh, vinh danh những tấm gương giàu ước mơ, có nghị lực vươn lên thực hiện ước mơ, hoài bão đẹp. Chương trình được tổ chức gắn với một hoạt động, một ngày lễ cụ thể trong năm.

Câu hỏi 35: Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam là đơn vị trực

thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do Ban Bí thư Trung ương Đoàn quyết định thành lập. Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam được sử dụng con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước để giao dịch công tác.

Bảo tàng Tuổi trẻ Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ: Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử xây dựng và phát triển của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, phong trào thanh thiếu nhi qua các thời kỳ cho thanh thiếu nhi và các tầng lớp nhân dân. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, lưu giữ và trưng bày các tư liệu, hiện vật có giá trị truyền thống của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, quản lý, bảo quản và khai thác có hiệu quả các tư liệu, tài liệu, hiện vật và các cơ sở vật chất. Giúp Ban Bí thư Trung ương Đoàn hỗ trợ các tỉnh, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc xây dựng và tổ chức hoạt động của các phòng truyền thống, các địa danh lịch sử của Đoàn, Hội, Đội; làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Biên tập Lịch sử Đoàn, Hội, Đội của Trung ương Đoàn.

HỘI LIÊN HIỆP THANH NIÊN VIỆT NAM

Câu hỏi 36: Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam là một tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam

yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Xin cho biết biểu trưng và ngày truyền thống của Hội?

Trả lời:

- Biểu trưng của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam:

Thể hiện sự đoàn kết, thân ái, ý thức vươn lên hướng về cuộc sống hạnh phúc, hoà bình của thanh niên Việt Nam.

Bài ca chính thức của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam: *Lên Đàng*. Nhạc: Lưu Hữu Phước. Lời: Huỳnh Văn Tiểng.

- Ngày hội truyền thống của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam: ngày 15-10.

(Do Hội nghị Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam mở rộng công bố trong tháng 1-1993).

Câu hỏi 37: Mục đích hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam?

Trả lời:

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam có mục đích đoàn kết, tập hợp rộng rãi các tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, giữ vững độc lập dân tộc, thực hiện dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của tuổi trẻ.

Câu hỏi 38: Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam có những tính chất gì?

Trả lời:

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam có hai tính chất cơ bản:

a) Tính quần chúng xã hội rộng rãi:

- Hội đại diện cho quyền lợi và nhu cầu của tất cả các tầng lớp thanh niên Việt Nam.

- Hội thu hút và tổ chức đông đảo thanh niên Việt Nam tán thành Điều lệ Hội không phân biệt nam, nữ, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, thành phần xã hội, quá khứ, nơi cư trú trong các chi hội thanh niên.

- Nội dung phương thức hoạt động của Hội bao gồm các hoạt động theo nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp thanh niên.

b) Tính liên hiệp:

Hội là tổ chức liên hiệp của các tổ chức thành viên của các cá nhân hội viên.

Câu hỏi 39: Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam?

Trả lời:

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

- Tự nguyện, tự quản.
- Hiệp thương dân chủ.
- Đoàn kết chân thành, tôn trọng lẫn nhau.
- Hợp tác bình đẳng, phối hợp và thống nhất hành động.

Câu hỏi 40: Muốn gia nhập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phải có những điều kiện gì?

Trả lời:

a) Điều kiện để gia nhập Hội:

Công dân Việt Nam từ 15 đến 35 tuổi không phân biệt nam, nữ, dân tộc, tôn giáo, thành phần xã hội, quá khứ, nơi cư trú nếu:

- Tán thành Điều lệ Hội.
- Tự nguyện gia nhập Hội.

- Những người quá 35 tuổi có nguyện vọng và ảnh hưởng tích cực đến hoạt động Hội thì có thể tham gia hoạt động trong tổ chức Hội.

b) Ngoài ra, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam công nhận các nhà hoạt động chính trị - xã hội, văn hoá, khoa học, công nghệ và các nhà hảo tâm tự nguyện ủng hộ về tinh thần, vật chất cho các hoạt động của Hội là "Hội viên danh dự".

c) Thành viên tập thể của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam gồm:

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội

Sinh viên Việt Nam, Hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam, các đội hình thanh niên xung phong, các tổ chức thanh niên theo ngành nghề sở thích, các tổ chức thanh niên Việt Nam ở nước ngoài tuân thủ Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nếu tán thành Điều lệ Hội thì được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội xét công nhận là thành viên tập thể của Hội.

Quan hệ giữa các thành viên tập thể của Hội là quan hệ hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động vì mục tiêu chung.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là thành viên tập thể có vai trò nòng cốt trong tổ chức và hoạt động của Hội.

Câu hỏi 41: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thể hiện vai trò nòng cốt chính trị như thế nào trong tổ chức của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam?

Trả lời:

Vai trò nòng cốt của Đoàn thể hiện ở việc định hướng cho các hoạt động của Hội, tạo điều kiện cần thiết cho các hoạt động của Hội, giới thiệu cán bộ chủ chốt cho bộ máy tổ chức Hội, làm hạt nhân thu hút tập hợp thanh niên và động viên đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động trong tổ chức Hội.

Câu hỏi 42: Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia hoạt động trong các chi hội, câu lạc bộ, đội, nhóm, tổ thanh niên thuộc hệ thống của Hội cần thực hiện những công việc gì?

Trả lời:

Tích cực và gương mẫu trong việc đề xướng nội dung và tổ chức hoạt động của tập thể đó.

- Phấn đấu trở thành thủ lĩnh nhóm.

- Phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu những hội viên tốt cho tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Tình nguyện và vận động các bạn hội viên khác gia nhập Hội trong các đội hình đang có hoặc vận động hình thành các tế bào mới của Hội trong thanh niên.

Câu hỏi 43: Hệ thống tổ chức của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam?

Trả lời:

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam được tổ chức ở:

- Trung ương.

- Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương.

- Huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và tương đương.

- Xã, phường, thị trấn và tương đương.

Chi hội, câu lạc bộ, đội nhóm, tổ thanh niên được tổ chức và hoạt động theo địa bàn dân cư, nghề nghiệp, sở thích và các nhu cầu khác của thanh niên để quy tụ thanh niên tự nguyện tham gia hoạt động vì lợi ích chung của xã hội và lợi ích của từng thành viên.

HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

Câu hỏi 44: Hội Sinh viên Việt Nam ra đời khi nào? Tính chất và tôn chỉ - mục đích của Hội là gì? Hội viên gồm những ai?

Trả lời:

Hội Sinh viên Việt Nam ra đời năm 1955 và lấy ngày 9-1 làm ngày truyền thống của Hội.

Ngày 9-1-1950 là ngày học sinh Sài Gòn sôi sục xuống đường đấu tranh đòi chính quyền thực dân bỏ lệnh đóng cửa trường học và thả những học sinh bị bắt vì bãi khoá trước đó. Cuộc đấu tranh bị đàn áp đẫm máu. Anh Trần Văn Ôn là một trong nhiều học sinh bị thương nặng trong vụ đàn áp này và sau đó anh bị mất tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

- Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của sinh viên Việt Nam.

- Mục đích của Hội là tập hợp rộng rãi mọi sinh viên Việt Nam cùng phấn đấu học tập rèn luyện góp phần xây dựng nước Việt Nam hoà bình độc

lập, dân chủ, giàu mạnh, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa và vì những quyền lợi hợp pháp chính đáng của sinh viên.

- Những sinh viên là công dân Việt Nam đang học tại các trường đại học, cao đẳng trong và ngoài nước tán thành Điều lệ Hội tự nguyện gia nhập Hội thì được kết nạp vào Hội Sinh viên Việt Nam.

Câu hỏi 45: Hội Sinh viên có vị trí như thế nào trong hệ thống chính trị - xã hội hiện nay?

Trả lời:

Hội Sinh viên Việt Nam hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước và vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên quốc tế.

Câu hỏi 46: Trong các trường đại học, cao đẳng ở thành phố đã có tổ chức Đoàn, việc ra đời tổ chức Hội Sinh viên nhằm giải quyết vấn đề gì?

Trả lời:

Hoạt động của Đoàn trong các trường đại học,

cao đẳng những năm gần đây đã thu hút ngày càng đông đảo sự tham gia của sinh viên. Tuy vậy, chưa phải toàn bộ sinh viên đều sẵn sàng gia nhập tổ chức Đoàn. Sự ra đời của Hội Sinh viên chính là tiếp tục mở rộng hơn nữa sức vươn của Đoàn trong sinh viên; đồng thời đáp ứng nhu cầu thành lập tổ chức chính trị - xã hội của giới sinh viên. Như vậy, vừa bảo đảm vai trò tập hợp của Hội, vừa làm tăng ảnh hưởng và bản lĩnh của tổ chức Đoàn, của mỗi đồng chí đoàn viên chúng ta trong việc tham gia các hình thức tập hợp sinh viên của Hội.

Câu hỏi 47: Đoàn và Hội Sinh viên có mối quan hệ như thế nào? Nhiệm vụ người đoàn viên trong mối quan hệ đó?

Trả lời:

Đoàn Thanh niên Cộng sản giữ vai trò nòng cốt chính trị trong xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để Hội thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hội.

Nhiệm vụ chủ yếu của mỗi người đoàn viên là:

- Hiểu rõ, nắm chắc nguyên tắc quan hệ giữa Đoàn và Hội.

- Thực hiện chủ động, sáng tạo và có hiệu quả các hoạt động chung và hoạt động của Hội với vai trò và tư cách người đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Tuyên truyền ảnh hưởng lý tưởng của Đoàn và phát hiện nhân tố sinh viên tích cực, giác ngộ lý tưởng Đoàn và vận động, giới thiệu sinh viên gia nhập Đoàn.

ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Câu hỏi 48: Sự ra đời của tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh?

Trả lời:

Ngay từ sau ngày Đảng Cộng sản Đông Dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) ra đời, đã có những tổ chức tiền thân của Đội Thiếu niên với các tên gọi: Đội Thiếu niên Xích vệ, Đồng tử quân, Hồng nhi đội, Đội Thiếu niên cảnh vệ... hoạt động theo các tổ chức cách mạng của Đảng tại các phong trào lớn như Xôviết - Nghệ Tĩnh. Đó là những người cộng sản nhỏ tuổi đầu tiên, những tổ chức tiền thân của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

Năm 1941, Bác Hồ về nước. Kể từ đây, ngoài những công việc quan trọng, lớn lao của Đảng trong sự nghiệp giải phóng đất nước, Bác rất chú ý đến việc chăm sóc, giáo dục các cháu thiếu nhi. Bác đã tạo điều kiện cho việc thành lập Đội Thiếu niên trên chiến khu Việt Bắc theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám của Trung ương Đảng vào tháng 5-1941.

Ngày 15-5-1941, tại Nà Mạ (Cao Bằng), một tổ chức thống nhất do Đảng khai sinh và lãnh đạo dành cho thiếu nhi Việt Nam đã được thành lập.

Ngày 30-1-1970, Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định cho Đoàn Thanh niên Lao động, Đội Thiếu niên Tiên phong và Đội Nhi đồng được mang tên Bác Hồ vĩ đại.

Câu hỏi 49: Một số vấn đề cơ bản về Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh?

Trả lời:

Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách.

Đội là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng dự bị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi.

Đội lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu rèn luyện cho đội viên, giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi, thực hiện quyền và bổn phận theo Luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh đoàn kết, hợp tác với các tổ chức, phong trào thiếu nhi ở khu vực và thế giới vì quyền lợi của trẻ em, vì hoà bình, hạnh phúc của các dân tộc.

Khẩu hiệu của Đội:

"Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại: Sẵn sàng!".

Lời hứa của đội viên thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh:

1. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy
2. Tuân theo Điều lệ Đội
3. Giữ gìn danh dự Đội

Nhiệm vụ của đội viên thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh:

1. Thực hiện Điều lệ, Nghi thức Đội và Chương trình rèn luyện đội viên.

2. Thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ, phấn đấu lớn lên là công dân tốt, là đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

3. Làm gương tốt cho thiếu niên nhi đồng noi theo, giúp đỡ thiếu niên nhi đồng trở thành đội viên thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với trách nhiệm phụ trách Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, thể hiện công việc của mình bằng một số nội dung như sau:

Một là: Lập ra cơ quan Hội đồng phụ trách Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh. Gọi tắt là Hội đồng Đội và quy định Hội đồng Đội có các chức năng sau:

1. Tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ bằng những chủ trương, nội dung, biện pháp về công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

2. Tổ chức thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ của Đoàn về công tác Đội, công tác thiếu nhi trong hệ thống Đoàn - Đội.

3. Được Đoàn uỷ quyền thay mặt tổ chức Đoàn và Đội để quan hệ, phối hợp công tác với các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể, các lực lượng xã hội, với các tổ chức quốc gia và quốc tế vì lợi ích của trẻ em.

Hai là: Tuyển chọn những đoàn viên là giáo viên, có nghiệp vụ về công tác Đội, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín với Hội đồng Sư phạm và tập thể học sinh, đội viên cử làm Tổng phụ trách Đội, và quy định những chức năng của Tổng phụ trách Đội như sau:

1. Tham mưu cho hiệu trưởng và Ban Chấp hành Đoàn trường tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh, đội viên.

2. Vận động, phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để xây dựng tổ chức Đội ngày càng vững mạnh.

3. Giúp đỡ Đội hoạt động tự quản, giáo dục bồi dưỡng tập thể đội viên thiếu niên tiên phong rèn luyện trở thành những "Con ngoan, trò giỏi, bạn tốt, cháu ngoan Bác Hồ".

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHI ĐOÀN

Câu hỏi 50: Chi đoàn được thành lập như thế nào?

Trả lời:

Chi đoàn được thành lập theo địa bàn dân cư (thôn, xóm, ấp, bản, đường phố), theo ngành nghề (sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sự nghiệp), theo đơn vị học tập, công tác lao động, nơi cư trú và đơn vị cơ sở trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Chi đoàn là tổ chức tế bào của Đoàn. Đơn vị có ít nhất từ 3 đoàn viên trở lên được thành lập chi đoàn, nếu chưa đủ 3 đoàn viên thì Đoàn cấp trên giới thiệu đến sinh hoạt ở một tổ chức cơ sở Đoàn thích hợp.

Câu hỏi 51: Chi đoàn có vai trò chức năng gì?

Trả lời:

Chi đoàn là tế bào cơ bản trong sự tồn tại và phát triển của tổ chức Đoàn; là nền tảng đoàn kết, tập hợp, giáo dục rèn luyện thanh niên; là người

đại diện bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của tuổi trẻ. Hoạt động của chi đoàn gắn liền với cuộc sống và những nhu cầu của đoàn viên, thanh niên, bồi dưỡng giúp đỡ thanh niên để kết nạp vào Đoàn, lựa chọn đoàn viên ưu tú, bồi dưỡng giới thiệu cho Đảng kết nạp. Mọi chủ trương công tác của Đoàn đều được tổ chức thực hiện ở chi đoàn.

Chi đoàn là cầu nối liên giữa Đảng với quần chúng trẻ tuổi, giúp Đảng chăm lo, giáo dục thế hệ trẻ, là nơi cung cấp nguồn sinh lực mới cho Đảng, là người đại diện cho tư tưởng của Đảng trong thanh niên chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng và tham mưu tích cực cho Đảng về công tác thanh niên.

Đối với bộ máy chuyên môn và chính quyền, chi đoàn là chỗ dựa giúp chính quyền và cơ quan chuyên môn tổ chức động viên tuổi trẻ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn tham gia quản lý cơ quan đơn vị, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của người công dân.

Đối với các đoàn thể và tổ chức xã hội khác, chi đoàn luôn chủ động phối hợp, liên kết công tác nhằm tạo sức mạnh tổng hợp trong công tác thanh niên tạo môi trường, điều kiện tốt nhất cho thanh niên lập thân, lập nghiệp, rèn luyện phấn đấu trưởng thành.

Câu hỏi 52: Chi đoàn có những nhiệm vụ gì?

Trả lời:

1. Đại diện chăm lo và bảo vệ quyền lợi chính

đáng của đoàn viên, thanh niên trước pháp luật và công luận.

2. Bồi dưỡng lý tưởng xã hội chủ nghĩa, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, ý thức công dân và đạo đức, lối sống lành mạnh cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

3. Tổ chức các hoạt động nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh của địa phương, đơn vị.

4. Phối hợp với chính quyền, các đoàn thể và các tổ chức kinh tế, xã hội chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và giải quyết những vấn đề xã hội của tuổi trẻ.

5. Đoàn kết tập hợp thanh niên, phụ trách công tác thiếu niên nhi đồng, chăm lo xây dựng Đoàn, tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và chính quyền.

Câu hỏi 53: Để đánh giá một chi đoàn căn cứ vào những tiêu chuẩn nào?

Trả lời:

Căn cứ vào chất lượng hiệu quả, lề lối làm việc của Ban Chấp hành chi đoàn.

- Chất lượng đoàn viên trong chi đoàn (căn cứ vào chương trình rèn luyện đoàn viên để đánh giá).

- Chất lượng, hiệu quả nội dung, hình thức hoạt động của chi đoàn trong việc giáo dục rèn luyện đoàn viên, thu hút tập hợp thanh niên,

trong việc phát triển đoàn viên mới và Đoàn tham gia xây dựng Đảng.

- Vai trò, uy tín của chi đoàn trong hoạt động chuyên môn và các hoạt động chính trị văn hóa - xã hội, nhân đạo, từ thiện.

Câu hỏi 54: Chi đoàn lấy nguyên tắc cơ bản nào để tồn tại và phát triển?

Trả lời:

Tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản nhất trong xây dựng, tồn tại và phát triển của chi đoàn.

Ban Chấp hành chi đoàn do bầu cử lập ra và thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Ban Chấp hành chi đoàn có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình trong đại hội chi đoàn, với Ban Chấp hành Đoàn cơ sở, với chi uỷ.

Nghị quyết của chi đoàn, của Đoàn cấp trên phải được chấp hành nghiêm chỉnh, cấp dưới phục tùng cấp trên, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức.

Trước khi quyết định các công việc và biểu quyết nghị quyết của Đoàn, các thành viên đều được phát biểu ý kiến của mình. Trường hợp cán bộ, đoàn viên có ý kiến thuộc về thiểu số được quyền bảo lưu và báo cáo lên Đoàn cấp trên cho đến đại hội đại biểu toàn quốc, song phải nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết hiện hành.

Câu hỏi 55: Chi đoàn cần có những loại sổ sách gì?

Trả lời:

1. Sổ chi đoàn (theo mẫu thống nhất của Trung ương Đoàn) dùng để theo dõi: danh sách đoàn viên; danh sách thanh niên; thu nộp đoàn phí, thu chi, đoàn viên chuyển đi và trưởng thành; đoàn viên mới kết nạp và chuyển sinh hoạt đến; sinh hoạt và kết quả phân loại đoàn viên.

2. Sổ biên bản các cuộc họp của Ban Chấp hành và sinh hoạt chi đoàn.

3. Sổ theo dõi thẻ đoàn viên: Đoàn viên được phát thẻ, mất thẻ và cấp lại thẻ.

4. Sổ truyền thống của chi đoàn: Ghi những thành tích những truyền thống tốt đẹp của chi đoàn, những gương đoàn viên điển hình, những hình ảnh trong hoạt động của chi đoàn.

5. Sổ quản lý các loại văn bản gửi đến và gửi đi.

6. Sổ đoàn viên dành cho đoàn viên trong chi đoàn.

7. Sổ quản lý tài liệu, sách, báo về kỹ năng nghiệp vụ công tác Đoàn.

Hàng năm, Ban Chấp hành chi đoàn phải ghi nhận xét ưu khuyết điểm và kết quả phân loại vào sổ đoàn viên cho từng đoàn viên.

Câu hỏi 56: Đoàn viên sử dụng huy hiệu Đoàn như thế nào?

Trả lời:

- Cán bộ, đoàn viên đeo huy hiệu Đoàn vào các

ngày lễ lớn của Đoàn, lễ kết nạp đoàn viên và các sinh hoạt, hội họp của Đoàn.

- Nơi có điều kiện cấp bộ Đoàn nên quy định đeo huy hiệu Đoàn trong giờ hành chính hay thời gian làm việc.

- Huy hiệu Đoàn được đeo phía ngực trái, cách cầu vai từ 5 đến 10cm.

Câu hỏi 57: Việc trao thẻ đoàn viên và quản lý thẻ đoàn viên được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

1. Đối tượng được trao thẻ:

- Mọi đoàn viên đang sinh hoạt trong các cơ sở Đoàn.

- Những đoàn viên bị kỷ luật đã được xét công nhận tiến bộ.

- Những đoàn viên bị đình chỉ công tác, sinh hoạt trong thời gian 3 tháng, nếu kết luận người đó vi phạm khuyết điểm không đến mức phải thi hành kỷ luật thì xét trao thẻ.

2. Quản lý thẻ đoàn viên:

- Đoàn viên được trao thẻ thực hiện đúng các quy định đã ghi trong thẻ.

- Đoàn cơ sở quản lý số lượng và số hiệu thẻ của đoàn viên đơn vị mình.

- Đoàn cấp huyện (tương đương) quản lý số lượng, số hiệu thẻ của từng cơ sở (theo mẫu do Trung ương Đoàn quy định).

3. Quy định việc sử dụng thẻ đoàn viên:

Thẻ đoàn viên có giá trị chứng nhận tư cách của người có thẻ là đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

- Đoàn viên được dùng thẻ để biểu quyết trong hội nghị hoặc đại hội Đoàn.

- Khi đi lao động, học tập, công tác từ 1 tháng đến 1 năm được xuất trình thẻ với cơ sở Đoàn nơi đến để đăng ký được tham gia sinh hoạt Đoàn.

- Khi trưởng thành Đoàn, đoàn viên có quyền giữ lại thẻ làm kỷ niệm thời kỳ đã rèn luyện, cống hiến và trưởng thành trong tổ chức Đoàn.

4. Thẻ đoàn viên sẽ bị thu hồi trong các trường hợp:

- Bị kỷ luật ở mức khai trừ ra khỏi Đoàn.

- Dùng thẻ sai mục đích, gây hậu quả xấu.

- Thẻ thu hồi được bí thư chi đoàn, bí thư Đoàn cơ sở bảo quản và nộp về huyện Đoàn (tương đương) để quản lý.

Câu hỏi 58: Tài chính của chi đoàn bao gồm những khoản mục nào?

Trả lời:

- Đoàn phí đoàn viên đóng góp được trích giữ 2/3 còn nộp lên 1/3 tổng số tiền đoàn phí do đoàn viên đóng cho Đoàn cơ sở.

- Từ các hoạt động gây quỹ, các hoạt động kinh tế của chi đoàn.

- Từ nguồn hỗ trợ của cơ quan chuyên môn, chính quyền.

- Từ các khoản hỗ trợ khác của các đoàn thể, các tổ chức kinh tế - xã hội, huy động từ cộng đồng.

Câu hỏi 59: Các chi đoàn ở các lĩnh vực và các đối tượng có những nét gì giống và khác nhau?

Trả lời:

1. Giống nhau:

- Vị trí, chức năng nhiệm vụ và nguyên tắc cơ bản trong xây dựng và hoạt động của chi đoàn ở các lĩnh vực, các đối tượng đều giống nhau.

- Mọi hoạt động của chi đoàn, các phong trào hành động cách mạng của thanh niên ở các chi đoàn đều nhằm mục đích định hướng giá trị và rèn luyện giáo dục tuổi trẻ theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Khác nhau:

- Căn cứ vào đặc điểm riêng của từng đối tượng, nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn mà xác định hình thức tổ chức cho phù hợp.

- Nội dung, phương thức hoạt động của các chi đoàn ở các lĩnh vực, các đối tượng cơ bản khác nhau, đa dạng phong phú đáp ứng nhu cầu lợi ích của các đối tượng thanh niên và góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn.

Câu hỏi 60: Dựa vào những tiêu chuẩn nào để phân loại đoàn viên?

Trả lời:

1. *Loại xuất sắc:* Nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của người đoàn viên theo Điều lệ Đoàn, thực hiện tốt chương trình rèn luyện đoàn viên cả về nhận thức và hành động.

- Gương mẫu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn (nếu là thanh niên nông thôn thì sản xuất kinh doanh giỏi, nếu là thanh niên đường phố thì có việc làm ổn định, thu nhập cao). Chủ động, tích cực tham gia công tác Đoàn, Hội, Đội, có một số mặt được biểu dương, khen thưởng.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, hoạt động của Đoàn, làm nòng cốt trong các chi hội, câu lạc bộ, đội nhóm thanh niên tình nguyện, đóng góp Đoàn phí đầy đủ.

- Có đủ điều kiện giới thiệu là đoàn viên ưu tú với chi bộ.

2. *Loại khá:*

- Hoàn thành nhiệm vụ của người đoàn viên, đăng ký và thực hiện được 2 mặt của chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn ở mức khá. Tích cực tham gia công tác Đoàn, Hội, Đội.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động do Đoàn tổ chức, đóng góp đoàn phí đầy đủ.

3. Loại trung bình:

- Có ý thức thực hiện nhiệm vụ của người đoàn viên, thực hiện được 1 trong 2 mặt của chương trình rèn luyện đoàn viên.

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Có tham gia các hoạt động do Đoàn tổ chức, nhưng không thường xuyên, đóng đoàn phí không đầy đủ.

4. Loại yếu kém:

- Thiếu ý thức trong việc thực hiện nhiệm vụ của người đoàn viên.

- Ít tham gia các hoạt động do Đoàn tổ chức, đóng đoàn phí không đầy đủ.

- Vi phạm khuyết điểm nhưng không tự giác kiểm điểm và sửa chữa.

Câu hỏi 61: Việc bình xét phân loại đoàn viên diễn ra như thế nào?

Trả lời:

- Họp chi đoàn.

- Đoàn viên tự đối chiếu với tiêu chuẩn và tự góp ý kiến xếp loại tập thể, cho từng đoàn viên.

- Ban Chấp hành hội ý, xem xét và công bố công khai kết quả phân loại đoàn viên.

- Ban Chấp hành giải quyết những thắc mắc của đoàn viên (nếu có).

- Ban Chấp hành lập danh sách phân loại chính thức báo cáo lên Đoàn cơ sở.

- Đối với đoàn viên loại xuất sắc được công nhận là đoàn viên ưu tú giới thiệu cho chi bộ Đảng xem xét kết nạp thì Ban Chấp hành Đoàn cơ sở ra quyết định chuẩn y và giới thiệu.

Câu hỏi 62: Dựa vào tiêu chuẩn nào để phân loại các chi đoàn?

Trả lời:

Có 4 loại:

1. *Chi đoàn vững mạnh, nếu có đủ 5 điều kiện sau:*

- Chi đoàn đảm bảo duy trì sinh hoạt định kỳ, biết chủ động các mặt công tác, làm tốt công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của tổ chức cơ sở Đoàn; đoàn kết tập hợp thanh niên thực hiện các phong trào hành động cách mạng.

- Có 85% trở lên số đoàn viên đăng ký chương trình rèn luyện đoàn viên, 2/3 số đoàn viên xếp loại khá trở lên.

- Xây dựng được cơ sở vật chất và quỹ Đoàn, qua đó duy trì hoạt động của chi đoàn.

- Được cấp uỷ, chính quyền đánh giá vững mạnh.

2. *Chi đoàn khá là chi đoàn về cơ bản đạt các tiêu chuẩn nêu trên. Có 65% đăng ký thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên, có 1/2 số đoàn viên xếp loại khá trở lên.*

3. *Chi đoàn trung bình* là chi đoàn còn duy trì về mặt tổ chức song không hoạt động thường xuyên, có 50% số đoàn viên đăng ký thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên; có 1/3 số đoàn viên được xếp loại khá trở lên; vai trò chi đoàn ở địa phương, đơn vị là chưa rõ.

4. *Chi đoàn yếu kém* là chi đoàn về cơ bản là không hoạt động, không phát huy được vai trò của mình ở địa phương, đơn vị.

Câu hỏi 63: Việc thu đoàn phí ở chi đoàn được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Hàng tháng, đoàn viên nộp đoàn phí cho chi đoàn theo các định mức cụ thể như sau:

+ Đối với đoàn viên không hưởng lương, mức thu là 1.000đ/tháng.

+ Đối với đoàn viên có hưởng lương hay phụ cấp, mức thu là 2.000đ/tháng.

+ Đối với đảng viên tham gia sinh hoạt Đoàn không phải nộp đoàn phí.

+ Trường hợp đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn thì chi đoàn báo cáo để Ban Chấp hành Đoàn cơ sở (xã, phường, thị trấn...) xét miễn đóng đoàn phí trong một thời gian nhất định, nhưng không quá 6 tháng.

Chi đoàn thu đoàn phí phải có sổ ghi chép và đoàn viên phải ký vào sổ để tiện cho việc theo dõi, quản lý đoàn phí.

Câu hỏi 64: Việc trích nộp và quản lý sử dụng đoàn phí như thế nào là đúng?

Trả lời:

- Chi đoàn được giữ lại 2/3 (hai phần ba) và trích nộp lên Đoàn cơ sở 1/3 (một phần ba) tổng số đoàn phí.

- Mỗi tháng nộp một lần (thường là vào cuối tháng).

- Phần đoàn phí được giữ lại ở chi đoàn dùng để chi phí cho các hoạt động tập thể của chi đoàn, ưu tiên cho công tác thi đua, khen thưởng.

- Một uỷ viên Ban Chấp hành chi đoàn trực tiếp quản lý đoàn phí, 6 tháng hoặc 1 năm cần thông báo công khai tình hình thu, chi, trích nộp đoàn phí toàn thể đoàn viên của chi đoàn.

Câu hỏi 65: Thế nào là một chi đoàn chủ động công tác?

Trả lời:

- Trước hết, đó là một chi đoàn mà cả Ban Chấp hành đến đoàn viên đều có tinh thần tự giác, năng động, sáng tạo, có nhiều sáng kiến trong việc tổ chức các hoạt động hấp dẫn thanh thiếu nhi (trên địa bàn hay ở cơ sở, đơn vị).

- Chủ động các mặt công tác của Đoàn: Xây dựng kế hoạch công tác, theo dõi giúp đỡ, kiểm tra đoàn viên thực hiện chương trình rèn luyện đoàn viên, chủ động phát triển đoàn viên mới và giới

thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng. Chủ động đóng góp ý kiến xây dựng Đảng; chủ động tham mưu với cấp uỷ về công tác thanh thiếu nhi, chủ động phối hợp với chi hội phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh và các đoàn thể khác trong công tác thanh thiếu nhi, tổ chức được nhiều hoạt động gây dấu ấn trong dư luận xã hội, chủ động tạo nguồn kinh phí cho các hoạt động của Đoàn...

Câu hỏi 66: Chi đoàn thực hiện nhiệm vụ tham gia xây dựng Đảng như thế nào?

Trả lời:

- Vận động đoàn viên thanh niên thực hiện tốt nghị quyết của chi bộ Đảng hàng tháng.

- Bồi dưỡng cho đoàn viên những hiểu biết về Đảng.

- Giới thiệu cho chi bộ những đoàn viên ưu tú để chi bộ xem xét kết nạp vào Đảng.

- Góp ý kiến cho sự lãnh đạo của chi bộ, cho từng đảng viên.

Về mặt hình thức rất phong phú, đa dạng: Có thể thông qua diễn đàn thanh niên, mời đảng viên trong chi bộ cùng tham dự, có thể mời một đồng chí lãnh đạo chi bộ đến đối thoại với đoàn viên; có thể tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo yêu cầu của chi bộ, có thể góp ý trực tiếp... điều quan trọng là thái độ góp ý, phê bình phải trên tinh thần xây dựng, không "đao to búa lớn"...

Câu hỏi 67: Chi đoàn tự kiểm tra như thế nào?

Trả lời:

Công tác kiểm tra là một mặt công tác rất quan trọng của Đoàn. Vì thế mỗi chi đoàn không chỉ thụ động trông chờ Đoàn cấp trên về kiểm tra, mà phải chủ động tự kiểm tra:

- Xem nghị quyết của Đại hội chi đoàn thực hiện ra sao: chỉ tiêu nào đã hoàn thành, chỉ tiêu nào chưa đạt, nguyên nhân.

- Việc thực hiện Điều lệ Đoàn có nghiêm túc không (chế độ sinh hoạt, nguyên tắc tập trung dân chủ, đóng đoàn phí, thu, nộp và chi tiêu...).

- Việc thực hiện nhiệm vụ của mỗi đoàn viên ra sao. Ai cần được biểu dương khen thưởng, ai cần phải phê bình, nhắc nhở.

- Các loại sổ sách, văn bản có liên quan đến hoạt động của một chi đoàn (sổ đoàn viên, sổ sinh hoạt chi đoàn, sổ thu, nộp chi đoàn phí,...).

- Việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đoàn cấp trên, của chi bộ Đảng...

III. SINH HOẠT CHI ĐOÀN, ĐẠI HỘI CHI ĐOÀN

Câu hỏi 68: Sinh hoạt chi đoàn là gì?

Trả lời:

Sinh hoạt chi đoàn hiểu theo nghĩa rộng là toàn bộ những hoạt động, những mặt công tác mà chi đoàn tiến hành thực hiện trong quá trình xây dựng, tồn tại và phát triển.

Sinh hoạt chi đoàn hiểu theo nghĩa hẹp là đại hội, hội nghị, họp thường kỳ và các cuộc họp bất thường khác.

Câu hỏi 69: Nội dung sinh hoạt của chi đoàn gồm những vấn đề gì?

Trả lời:

1. *Sinh hoạt chi đoàn theo chủ đề giáo dục* (chuyên đề): Hội thảo, tọa đàm theo chủ đề, diễn đàn thanh niên...

- Sau mỗi lần sinh hoạt chi đoàn, đoàn viên và thanh niên phải nâng cao được nhận thức của mình, hoặc để lại một ấn tượng tốt đẹp, một điều gì đó mới mẻ mang tính thuyết phục cao.

- Phải biết chọn đề tài mới gắn với vấn đề thời sự nóng bỏng của cuộc sống và gắn với nhu cầu cần thiết của đoàn viên và thanh niên.

- Đề tài đó gần gũi, phù hợp với trình độ của đoàn viên và thanh niên.

- Đề tài phải được thường xuyên thay đổi, tránh sự nhàm chán.

2. Sinh hoạt chi Đoàn để xây dựng chương trình công tác:

- Có thể xây dựng chương trình công tác của chi đoàn theo quý.

+ Phải nắm được tình hình thời sự chính trị trong quý.

+ Biết đề ra nhiệm vụ trọng tâm của mỗi tháng và hàng tháng sẽ sinh hoạt theo nội dung và hình thức nào.

+ Công việc đề ra cho mỗi tháng phải cụ thể, thiết thực.

- Phải dự báo, tổng hợp được nhiệm vụ cơ bản của một quý để ra chương trình hoạt động cho thích hợp.

- Phải đánh giá được những nhiệm vụ đã được thực hiện trong quý, có phân tích cụ thể những thành công và hạn chế, rút ra bài học cho quý sau.

3. Sinh hoạt chi đoàn để nâng cao tính chiến đấu của tổ chức Đoàn:

- Xây dựng Đảng:

+ Góp ý kiến xây dựng cho cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo.

+ Tham mưu cho Đảng về công tác thanh niên, góp ý cho nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

+ Nhận xét và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

- Xây dựng Đoàn:

+ Xét và tổ chức kết nạp đoàn viên.

+ Bình bầu, phân loại đoàn viên 6 tháng 1 lần.

+ Góp ý cho lãnh đạo của Ban Chấp hành Đoàn các cấp.

Câu hỏi 70: Hình thức sinh hoạt của chi đoàn?

Trả lời:

Hình thức sinh hoạt chi đoàn phải được cải tiến và thường xuyên thay đổi phù hợp với tâm lý đoàn viên và thanh niên. Đây là một vấn đề hết sức quan trọng, đòi hỏi mỗi chi đoàn phải tích cực chủ động và sáng tạo để tìm ra hình thức sinh hoạt thích hợp nhất.

1. Sinh hoạt chi đoàn tại phòng họp:

- Hình thức sinh hoạt này thích hợp với nội dung sinh hoạt theo chuyên đề giáo dục, vì cần yên tĩnh, có trang trí hài hòa để tạo ấn tượng.

- Cần sắp xếp vị trí ngồi trong một không gian thích hợp, cách tốt nhất là ngồi theo hình chữ U hoặc nửa hình tròn có chậu hoa ở trước.

2. Sinh hoạt chi đoàn theo hình thức tham quan, du khảo, dã ngoại...

- Chọn những di tích lịch sử hoặc những danh lam thắng cảnh là nơi sinh hoạt chi đoàn.

- Biết chọn những trò chơi dân gian thích hợp trong mỗi lần sinh hoạt.

- Phát động đoàn viên tập viết ngắn về những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh (có tặng quà cho các bài viết tốt, có ý nghĩa).

3. Sinh hoạt chi đoàn theo hình thức hội thảo, hái hoa dân chủ, tọa đàm:

- Hình thức này thích hợp trong các buổi sinh hoạt giao lưu giữa các chi đoàn với nhau.

- Phổ biến trước cho đoàn viên biết chủ đề, câu hỏi cho đoàn viên chuẩn bị.

- Bàn giúp nhau mưu sinh lập nghiệp, trợ giúp nhau làm kinh tế, trao đổi kinh nghiệm sản xuất...

4. Sinh hoạt chi Đoàn vào ngày sinh nhật của đoàn viên:

- Có chuẩn bị quà tặng của Ban Chấp hành.

- Đoàn viên có thể tặng quà hoặc chúc mừng người được tổ chức sinh nhật.

Câu hỏi 71: Công tác chuẩn bị và tiến hành sinh hoạt chi đoàn như thế nào?

Trả lời:

1. Công tác chuẩn bị:

- Hợp Ban Chấp hành chi đoàn, phân công người chuẩn bị nội dung và điều khiển chương trình sinh hoạt.

- Thông báo cho đoàn viên thời gian, địa điểm và nội dung sinh hoạt.

2. Tiến hành sinh hoạt:

Trong sinh hoạt chi đoàn phải bảo đảm tính giáo dục, tính dân chủ và tính chiến đấu. Một trong các cách sinh hoạt tiến hành theo các bước sau:

- Ổn định tổ chức bằng một số tiết mục văn nghệ.

- Điểm danh đoàn viên.

- Giới thiệu chủ tọa và thư ký.

- Đại diện Ban Chấp hành chi đoàn (hoặc đoàn viên được phân công phụ trách chuyên đề) trình bày nội dung sinh hoạt.

- Đoàn viên thảo luận.

- Đại biểu phát biểu.

- Chủ tọa tổng hợp ý kiến và kết luận.

- Thư ký thông qua biên bản, biểu quyết.

- Bế mạc.

Câu hỏi 72: Làm thế nào để tiến hành cuộc họp đoàn viên có hiệu quả?

Trả lời:

Hội nghị đoàn viên thường gọi là họp đoàn viên (Hội nghị thường kỳ, bất thường và chuyên đề). Ở đây chi đoàn tiến hành công tác giáo dục đoàn viên, phát huy tiềm năng trí tuệ, tính sáng tạo và lòng nhiệt tình của các đoàn viên (tiếp nhận, bàn bạc và thảo luận những chủ trương của Đảng, chính quyền, của Đoàn); giải quyết những vấn đề thuộc nguyên tắc tổ chức của Đoàn

(kết nạp đoàn viên mới, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xét khen thưởng, kỷ luật đoàn viên); đánh giá việc thực hiện những công việc đã làm, bàn và xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thời gian tới.

Để cuộc họp có kết quả, Ban Chấp hành chi đoàn cần chuẩn bị thật tốt nội dung, dự kiến toàn bộ tiến trình cuộc họp, phân công trách nhiệm cụ thể, thông báo trước nội dung cơ bản của cuộc họp cho đoàn viên.

Tiến hành cuộc họp phải ngắn gọn, tập trung vào những vấn đề chính yếu. Phải sử dụng nhiều hình thức hấp dẫn tạo bầu không khí thân ái đoàn kết.

Sắp xếp xen kẽ những nội dung văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí vào chương trình họp nhưng phải đúng lúc, đúng nhu cầu và hợp lý.

Các nội dung giải quyết trong cuộc họp nhất thiết phải gắn với những vấn đề đời thường, những vấn đề mà đoàn viên quan tâm sâu sắc.

Cuộc họp đoàn viên phải được tổ chức trong bầu không khí dân chủ thực sự để mỗi đoàn viên được bàn bạc thảo luận và quyết định những công việc cần làm.

Câu hỏi 73: Để tiến tới đại hội chi đoàn, Ban Chấp hành chi đoàn cần phải làm những việc gì?

Trả lời:

Ban Chấp hành chi đoàn họp bàn bạc quyết

định nội dung, chương trình và thời gian đại hội. Phân công chuẩn bị báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, đề án công tác cho nhiệm kỳ tới, những cơ sở vật chất, kinh phí tối thiểu phục vụ cho đại hội.

Tổ chức phong trào thi đua, các hoạt động hướng về đại hội chi đoàn.

Họp chi đoàn phân loại đoàn viên, bình bầu đề xuất khen thưởng từng mặt, và toàn diện cho đoàn viên trong cả nhiệm kỳ.

Chuẩn bị đề án nhân sự Ban Chấp hành chi đoàn nhiệm kỳ mới (lưu ý: Nếu chi đoàn có dưới 9 đoàn viên thì bầu bí thư và phó bí thư. Nếu có trên 9 đoàn viên thì bầu 1 bí thư, 1 phó bí thư và các uỷ viên).

Họp Ban Chấp hành chi đoàn lần cuối trước khi đại hội thông qua báo cáo, phương hướng công tác, đề án nhân sự Ban Chấp hành mới và chương trình đại hội. Dự kiến Đoàn chủ tịch, thư ký đại hội. Phân công các tiểu ban nội dung khánh tiết, khen thưởng, cơ sở vật chất và tổ chức điều hành công việc đại hội.

Thông báo cho đoàn viên biết thời gian, chương trình đại hội và văn bản gợi ý các vấn đề cần tập trung thảo luận trong đại hội.

Câu hỏi 74: Cách tổ chức đại hội chi đoàn?

Trả lời:

- *Bước 1: Chuẩn bị:* Bao gồm thống nhất chủ

trương và tiến hành thực hiện các công việc như ở câu hỏi trên.

- *Bước 2: Tiến hành đại hội* (theo chương trình sau):

+ Ổn định tổ chức.

+ Chào cờ (Hát Quốc ca, hát bài ca chính thức của Đoàn).

+ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

+ Bầu Đoàn chủ tịch (Biểu quyết giơ tay).

+ Đoàn chủ tịch giới thiệu thư ký đại hội.

+ Công bố chương trình đại hội.

+ Đọc báo cáo tổng kết và phương hướng công tác.

+ Hướng dẫn thảo luận.

+ Giới thiệu đại biểu phát biểu ý kiến.

+ Bầu Ban Chấp hành mới: Giới thiệu cơ cấu, tiêu chuẩn, số lượng Ban Chấp hành mới, ứng cử ấn định danh sách bầu; bầu ban kiểm phiếu; ban kiểm phiếu tiến hành công bố thể lệ bầu cử, phát, thu và kiểm phiếu, đọc biên bản kiểm phiếu (công bố kết quả).

+ Ban Chấp hành mới ra mắt.

+ Trao phần thưởng (Công tác khen thưởng nếu có).

+ Thông qua nghị quyết đại hội.

+ Tổng kết đại hội.

+ Bế mạc.

- *Bước 3: Sau đại hội:*

+ Ban Chấp hành mới họp phiên đầu tiên phân công chức trách nhiệm vụ cho từng uỷ viên.

- + Gửi hồ sơ báo cáo lên Đoàn cấp trên.
- + Tiến hành tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội.

Câu hỏi 75: Làm thế nào để có thể bầu được một Ban Chấp hành chi đoàn chủ động công tác? Cách bầu bí thư trực tiếp tại đại hội?

Trả lời:

Bầu Ban Chấp hành mới phải đảm bảo ba yếu tố: Kế thừa, ổn định và phát triển. Phải lựa chọn thực sự dân chủ tại đại hội. Những người được bầu vào Ban Chấp hành chi đoàn phải là những người nhiệt tình, gương mẫu, hoạt động có hiệu quả, có uy tín trong thanh niên, có năng lực điều hành công việc và có khả năng giao tiếp. Ban Chấp hành mới được bầu cần được phân công trách nhiệm rõ ràng, thích hợp với khả năng, năng lực, năng khiếu của mỗi uỷ viên trong Ban Chấp hành.

Chi đoàn từ loại khá trở lên khi tổ chức đại hội nhiệm kỳ có thể tiến hành bầu bí thư trực tiếp tại đại hội (nếu được đại hội nhất trí). Tiến hành bầu theo một trong các cách sau đây:

- Đại biểu đại hội bầu xong Ban Chấp hành, sau đó đại hội trực tiếp bầu bí thư là một trong các uỷ viên Ban Chấp hành đó.
- Đại biểu đại hội bầu bí thư trực tiếp xong, sau đó đồng chí bí thư giới thiệu với đại hội danh

sách những người có thể tham gia vào Ban Chấp hành. Đại biểu thảo luận, giới thiệu thêm hoặc rút bớt, chốt danh sách và bầu số uỷ viên Ban Chấp hành còn lại.

Câu hỏi 76: Cách ghi biên bản của thư ký trong đại hội như thế nào?

Trả lời:

Thông thường trong đại hội chi đoàn có 2 thư ký. Có thể tiến hành ghi biên bản đại hội như sau:

Thư ký 1: Là thư ký ghi chép biên bản thông thường, đó là toàn bộ diễn biến của đại hội, ghi nhận các vấn đề, các nội dung, các ý kiến các sự việc xảy ra một cách trung thực trong đại hội.

Thư ký 2: Là thư ký tổng hợp chịu trách nhiệm ghi lại những nội dung trong đại hội một cách tổng quát nhất. Trên cơ sở những nhận định, những đánh giá các ý kiến thống nhất để soạn thảo nghị quyết của đại hội. Văn bản phải thể hiện được những vấn đề lớn về đánh giá, phương hướng công tác và những chỉ tiêu cụ thể để đại hội có thể thông qua thành nghị quyết.

Câu hỏi 77: Trước và trong đại hội chi đoàn cần chuẩn bị những văn bản nào?

Trả lời:

Có các loại văn bản sau đây:

a) *Báo cáo đại hội là nội dung chính và quan*

trọng nhất của Đại hội. Do đó cần phải được chuẩn bị nghiêm túc, bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình của Đại hội Đoàn. Cách viết như sau:

- Tiêu đề báo cáo. Nếu chi đoàn có Ban Chấp hành thì ghi "Báo cáo của Ban Chấp hành chi đoàn... tại Đại hội lần thứ, nhiệm kỳ..." nếu không có Ban Chấp hành thì ghi "Báo cáo của chi đoàn tại Đại hội lần thứ, nhiệm kỳ..."

- Bố cục báo cáo gồm 2 phần chính:

Phần I: TÌNH HÌNH THANH THIẾU NHI VÀ CÔNG TÁC ĐOÀN TRONG NĂM QUA

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC ĐOÀN NHIỆM KỲ TỚI. GẮN KIỂM ĐIỂM CỦA BAN CHẤP HÀNH (HAY BÍ THƯ) VÀO PHẦN I

- Cách viết từng phần như sau:

Phần I: Nêu được các ý sau:

+ Tình hình, đặc điểm của địa phương, đơn vị.

+ Tình hình thanh thiếu nhi và đặc điểm của chi đoàn.

+ Kết quả đạt được trên các mặt: Công tác giáo dục chính trị - tư tưởng, tổ chức các phong trào hành động cách mạng; công tác củng cố xây dựng tổ chức Đoàn, đoàn kết tập hợp thanh niên; công tác thiếu niên, nhi đồng.

+ Nêu những hạn chế, khuyết điểm, tìm ra nguyên nhân khách quan, chủ quan.

Phần II: Cũng nêu các mặt công tác trên nhưng phải xây dựng được các mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu cụ thể và đề ra được các giải pháp thiết

thực, khả thi. (Ví dụ: Mở lớp bồi dưỡng cho thanh niên, đội viên lớn về Đoàn, tập hợp thêm được thanh niên, kết nạp được thanh niên vào Đoàn, tổ chức được... hoạt động nhân các ngày lễ lớn, hàng tháng tổ chức hoạt động tình nguyện tại chỗ cho thanh thiếu nhi trên địa bàn (ở đơn vị), giới thiệu được... ưu tú cho Đảng; 100% đoàn viên phấn đấu tốt, chi đoàn đạt danh hiệu xuất sắc...).

b) Diễn văn khai mạc đại hội, gồm các ý:

+ Lý do tiến hành đại hội (hết nhiệm kỳ, đảm bảo đúng nguyên tắc).

+ Bối cảnh diễn ra đại hội (nếu có).

+ Giới thiệu đại biểu (cấp uỷ, Đoàn cấp trên...).

+ Nêu các nhiệm vụ chính của đại hội.

+ Nêu trách nhiệm, ý thức của đại biểu góp phần làm cho đại hội thành công.

+ Tuyên bố khai mạc đại hội.

c) Diễn văn bế mạc đại hội, gồm các ý:

+ Khái quát về kết quả các nội dung công việc mà đại hội đã thực hiện được.

+ Kêu gọi cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi thi đua thực hiện nghị quyết đại hội.

+ Cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo của cấp uỷ, Đoàn cấp trên, sự hỗ trợ của các ban, ngành đối với đại hội nói riêng, đối với chi đoàn nói chung.

d) Biên bản kiểm phiếu bầu Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư, gồm các ý:

+ Ban kiểm phiếu gồm... người. Sau một thời gian làm việc khẩn trương, nghiêm túc, chính xác,

xin được công bố kết quả kiểm phiếu (số đại biểu chính thức, số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, sau đó là kết quả số phiếu của từng người theo thứ tự A, B, C... Kết quả các đồng chí sau đây trúng cử, đọc theo thứ tự số phiếu từ cao xuống thấp, thay mặt Ban kiểm phiếu ký tên).

đ) Biên bản đại hội: Ghi chép của thư ký theo trình tự diễn biến của đại hội (như tường thuật lại một cách chi tiết). Nếu có khả năng thì tổng hợp lại thành biên bản tổng hợp.

e) Nghị quyết đại hội gồm các ý:

+ Thời gian diễn ra đại hội, các đại biểu chính đến dự và chỉ đạo.

+ Đại hội đã thảo luận và thống nhất với báo cáo của Ban Chấp hành chi đoàn.

+ Đại hội nhấn mạnh và bổ sung thêm những vấn đề gì?

+ Đại hội đã biểu quyết thống nhất các mục tiêu, chỉ tiêu nào?

+ Đại hội giao cho Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới hoàn chỉnh thành chương trình công tác triển khai thực hiện nghị quyết đại hội.

+ Kêu gọi sự quan tâm của các cấp, các ngành và đoàn viên thanh niên thi đua thực hiện nghị quyết đại hội.

g) Chương trình đại hội: (thời gian, nội dung công việc, ai điều hành, ai thực hiện...).

Câu hỏi 78: Cơ cấu nhân sự để bầu Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư chi đoàn nên thực hiện như thế nào?

Trả lời:

- Về mặt nguyên tắc, số lượng Ban Chấp hành được quy định như sau: Chi đoàn có từ 3 đến 5 đoàn viên thì chỉ bầu Bí thư, chi đoàn có từ 6 đến 8 đoàn viên có thể bầu Bí thư và Phó Bí thư; chi đoàn có từ 9 đến 15 đoàn viên có thể bầu Ban Chấp hành gồm 3 người (Bí thư, Phó Bí thư, uỷ viên); chi đoàn có trên 15 đoàn viên có thể bầu Ban Chấp hành với số lượng 5 thành viên (Bí thư, Phó Bí thư và 3 uỷ viên).

- Nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn nhiệt tình, năng động, sáng tạo, đoàn kết, có hiểu biết về kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn.

- Bên cạnh đó, có thể lựa chọn sao cho có nam, có nữ, có cũ, có mới, bảo đảm tính kế thừa trong tổ chức và hoạt động của chi đoàn.

Câu hỏi 79: Duyệt đại hội là gì?

Trả lời:

Sau khi thống nhất nội dung, công việc đại hội ở chi đoàn, nhất thiết Bí thư phải báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của chi uỷ và Đoàn cấp trên:

- Toàn văn báo cáo đại hội.

- Chương trình đại hội.

- Danh sách trích ngang dự kiến nguồn nhân

sự Ban Chấp hành, trong đó ghi rõ từng chức danh dự kiến.

- Danh sách đại biểu dự đại hội cấp trên (nếu có).

Khi duyệt đại hội ở cấp uỷ và Đoàn cấp trên, nếu cơ bản thống nhất như dự kiến của chi đoàn thì không cần họp chi đoàn nữa. Nếu có ý kiến khác, nhất là về nhân sự, thì phải họp Ban Chấp hành hoặc chi đoàn để thực hiện ý kiến chỉ đạo của cấp uỷ và Đoàn cấp trên. Nhưng cần lưu ý rằng, quyền quyết định cao nhất vẫn thuộc về đại hội (để tránh sự áp đặt không cần thiết).

Câu hỏi 80: Trang trí đại hội thế nào?

Trả lời:

Đây là một nghi lễ cần thiết, không được xem nhẹ. Cách trang trí thực hiện như sau (xem hình vẽ):



1. Cờ Đảng

2. Cờ Tổ quốc

3. Ảnh Bác Hồ (hay tượng Bác)

4. Huy hiệu Đoàn

(Về kích thước lựa chọn sao cho phù hợp với không gian cụ thể - không quá lớn, cũng không quá nhỏ).

Câu hỏi 81: Thế nào là phiếu hợp lệ và không hợp lệ?

Trả lời:

Đối với chi đoàn, phiếu bầu cử thường dùng phiếu viết tay nên hướng dẫn như sau:

a) Phiếu hợp lệ:

- Là phiếu do Ban Tổ chức đại hội chi đoàn phát ra.

- Phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng định bầu, nhưng phải trong danh sách bầu cử.

(Ví dụ: Danh sách bầu cử có 5 người, chọn lấy 3, thì phiếu có 1, 2, 3 người trong danh sách đó là hợp lệ).

- Phiếu viết rõ tên người định bầu, không có ký hiệu riêng.

- Nếu phiếu bầu mà danh sách chỉ có 1 người thì phiếu không bầu ai vẫn là hợp lệ.

b) Phiếu không hợp lệ: Có 6 trường hợp sau đây:

- Phiếu không do Ban kiểm phiếu phát ra (phiếu giả).

- Phiếu bầu thừa so với số lượng định bầu.

- Phiếu bầu không rõ tên ai.

- Phiếu viết tên người ngoài danh sách bầu cử.

- Phiếu không bầu cho ai (phiếu trắng).

- Phiếu ký tên, đánh dấu.

Câu hỏi 82: Kết quả bầu cử được tính như thế nào?

Trả lời:

Người trúng cử là người có số phiếu bầu hợp lệ quá $1/2$ so với tổng số người tham gia bầu cử (tính theo số phiếu thu vào và xếp thứ tự từ cao xuống thấp).

Ví dụ: Chi đoàn có 20 đoàn viên. Dự đại hội có 19 đoàn viên tham gia bầu cử. Danh sách bầu cử có 5 người. Số lượng Ban Chấp hành định bầu là 3.

Kết quả kiểm phiếu:

- Số phiếu phát ra: 19.
- Số phiếu thu vào: 18 (1 đoàn viên nhận phiếu nhưng có lý do đột xuất nên không bỏ phiếu).
- Số phiếu hợp lệ: 16.
- Số phiếu không hợp lệ: 2.

Như vậy, người trúng cử phải là người có ít nhất $10/18$. Các phiếu không hợp lệ dù có ghi tên ai thì cũng không được tính. Tuy vậy, phiếu không hợp lệ vẫn ảnh hưởng tới kết quả bầu cử vì nó nằm trong tổng số phiếu thu vào để tính tỉ lệ. Ví dụ, một người được 10 phiếu, nhưng có 1 phiếu không hợp lệ thì chỉ được tính $9/18$ - không trúng cử (chưa quá bán).

Mặc khác, có người đạt $10/18$ phiếu nhưng lại xếp thứ tư nên vẫn không trúng cử, do Ban Chấp hành chỉ có 3 người.

Câu hỏi 83: Cần điều hành việc bầu cử Ban Chấp hành như thế nào?

Trả lời:

- Bí thư chi đoàn tuyên bố Ban Chấp hành cũ hết nhiệm kỳ.

- Báo cáo tiêu chuẩn, dự kiến số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành khoá mới.

- Lấy biểu quyết đại hội (giơ tay) về số lượng ủy viên Ban Chấp hành.

- Ban Chấp hành cũ có thể giới thiệu Ban Chấp hành mới với đại hội.

- Đại hội tiếp tục cho ứng cử, đề cử (kể cả số đoàn viên vắng mặt có lý do chính đáng vẫn được đề cử bầu vào Ban Chấp hành hoặc dự đại hội Đoàn cấp trên).

- Cho rút tên khỏi danh sách đề cử. Nếu chủ tọa đại hội chỉ có 1 người thì phải xin ý kiến đại hội.

- Chốt danh sách bầu cử và xin ý kiến đại hội.

- Dự kiến Ban kiểm phiếu và xin ý kiến đại hội.

- Ban kiểm phiếu làm việc: Thông báo rõ thể lệ bầu cử.

- Đại hội bỏ phiếu. Ban kiểm phiếu thông báo số phiếu phát ra, số phiếu thu về, sau đó tiến hành kiểm phiếu (ở một nơi khác).

- Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử.

- Nếu chưa bầu đủ số lượng, có thể xin ý kiến đại hội và ý kiến chỉ đạo của chi uỷ, Đoàn cấp trên để bầu thêm.

Câu hỏi 84: Các công việc cần thực hiện sau đại hội là gì?

Trả lời:

- Ban Chấp hành mới họp phiên thứ nhất để bầu Bí thư, Phó Bí thư và phân công nhiệm vụ cho từng uỷ viên Ban Chấp hành. Cần bầu chủ tọa, thư ký của cuộc họp và nhất thiết phải mời đại diện chi uỷ và Đoàn cấp trên đến dự và chỉ đạo.

- Gửi toàn bộ hồ sơ của đại hội lên Đoàn cấp trên, gồm: Nghị quyết đại hội, biên bản đại hội, biên bản kiểm phiếu bầu Ban Chấp hành, biên bản cuộc họp phiên thứ nhất của Ban Chấp hành, biên bản kiểm phiếu bầu Bí thư, Phó Bí thư, danh sách trích ngang Ban Chấp hành.

- Ban Chấp hành Đoàn cấp trên ra quyết định chuẩn y Ban Chấp hành mới.

- Ban Chấp hành chi đoàn nhiệm kỳ mới chính thức nhận nhiệm vụ và bắt đầu điều hành công việc.

IV. CÔNG TÁC ĐOÀN VIÊN

Câu hỏi 85: Việc bồi dưỡng kết nạp đoàn viên được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

- Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu về Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cho thanh, thiếu niên trên địa bàn, trong đơn vị.

- Nắm chắc tình hình thanh niên, phát hiện các thanh niên hăng hái tích cực trong hoạt động chính trị - xã hội do Đoàn tổ chức, đưa vào diện cảm tình Đoàn.

- Phân công đoàn viên giúp đỡ các đối tượng đó.

- Tiếp tục lôi cuốn họ vào các hoạt động cụ thể, vừa sức, phù hợp với năng lực sở trường của từng người.

- Bồi dưỡng cho thanh niên những hiểu biết cơ bản về Đoàn.

- Thanh niên làm đơn xin vào Đoàn và tự giới thiệu (theo mẫu ở Sổ đoàn viên).

- Hội nghị chi đoàn xem xét từng người một, lấy biểu quyết và báo cáo lên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở chuẩn y.

- Ban Chấp hành Đoàn cơ sở chuẩn y kết nạp.
- Chi đoàn tổ chức lễ kết nạp đoàn viên mới.
- Hoàn chỉnh hồ sơ đoàn viên.
- Tiếp tục bồi dưỡng qua phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo điều kiện để đoàn viên mới phấn đấu tiến bộ.

Câu hỏi 86: Chương trình buổi lễ kết nạp đoàn viên mới được tổ chức như thế nào?

Trả lời:

- Chào cờ, hát Quốc ca và bài ca chính thức của Đoàn.
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Một uỷ viên chấp hành báo cáo việc xét đơn, nêu ngắn gọn ưu khuyết điểm trong quá trình phấn đấu của người được xét kết nạp, đọc Nghị quyết chuẩn y của Ban Chấp hành Đoàn cơ sở.
- Bí thư chi đoàn trao Nghị quyết và gắn huy hiệu Đoàn.
- Đoàn viên mới đọc lời hứa danh dự của mình.
- Người giới thiệu phát biểu, hứa tiếp tục giúp đỡ đoàn viên mới.
- Đoàn viên chi đoàn phát biểu cảm tưởng (nếu có).
- Đại biểu Đoàn cấp trên, đại diện chi uỷ phát biểu ý kiến.
- Chào cờ, bế mạc.

Chú ý:

- Nên có chương trình văn nghệ chào mừng, hay xen kẽ các tiết mục văn nghệ.

- Địa điểm kết nạp có thể trong hội trường hay một địa danh mang tính lịch sử để ghi dấu ấn lâu dài.

Câu hỏi 87: Các biểu mẫu cần thiết trong công tác kết nạp đoàn viên gồm những gì?

Trả lời:

Các biểu mẫu dùng trong công tác kết nạp đoàn viên gồm có:

1. GIẤY ĐẢM BẢO CỦA MỘT NGƯỜI GIỚI THIỆU

Tôi là:

Sinh ngày:

Vào Đoàn ngày:

Được sự phân công của chi đoàn, sau một thời gian tìm hiểu, giúp đỡ, tôi nhận thấy bạn, anh (chị)... đã thể hiện những ưu khuyết điểm như sau:

- Ưu điểm:

- Khuyết điểm:

Đối chiếu với điều kiện và tiêu chuẩn, tôi nhận thấy bạn, anh (chị)... đã xứng đáng được đứng trong hàng ngũ của Đoàn. Vậy đề nghị chi đoàn xem xét.

Tôi xin hứa bảo đảm và chịu trách nhiệm trước Đoàn về những lời giới thiệu của mình và xin hứa sau khi bạn, anh (chị)... được vào Đoàn,

tôi sẽ tiếp tục giúp đỡ để bạn, anh (chị)... nhanh chóng làm quen với công tác của Đoàn.

Chữ ký người giới thiệu

2. BẢN ĐỀ NGHỊ KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN MỚI CỦA BAN CHẤP HÀNH CHI ĐOÀN

BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN...

CHI ĐOÀN...

... ngày.....tháng....năm....

ĐỀ NGHỊ KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN

Kính gửi: Ban Chấp hành Đoàn...

Căn cứ vào lời giới thiệu của đoàn viên... Xét đơn xin gia nhập Đoàn của anh (chị)...

Hội nghị chi đoàn... họp ngày... tháng ... năm 20...

Có mặt..... đoàn viên trên tổng số..... đoàn viên đã có..... đồng chí biểu quyết đồng ý kết nạp anh (chị)..... vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (..... % trên tổng số đoàn viên có mặt).

Chi đoàn chúng tôi sẽ tiếp tục giúp đỡ để anh (chị)... làm tròn nhiệm vụ đoàn viên và trở thành đoàn viên ưu tú. Đề nghị Đoàn cấp trên xem xét, chuẩn y.

T/M BAN CHẤP HÀNH CHI ĐOÀN

Bí thư

(Đã ký)

3. MẪU BIÊN BẢN HỌP XÉT KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN CỦA CHI ĐOÀN

BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN...

CHI ĐOÀN...

... ngày.....tháng.....năm....

BIÊN BẢN XÉT KẾT NẠP ĐOÀN VIÊN

Từ.... giờ đến ... giờ ngày... tháng... năm ...

Chi đoàn... đã họp xét kết nạp anh (chị)...

Đồng chí giới thiệu là... đã đọc lời giới thiệu.

Chi đoàn đã thảo luận, nhận thấy: (nêu tóm tắt ý kiến của đoàn viên phát biểu).

Sau khi thảo luận, hội nghị chi đoàn đã biểu quyết với ... ý kiến đồng ý kết nạp anh (chị)... vào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

THƯ KÝ

(Đã ký)

CHỦ TỌA

(Đã ký)

Câu hỏi 88: Chi đoàn phải làm gì trong việc giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng?

Trả lời:

- Giúp đoàn viên tìm hiểu về Đảng, Điều lệ Đảng.
- Bồi dưỡng và lựa chọn đoàn viên ưu tú để giới thiệu với chi bộ và báo cáo với Ban Chấp hành Đoàn cơ sở, để Đảng xem xét và đưa vào diện đối tượng Đảng.
- Thảo luận tập thể dân chủ, có ghi thành biên

bản về việc xét giới thiệu đoàn viên ưu tú đề nghị chi bộ kết nạp, có biểu quyết công khai.

- Tiếp tục bồi dưỡng, giúp đỡ đảng viên dự bị phấn đấu trở thành đảng viên chính thức.

Câu hỏi 89: Biên bản giới thiệu đoàn viên ưu tú để chi bộ xét kết nạp Đảng?

Trả lời:

Mẫu biên bản giới thiệu đoàn viên ưu tú để chi bộ xét kết nạp Đảng:

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

BCH CHI ĐOÀN... ... ngày... tháng... năm...

BIÊN BẢN CUỘC HỌP GIỚI THIỆU ĐOÀN VIÊN ƯU TÚ ĐỂ CHI BỘ XÉT KẾT NẠP ĐẢNG

Tổng số đoàn viên trong chi đoàn

Vắng mặt:... có lý do... không lý do...

Có mặt:

Đồng chí... thay mặt Ban Chấp hành điều khiển cuộc họp.

Đồng chí... là đoàn viên ưu tú đọc đơn xin gia nhập Đảng và bản kiểm điểm về quá trình phấn đấu.

Các đồng chí trong chi đoàn đã góp ý kiến khẳng định đồng chí... có những ưu, khuyết điểm chính sau đây:

Ưu điểm:

Khuyết điểm:

So sánh với tiêu chuẩn đảng viên, chi đoàn đã nhất trí với tỉ lệ... đề nghị Ban Chấp hành Đoàn cơ sở... ra Nghị quyết giới thiệu và đề nghị chi bộ Đảng xét kết nạp đồng chí... vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

THƯ KÝ

(Đã ký)

CHỦ TỌA

(Đã ký)

Nơi gửi: - Chi bộ Đảng

- Ban Chấp hành Đoàn cơ sở

Câu hỏi 90: Thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới nhằm mục đích, yêu cầu gì?

Trả lời:

Nhằm đẩy mạnh cuộc vận động "Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác", nâng cao hơn nữa chất lượng đoàn viên, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn khoá IX ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới nhằm mục đích, yêu cầu sau:

- Nâng cao chất lượng đoàn viên, ý thức trách nhiệm của người đoàn viên đối với quê hương, đất nước, tổ chức Đoàn và toàn xã hội.

- Thông qua thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên, tổ chức Đoàn tạo môi trường giúp đoàn

viên tự tu dưỡng, rèn luyện để ngày càng hoàn thiện hơn, thực sự là người công dân tốt, người bạn tốt của thanh niên, tấm gương tốt của thiếu nhi, có uy tín trong mỗi tập thể thanh niên và ở cộng đồng dân cư.

- Thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên phải bảo đảm tính thiết thực, phù hợp với điều kiện ở từng khu vực, vùng miền, trong đó người đoàn viên là chủ thể của quá trình rèn luyện, tổ chức cơ sở Đoàn tạo môi trường và động lực cho đoàn viên rèn luyện.

- Thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới là tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, là một trong những cơ sở để đánh giá, xếp loại đoàn viên hàng năm.

Câu hỏi 91: Nội dung rèn luyện và hành động của Chương trình rèn luyện đoàn viên bao gồm những vấn đề gì?

Trả lời:

Thông qua triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên, dưới sự hướng dẫn, trợ giúp của tổ chức Đoàn, mỗi một đoàn viên ngoài việc không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện để trở thành con người mới xã hội chủ nghĩa, phải thực hiện các nội dung chương trình rèn luyện đoàn viên trong thời kỳ mới theo 5 tiêu chí rèn luyện và 10 tiêu chí hành động sau:

*** 5 tiêu chí rèn luyện**

Mỗi đoàn viên phát huy cao nhất khả năng tự rèn luyện để có được những kiến thức, hiểu biết cơ bản, có đạo đức cách mạng, phẩm chất chính trị vững vàng... 5 tiêu chí rèn luyện bao gồm:

- Giàu lòng yêu nước, yêu chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Đoàn kết, thân ái, vì cộng đồng.
- Sống văn hóa, tuân thủ pháp luật.
- Giàu tri thức, có sức khỏe, kỹ năng.
- Tự tin, bản lĩnh trong hội nhập.

*** 10 tiêu chí hành động**

Hành động của người đoàn viên bao gồm những việc làm cụ thể, thiết thực, phù hợp khả năng, trình độ, nghiệp vụ của từng đoàn viên, giúp đoàn viên tự rèn luyện, nâng cao năng lực làm chủ bản thân trong học tập, sinh hoạt, công tác và hoạt động xã hội, thực hiện tốt nhiệm vụ của người đoàn viên. Quá trình triển khai thực hiện Chương trình rèn luyện đoàn viên về các tiêu chí hành động cần chú ý tạo điều kiện để đoàn viên đăng ký tham gia các tổ, đội, nhóm thanh niên tình nguyện, hoạt động xã hội và công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn, chăm sóc giáo dục thiếu niên nhi đồng... 10 tiêu chí hành động đó là:

- *Sẵn sàng* giới thiệu về lịch sử, truyền thống của quê hương, đất nước Việt Nam với bạn bè trong và ngoài nước.

- *Sẵn sàng* đảm nhận những việc khó, việc mới.
- *Sẵn sàng* giúp đỡ người già, trẻ em, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- *Xung kích* tham gia các hoạt động tình nguyện.
- *Xung kích* xây dựng nếp sống lành mạnh, văn minh, phòng chống tệ nạn xã hội.
- *Xung kích* bảo vệ môi trường sinh thái.
- *Thường xuyên* chấp hành pháp luật.
- *Thường xuyên* học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn.
- *Thường xuyên* rèn luyện thể dục thể thao.
- *Thường xuyên* vận động thanh thiếu nhi tham gia các hoạt động Đoàn, Hội, Đội. Giới thiệu được thanh niên vào Đoàn.

Câu hỏi 92: Việc chuyển sinh hoạt Đoàn thực hiện theo nguyên tắc nào và theo quy trình nào?

Trả lời:

1. *Nguyên tắc chuyển sinh hoạt Đoàn:*

- Đoàn viên khi thay đổi nơi cư trú, đơn vị công tác, học tập phải chuyển sinh hoạt Đoàn.
- Chi đoàn, Đoàn cơ sở, chi đoàn cơ sở có trách nhiệm chuyển sinh hoạt Đoàn cho đoàn viên.

2. *Quy trình chuyển sinh hoạt Đoàn:*

- Đoàn viên khi chuyển sinh hoạt Đoàn thì đề nghị Ban Chấp hành chi đoàn (hoặc chi đoàn cơ sở) nơi đang sinh hoạt để được chuyển sinh hoạt.

- Trách nhiệm của Ban Chấp hành chi đoàn:

Nhận xét đoàn viên vào Sổ đoàn viên và thu đoàn phí đến thời điểm chuyển sinh hoạt Đoàn (trường hợp đoàn viên sinh hoạt tại chi đoàn cơ sở thì Ban Chấp hành chi đoàn cơ sở nhận xét và thu đoàn phí).

Giới thiệu đoàn viên lên Đoàn cơ sở hoặc chi đoàn cơ sở để làm tiếp thủ tục chuyển sinh hoạt Đoàn.

Tiếp nhận đoàn viên do Đoàn cơ sở hoặc chi đoàn cơ sở giới thiệu đến sinh hoạt.

- Trách nhiệm của Đoàn cơ sở, Chi đoàn cơ sở:

Trường hợp đoàn viên chuyển sinh hoạt trong cùng một Đoàn cơ sở thì Ban Chấp hành Đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên về sinh hoạt tại chi đoàn mới.

Trường hợp đoàn viên chuyển sinh hoạt sang Đoàn cơ sở khác thì Ban Chấp hành Đoàn cơ sở giới thiệu đến Ban Chấp hành Đoàn cơ sở mới.

Khi tiếp nhận đoàn viên từ nơi khác giới thiệu đến, Ban Chấp hành Đoàn cơ sở giới thiệu đoàn viên về sinh hoạt tại chi đoàn trực thuộc.

3. Một số trường hợp khác:

- Đoàn viên là bộ đội xuất ngũ, chuyển ngành, là học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp các trường đang trong thời gian chờ để chuyển lĩnh vực công tác, học tập, lao động mới nếu thời gian chờ từ 3 tháng trở lên thì phải chuyển sinh hoạt về cơ sở Đoàn nơi đoàn viên cư trú.

- Chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời:

Đoàn viên đi học tập, lao động, công tác, đoàn viên là học sinh, sinh viên trong thời gian nghỉ hè, đi thực tập, thực tế với thời gian không quá 3 tháng thì chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời đến cơ sở Đoàn nơi học tập, lao động, công tác hoặc nơi cư trú mới. Đoàn cơ sở (chi đoàn cơ sở) có trách nhiệm làm thủ tục giới thiệu và tiếp nhận đoàn viên chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời.

Việc chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời có thể thực hiện bằng Thẻ đoàn viên hoặc giấy chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời theo mẫu do Ban Bí thư Trung ương Đoàn quy định thống nhất.

Trong thời gian sinh hoạt tạm thời, đoàn viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 2, Điều 3 của Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trừ quyền ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo của Đoàn nơi đang sinh hoạt tạm thời.

- Đoàn viên chuyển đến những nơi chưa có tổ chức Đoàn vẫn phải làm thủ tục chuyển sinh hoạt Đoàn như đã quy định. Khi đến nơi mới, xuất trình hồ sơ và báo cáo với tổ chức Đảng, khi chuyển công tác đi nơi khác đề nghị tổ chức Đảng nhận xét ưu, khuyết điểm và giới thiệu về Ban Chấp hành Đoàn cơ sở nơi tiếp nhận đoàn viên.

Trường hợp nơi đoàn viên lao động, học tập, công tác không có tổ chức Đảng, Đoàn thì đoàn viên đó phải sinh hoạt ở nơi cư trú.

- Trường hợp do thất lạc hồ sơ đoàn viên thì thủ tục chuyển sinh hoạt Đoàn phải có bản tường trình và xác nhận của cơ sở Đoàn nơi chuyển đi, được làm lại hồ sơ tại nơi chuyển đến. Trường hợp còn Thẻ đoàn viên hoặc những văn bản xác nhận là đoàn viên, thì làm lại sổ đoàn viên tại nơi chuyển đến.

- Chuyển sinh hoạt Đoàn ra nước ngoài, từ nước ngoài về nước thực hiện theo hướng dẫn liên tịch giữa Ban Bí thư Trung ương Đoàn với Đảng uỷ ngoài nước.

Câu hỏi 93: Đối với đoàn viên tham gia sinh hoạt, hoạt động tại nơi cư trú và đoàn viên đi lao động ở xa, thời gian không ổn định quản lý như thế nào?

Trả lời:

Đoàn viên có nhiệm vụ tham gia các hoạt động Đoàn ở địa bàn dân cư hoặc nơi cư trú. Khi tham gia sinh hoạt, hoạt động Đoàn tại nơi cư trú, đoàn viên được tham dự và đóng góp ý kiến tại đại hội, hội nghị của chi đoàn. Trường hợp cần thiết về công tác cán bộ, nếu có tín nhiệm để bầu vào cơ quan lãnh đạo thì phải chuyển hồ sơ đoàn viên về nơi đó trước khi được bầu.

Đoàn viên lao động ở xa, thời gian không ổn định là những đoàn viên rời khỏi địa phương cư trú đến địa phương khác để lao động với việc làm và thời gian không ổn định, không có điều kiện sinh hoạt Đoàn thường xuyên nơi cư trú.

1. Trách nhiệm của đoàn viên:

- Trước mỗi đợt đi lao động ở xa phải báo cáo với Ban Chấp hành chi đoàn về địa chỉ nơi đến để chi đoàn, Đoàn cơ sở hướng dẫn thủ tục chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời và giúp đỡ.

- Khi đến nơi lao động, đoàn viên liên hệ với chi đoàn, Đoàn cơ sở nơi đến để đăng ký tham gia sinh hoạt Đoàn; được dùng Thẻ đoàn viên hoặc giấy chuyển sinh hoạt Đoàn để sinh hoạt tạm thời.

2. Trách nhiệm của cơ sở Đoàn nơi đoàn viên đi:

Chi đoàn lập sổ theo dõi danh sách đoàn viên kèm theo địa chỉ nơi đến của số đoàn viên đi lao động ở xa, thời gian không ổn định và báo cáo cho Đoàn cơ sở để theo dõi. Đoàn cơ sở chuyển sinh hoạt Đoàn tạm thời cho đoàn viên bằng giấy chuyển sinh hoạt hoặc hướng dẫn đoàn viên dùng Thẻ đoàn viên để đăng ký sinh hoạt tạm thời.

3. Trách nhiệm của cơ sở Đoàn nơi đoàn viên đến:

- Đoàn cơ sở tiếp nhận thủ tục sinh hoạt tạm thời và giới thiệu đoàn viên về các chi đoàn.

- Những địa bàn tập trung đông đoàn viên là lao động tự do và đã có đăng ký tạm trú thì Đoàn cơ sở ở nơi đó có thể thành lập các chi đoàn trực thuộc để tổ chức các hoạt động.

V. BAN CHẤP HÀNH CHI ĐOÀN

Câu hỏi 94: Ban Chấp hành chi đoàn có những nhiệm vụ gì?

Trả lời:

- Lãnh đạo công tác Đoàn, công tác Hội, Đội ở địa bàn dân cư (làng, bản) hay đơn vị sản xuất, kinh doanh (phân xưởng, đội sản xuất...) hay lớp học (đối với học sinh, sinh viên).

- Tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội chi đoàn, chủ trương công tác của Đoàn cấp trên, chỉ thị của chi ủy.

- Định kỳ báo cáo về tình hình hoạt động của chi đoàn với Ban chi ủy, Đoàn cấp trên.

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước, các đoàn thể khác, các tổ chức kinh tế - xã hội ở địa phương để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác Đoàn, Hội, Đội trên địa bàn.

- Trực tiếp động viên, thuyết phục giáo dục đoàn viên thông qua việc tổ chức các hoạt động kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội trong thanh thiếu niên, từ đó đoàn kết, tập hợp thanh niên.

Câu hỏi 95: Lễ lối làm việc của Ban Chấp hành chi đoàn?

Trả lời:

a) *Bí thư chi đoàn* là người chịu trách nhiệm chính trước Ban chi ủy về công tác Đoàn, Hội, Đội ở địa bàn, ở đơn vị sản xuất, học tập, công tác.

- Bí thư chi đoàn phụ trách chung công việc của Ban Chấp hành, quán xuyến các mặt công tác của chi đoàn, trực tiếp phụ trách công tác giáo dục.

- Bí thư chi đoàn thường xuyên tham mưu với Ban chi ủy về công tác thanh thiếu niên trên địa bàn, trong đơn vị và quan hệ trực tiếp với các ban ngành, đoàn thể khác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của chi đoàn.

b) *Phó Bí thư chi đoàn* thay mặt Bí thư điều hành công việc trong Ban Chấp hành khi Bí thư vắng mặt. Trực tiếp phụ trách công tác tổ chức, đoàn vụ, cùng với Bí thư quan hệ với các lực lượng xã hội khác trên địa bàn.

c) *Các ủy viên chấp hành* được tập thể Ban Chấp hành phân công phụ trách từng mặt công tác cụ thể (văn hóa, thể thao, kinh phí).

- Thực hiện các nhiệm vụ do Bí thư hay Phó Bí thư phân công.

d) *Ban Chấp hành chi đoàn* mỗi tháng họp một lần nhằm đánh giá công việc của tháng trước và xây dựng kế hoạch công tác của tháng tiếp theo.

Thời gian họp tùy thuộc vào điều kiện lao động, học tập, công tác của địa phương, đơn vị.

- Ngoài hội nghị thường kỳ, khi có việc đột xuất, Ban Chấp hành có thể họp bất thường trao đổi kinh nghiệm, sinh hoạt nghiệp vụ, tổ chức giao lưu với chi đoàn bạn.

- Đối với mỗi công việc, Ban Chấp hành thảo luận tập thể dân chủ và Bí thư (hay Phó Bí thư) là người quyết định phương án thực hiện. Ủy viên chấp hành có quyền bảo lưu ý kiến riêng, song phải thực hiện quyết định của tập thể Ban Chấp hành mà Bí thư là người đại diện.

- Mỗi Ủy viên chấp hành phải chuẩn bị báo cáo trước Ban Chấp hành (và trước chi đoàn) về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Bí thư (hay Phó Bí thư) chi đoàn có nhiệm vụ tổng hợp ý kiến, định kỳ báo cáo lên Ban Chấp hành Đoàn cơ sở và Ban chỉ ủy.

Hiệu quả hoạt động của Ban Chấp hành tùy thuộc vào năng lực điều hành của Bí thư và tính chủ động, sáng tạo của mỗi Ủy viên chấp hành.

Câu hỏi 96: Thế nào là Chi đoàn chủ động công tác?

Trả lời:

Chi đoàn chủ động công tác là chi đoàn có ban chấp hành và tập thể đoàn viên đoàn kết nhất trí cao về tư tưởng, tổ chức và hành động; chủ động

xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tiến hành thực hiện đạt hiệu quả cao về mọi mặt. Cụ thể: Ban Chấp hành chi đoàn chủ động căn cứ vào nghị quyết của Đảng, của Đoàn cấp trên, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị, thực trạng, tình hình đoàn viên, thanh niên và điều kiện hoàn cảnh của địa phương, đơn vị, từ đó xây dựng chương trình hành động của chi đoàn trong từng thời kỳ nhất định được đoàn viên trong chi đoàn dân chủ thảo luận, bàn bạc thống nhất thực hiện.

Sự chủ động của Bí thư chi đoàn, Ban Chấp hành chi đoàn và sự năng động, tự giác của đoàn viên thể hiện ở các vấn đề sau:

- Chủ động nắm bắt tình hình đoàn viên, thanh niên, tình hình địa phương, đơn vị, các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của Đoàn. Từ đó chủ động dự báo các vấn đề đặt ra cần phải giải quyết.

- Chủ động trong sinh hoạt chi đoàn, phát triển đoàn viên và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

- Chủ động tổ chức các hoạt động của Đoàn, có nhiều sáng kiến đổi mới phương thức hoạt động, chủ động trong việc tiếp cận, đoàn kết tập hợp thanh niên và chăm sóc, giáo dục, bảo vệ phụ trách thiếu nhi.

- Chủ động tham mưu đề xuất ý kiến về công tác thanh thiếu niên với cấp uỷ, chính quyền, phối kết hợp với các ban ngành, đoàn thể khác

trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chương trình, dự án và công tác thanh thiếu niên nói chung.

- Chủ động báo cáo với Đoàn cơ sở, và tiếp nhận sự chỉ đạo của Đoàn cấp trên; liên kết tổ chức các hoạt động chung với các chi đoàn bạn

VI. BÍ THƯ CHI ĐOÀN

Câu hỏi 97: Người Bí thư có vị trí thế nào trong chi đoàn?

Trả lời:

Bí thư chi đoàn là người đứng đầu, là "thủ lĩnh" của một tập thể trẻ (chi đoàn), tự nguyện hoạt động theo mục đích nhất định, vừa phù hợp với nhu cầu hợp lý, lợi ích thiết thực chính đáng của thanh niên, vừa đáp ứng cho nhu cầu của xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Bí thư chi đoàn là người thay mặt Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để truyền cảm, thuyết phục, giáo dục đoàn viên và thanh niên (trong địa bàn dân cư hay đơn vị sản xuất, công tác) hành động theo chương trình do Đoàn đề xướng. Từ đó phát triển lực lượng nòng cốt của Đoàn trong tập thể.

Xác định không đầy đủ, đúng đắn vị trí của người Bí thư chi đoàn sẽ dẫn tới hiệu quả lao động của cá nhân Bí thư và cả tập thể chi đoàn đạt thấp so với công sức bỏ ra và xa rời mục đích tồn tại của Đoàn.

Câu hỏi 98: Nhiệm vụ của người Bí thư chi đoàn?

Trả lời:

- Điều hành, tổ chức hoạt động, tác động đến đoàn viên, lãnh đạo chi đoàn thực hiện tốt, đạt các mục tiêu của Đảng.

- Truyền đạt được ý đồ của Đoàn đến từng đoàn viên.

- Phát hiện, phát triển người tốt cho Đoàn.

- Mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động của Đoàn, phát triển số lượng đoàn viên, nâng cao khả năng chủ động hoạt động của mỗi đoàn viên, góp phần hoàn thiện nhân cách của họ.

- Tìm nguồn kinh phí hoạt động cho chi đoàn.

- Nâng cao uy tín xã hội của Đoàn trong thanh niên và trong xã hội, trong cộng đồng.

- Tự rèn luyện để nâng cao bản lĩnh, giữ vững và xứng đáng với sự tin cậy, yêu mến của đoàn viên, thanh niên.

Câu hỏi 99: Lao động của người Bí thư chi đoàn có những đặc điểm gì?

Trả lời:

1. *Lao động của người Bí thư chi đoàn chủ yếu là lao động trí óc:* suy nghĩ về kế hoạch, óc phân tích, tài phán đoán, trình độ tổng hợp, bản lĩnh lựa chọn, sự quyết đoán, xử lý tình huống.

2. Lao động của người Bí thư chi đoàn là sự *tác động tâm lý* lên một đối tượng đặc thù (các bạn trẻ). Hơn nữa đó là sự tác động qua lại, sự giao hòa, bởi lẽ bản thân người Bí thư cũng là một đoàn viên của chi đoàn.

3. *Phương pháp lao động của người Bí thư* là vận động thuyết phục, lôi cuốn, tổ chức hoạt động cho cả một tập thể nhằm một mục đích nhất định. Do đó lao động của người Bí thư không giống với nhà nghiên cứu hay chuyên giảng dạy về tâm lý.

4. *Sự gương mẫu của bản thân người Bí thư*: lời nói đi đôi với việc làm, giữ lời hứa, tự tin và tin vào khả năng của tập thể, tự trọng và tôn trọng người khác, có ý nghĩa quyết định tới hiệu quả lao động.

Câu hỏi 100: Hiệu quả lao động của người Bí thư chi đoàn được xác định bởi những yếu tố nào?

Trả lời:

1. *Sự tự giác của mỗi đoàn viên*. Cùng một kết quả nhất định nhưng có thể có các nguyên nhân khác nhau. Nếu kết quả đó chỉ do cá nhân Bí thư và một vài đoàn viên tích cực tạo nên thì cũng không nên đánh giá cao. Song kết quả đó do tất cả các đoàn viên cùng tạo nên thì phải được đánh giá cao hơn nhiều.

Muốn vậy, người Bí thư phải làm cho mỗi

đoàn viên hiểu đúng mục đích, chấp thuận nó, mạnh dạn suy nghĩ cách để đạt mục đích và tự thấy mình là người trong cuộc.

2. Sự đoàn kết, gắn bó, chung sức chung lòng vì mục tiêu và lợi ích của đoàn viên trong chi đoàn, nếu sau mỗi hoạt động do chi đoàn tổ chức mà mối quan hệ giữa mọi đoàn viên, giữa đoàn viên với thanh niên phát triển tốt, hàn gắn được một mối bất hòa nào đó, giải toả được một mâu thuẫn nào đó, thì đó là phần thưởng cao quý đối với người Bí thư. Trái lại, một hoạt động tạo ra một kết quả vật chất nhất định, nhưng sự hiểu lầm xuất hiện, hay một mối bất hòa nào đó xảy ra thì không thể đánh giá cao hiệu quả lao động của người Bí thư được.

3. Phát hiện, phát huy, phát triển những nhân tố mới trong chi đoàn, trong tập thể. Tuy nhiên phải hiểu đúng về những nhân tố mới.

Trước hết đó là năng khiếu, sở trường vốn có của mỗi đoàn viên, thanh niên. Nghệ thuật của người Bí thư là phải khai thác được thế mạnh đó của từng người: khả năng văn nghệ, thể thao, tinh thần quan tâm tới đồng đội, sức thuyết phục trong tập thể, tài giao tiếp, dám đảm nhận việc khó, biết tự mình làm việc và tổ chức công việc cho một nhóm nhỏ...

Hiệu quả lao động của Bí thư chi đoàn sẽ được đánh giá cao nếu như mỗi thành viên trong tập thể đều có dịp bộc lộ, khẳng định mình, đều nhận thấy sự đóng góp công sức của mình trong thành

công chung của chi đoàn. Điều này hoàn toàn khác với kiểu Bí thư chi đoàn "chỉ tay năm ngón", chỉ biết giao việc cho người khác hoặc lạm dụng các nhân tố tích cực: chỉ giao việc cho một số người kể cả những việc không phù hợp với năng lực, sở trường của họ.

4. *Uy tín xã hội - chính trị của chi đoàn* được nâng cao sau mỗi hoạt động, trong mỗi hoạt động, và cả trong quá trình chuẩn bị cho mỗi hoạt động.

Nếu người Bí thư qua đó tạo được sự tin cậy, yêu mến của gia đình đoàn viên thanh niên, của cô bác và cộng đồng dân cư, của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể khác thì thành công của người Bí thư được xác nhận là cao.

Trái lại, có thể chi đoàn đạt được một giải nào đó trong hội thi, được nhiều quà tặng trong hoạt động, nhưng nếu gia đình đoàn viên phàn nàn, nhân dân nơi đó kém vui, các chi đoàn bạn mặc cảm về lối "chơi trội"... thì hiệu quả lao động của Bí thư chi đoàn là thấp vì nó đã tạo ra thế cô lập cho chi đoàn, làm ảnh hưởng đến các hoạt động sau này.

5. *Cuốn hút được đông đảo thanh niên trên địa bàn*, tạo tiền đề để mở rộng quy mô tổ chức và hoạt động của chi đoàn. Sự cuốn hút này được tạo ra từ sức mạnh tự nhiên, tự thân của chi đoàn, của bản thân mỗi đoàn viên. Bí thư chi đoàn luôn kiểm tra lại xem đoàn viên đã hiểu rõ, có tán thành và tự nguyện tham gia công việc đang triển

khai không? Tính chủ động của mỗi đoàn viên đến mức nào?

Câu hỏi 101: Lao động của người Bí thư chi đoàn có những nội dung cụ thể gì?

Trả lời:

1. *Xác định đúng mục tiêu và trung thành với mục tiêu công việc.* Các câu hỏi thường trực mà người Bí thư chi đoàn cần đặt ra là: Hoạt động này vì ai? Và đạt được điều gì?

Để xác định rõ mục tiêu người Bí thư chi đoàn cần luôn ghi nhớ mục đích, chức năng nhiệm vụ chung của tổ chức Đoàn, những điều cơ bản đã quy định trong Điều lệ Đoàn. Tiếp theo đó là hiểu rõ thực lực của chi đoàn, tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của đoàn viên, thanh niên trên địa bàn.

Người Bí thư chi đoàn có thể có cả "ý đồ riêng" của mình (giải toả sự ngộ nhận, hiểu lầm nhau, cần thủ tài một đoàn viên nào đó...).

Biết điều chỉnh mục tiêu khi cần thiết cũng là một yêu cầu trong nội dung lao động của người Bí thư chi đoàn.

2. *Xác định rõ lực lượng, phương tiện thực hiện mục tiêu đã đề ra.* Chú ý rằng, lực lượng không đơn thuần là số lượng người tham gia, mà chủ yếu là sự năng động, sức sáng tạo của từng đoàn viên và sự phân công hợp lý để phát huy sức mạnh của cả chi đoàn, cả cộng đồng. Đó còn là sự

phối hợp với các chi đoàn bạn, huy động các phương tiện vật chất cần thiết để tổ chức các hoạt động (hội trường, sân bãi, trang thiết bị...).

3. Đề xuất được các biện pháp quan trọng nhất

- Thảo luận dân chủ về mục tiêu công việc, làm cho mọi đoàn viên thấy được sự cần thiết của công việc đó, tán thành phương án tổ chức thực hiện. Người Bí thư chi đoàn phải tính toán và chuẩn bị một kế hoạch thiết thực, khả thi: tên công việc cần làm, người đảm nhận chính, người tham gia thực hiện, thời gian bắt đầu, thời điểm kết thúc, địa điểm diễn ra, các điều kiện vật chất đảm bảo...

- Phân công điều hành, theo dõi đôn đốc và kiểm tra từng phần công việc.

- Ghi nhận, biểu dương kịp thời sự đóng góp của mỗi người.

- Nhận định kết quả công việc, so với yêu cầu mục tiêu đã đề ra, gợi ý để mỗi thành viên cùng thẩm định, rút ra bài học thành công và chưa thành công; nêu vấn đề mới phát sinh từ kết quả công việc, dọn đường cho một kế hoạch mới.

Câu hỏi 102: Phương pháp hoạt động của Bí thư chi đoàn?

Trả lời:

1. *Thuyết phục* để đạt tới sự nhất trí của đoàn viên có thể trực tiếp hay qua những thành viên

khác, thông qua thảo luận dân chủ, qua kết quả công việc thực tế. Cần phân biệt giữa thuyết phục và sự nài nỉ.

2. *Biết lắng nghe mọi người ở mọi lúc, mọi nơi.* Tuy nhiên không phải là im lặng, thụ động, "ba phải", mà biết chất lọc các ý kiến chính xác, nhưng cũng không sa vào việc tranh luận từ ngữ, cố chấp những vấn đề thứ yếu.

3. *Làm gương:* Lời nói luôn đi đôi với việc làm, đặc biệt trong thời điểm khó khăn nhất, trực tiếp đôn đốc, giải quyết công việc. Chú ý phân biệt giữa nêu gương và làm thay.

4. *Biểu dương, khen thưởng* kịp thời, công bằng trước tập thể sự đóng góp của một cá nhân hay một nhóm nhỏ trước chi đoàn, tạo được sự đồng tình của mọi người vì sự đánh giá đó, tạo được lòng tự tin, tự hào, tự trọng của đối tượng được biểu dương, đặc biệt là đối với các nhân tố mới.

5. *Biết khen chê đúng lúc, đúng chỗ;* phê bình nhẹ nhàng không chạm lòng tự trọng của đối tượng, không làm cho họ tự ái. Đối với thái độ vô trách nhiệm của một cá nhân nào đó nên dùng ý kiến của tập thể để phê phán. Tuy nhiên phải hết sức độ lượng, không được định kiến, thành kiến, không đẩy người có lỗi vào chân tường, nên mở đường, định hướng cho họ lập công chuộc lỗi lầm.

6. *Tự học* để trau dồi thêm về kiến thức và kỹ năng ứng dụng học vấn vào cuộc sống.

Về phương pháp công tác của người Bí thư chi đoàn, bạn có thể tham khảo công thức 10 chữ *Hóa*

sau đây: Kế hoạch hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá, cụ thể hoá, cá thể hoá, văn hoá hoá, hiện đại hoá, điển hình hoá, quy trình hoá, cảm hoá.

Câu hỏi 103: Người Bí thư chi đoàn cần tránh những điều gì?

Trả lời:

- Lời nói không đi đôi với việc làm.
- Nguyên tắc cứng nhắc, không biết tuý cơ ứng biến.
- Không biết nhận lỗi và sửa sai khi có thiếu sót.
- Bao biện, nghĩ thay, làm thay, không khuyến khích tính chủ động của đoàn viên và của Ban Chấp hành.
- Định kiến, thành kiến với khuyết điểm của người khác.
- Sa vào chủ nghĩa hình thức, chạy theo thành tích, "dao to búa lớn".
- Bệnh hành chính, sự vụ, giấy tờ, họp hành lu bù.
- Dễ làm, khó bỏ, không thực hiện công việc đến nơi đến chốn.
- Ngại tiếp xúc với quần chúng thanh thiếu niên.
- Kiêu ngạo, tự phụ.

Câu hỏi 104: Những lời khuyên cốt lõi nào có ích lợi thiết thực cho người Bí thư chi đoàn?

Trả lời:

Để thực sự trở thành *người bạn* chí tình, *người đồng chí* thân thiết, người *thủ lĩnh* của các bạn

trẻ, bạn cần phải có kỹ năng nói, kỹ năng viết, kỹ năng tổ chức các hoạt động. Về kỹ năng tổ chức các hoạt động, kỹ năng soạn thảo các văn bản thông dụng bạn có thể tham khảo các câu hỏi khác trong tài liệu này. Riêng về kỹ năng nói bạn thử luyện tập theo 10 chữ *T* sau đây:

1. Trau dồi đức tự tin.
 2. Tâm đắc với chủ đề định nói.
 3. Tiếp cận để hiểu nhu cầu, nguyện vọng của đối tượng.
 4. Thu thập thông tin tư liệu từ thực tế.
 5. Thiết lập trình tự của bài nói cho mạch lạc, hệ thống.
 6. Tập luyện trí nhớ.
 7. Tu từ, chọn ngữ, chỉnh văn chương.
 8. Tạo lập cho mình một phong cách riêng (học tập người khác là rất tốt, nhưng đừng bắt chước ai).
 9. Tìm những thủ pháp diễn đạt cho hấp dẫn (làm cho con số biết nói, dẫn lời của lãnh tụ đúng lúc, đúng chỗ).
 10. Tổng hợp lại 9 bước nêu trên, trước khi chính thức bước lên diễn đàn.
- Chúc các bạn thành công.

Câu hỏi 105: Bí quyết để bạn thành công trong công tác Đoàn, Hội, Đội ở cơ sở là gì?

Trả lời:

Bạn hãy cố gắng thử nghiệm áp dụng 10 chữ HOÁ sau đây:

1. *Kế hoạch hoá*: Làm việc gì cũng phải có kế hoạch theo sơ đồ, nội dung công việc, địa điểm, thời gian, ai chủ trì, lực lượng nào tham gia, cơ sở vật chất và kinh phí cần thiết, ai kiểm tra đôn đốc, đánh giá kết quả...

2. *Dân chủ hoá*: Mọi việc đều được bàn bạc dân chủ trong tập thể Ban Chấp hành, tranh thủ được trí tuệ của nhiều người.

3. *Xã hội hóa*: Biết sử dụng sức mạnh tổng hợp của cộng đồng cùng làm công tác thanh thiếu nhi (chi hội phụ nữ, nông dân, cựu chiến binh, công đoàn, cộng đồng dân cư...).

4. *Mô hình hóa*: Cố gắng tổng kết thành các bước tiến hành theo một quy trình chặt chẽ đối với mỗi công việc cụ thể.

5. *Cụ thể hóa*: Làm việc gì cũng phải rõ mục tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ địa chỉ, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, tránh đại khái chung chung.

6. *Cá thể hóa*: Có phương pháp đặc biệt để tác động tới các đối tượng cá biệt (thanh thiếu nhi chậm tiến, nghiện hút...).

7. *Văn hoá hoá*: Làm việc gì cũng phải có văn hoá (từ giao tiếp đến ăn uống, vui chơi, hội diễn, hội thao, giới thiệu đại biểu, dẫn chương trình...).

8. *Hiện đại hóa*: Có tác phong công nghiệp trong tổ chức và chỉ đạo hoạt động (đúng giờ, tiết kiệm sức lực, tiền bạc...), biết sử dụng một số phương tiện kỹ thuật hiện đại phục vụ cho hoạt động.

9. *Đa dạng hoá*: Cần có một cuốn sổ tay để ghi lại các hình thức, phương pháp, mô hình tốt, cách làm hay cho một hoạt động cụ thể, để khi tiến hành đỡ phải lặp lại cái đã qua gây nhàm chán.

10. *Cảm hoá*: Bằng tấm gương nghĩ đúng - nói đúng - hành động có hiệu quả của bản thân mình để cảm hoá đồng nghiệp và đoàn viên thanh niên.

VII. TỔ CHỨC CÂU LẠC BỘ THANH NIÊN, DIỄN ĐÀN THANH NIÊN

Câu hỏi 106: Thế nào là Câu lạc bộ thanh niên?

Trả lời:

Câu lạc bộ thanh niên là nơi tập hợp những thanh niên có cùng sở thích, nhu cầu, nguyện vọng cùng nhau hoạt động để đạt được một mục đích nào đó.

Câu lạc bộ thanh niên là một loại hình Câu lạc bộ theo lứa tuổi do Đoàn Thanh niên tổ chức và quản lý. Câu lạc bộ thanh niên không những đem lại quyền hưởng thụ văn hoá văn nghệ, quyền nghỉ ngơi, vui chơi giải trí tích cực cho thanh niên mà còn giáo dục, động viên, tổ chức thanh niên tham gia tự giác vào quá trình quản lý, sáng tạo và xây dựng đời sống văn hoá cơ sở. Giúp thanh niên nâng cao kiến thức về mọi mặt trong chuyên môn, trong học tập, lao động công tác và trong giao tiếp hằng ngày.

Câu lạc bộ có ba chức năng chủ yếu:

- Chức năng giáo dục, nâng cao kiến thức.

- Chúc năng giao tiếp.
- Chúc năng vui chơi giải trí.

Câu hỏi 107: Có bao nhiêu loại hình Câu lạc bộ?

Trả lời:

Có thể thành lập Câu lạc bộ theo bốn loại hình sau:

- Câu lạc bộ theo sở thích.
- Câu lạc bộ theo đối tượng.
- Câu lạc bộ theo nghề nghiệp.
- Câu lạc bộ theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị, văn hoá xã hội.

Câu hỏi 108: Muốn thành lập một Câu lạc bộ phải dựa vào những yếu tố nào? Và tiến hành ra sao?

Trả lời:

Trước hết phải căn cứ vào nhu cầu nguyện vọng của thanh niên trong phạm vi tổ chức Đoàn, Hội quản lý. Thứ hai, dựa vào khả năng, năng lực đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội trong việc thành lập duy trì Câu lạc bộ hoạt động. Thứ ba, là khả năng đáp ứng cơ sở vật chất, kinh phí cho Câu lạc bộ.

Tiến hành thành lập một Câu lạc bộ gồm có ba bước cơ bản sau đây:

1. *Bước chuẩn bị*: Khảo sát nắm bắt nhu cầu nguyện vọng đoàn viên, thanh niên; thống nhất

loại hình Câu lạc bộ; thành lập ban chủ nhiệm Câu lạc bộ; tuyên truyền vận động thanh niên tham gia Câu lạc bộ và lập danh sách các thành viên Câu lạc bộ. Chuẩn bị cơ sở vật chất, kinh phí tối thiểu ban đầu cho Câu lạc bộ ra mắt; chuẩn bị các loại văn bản cần thiết cho buổi ra mắt Câu lạc bộ; thông báo địa điểm thời gian ra mắt Câu lạc bộ cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

2. *Bước ra mắt Câu lạc bộ*: Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; đọc quyết định thành lập, quyết định ra mắt ban chủ nhiệm, nội quy, quy chế Câu lạc bộ; công bố nội dung chương trình hoạt động của Câu lạc bộ trong thời gian tới; sinh hoạt văn hoá văn nghệ chào mừng sự ra mắt của Câu lạc bộ.

3. *Bước duy trì Câu lạc bộ hoạt động*: Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ thành lập các tiểu ban của Câu lạc bộ, từ đó xác định mục tiêu nhiệm vụ cho từng tiểu ban; lập kế hoạch hoạt động trong từng quý cho Câu lạc bộ; thường xuyên đôn đốc kiểm tra các tiểu ban để Câu lạc bộ đi vào nề nếp.

Câu hỏi 109: Làm thế nào để duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ hấp dẫn sinh động và có hiệu quả?

Trả lời:

Xác định nội dung hoạt động của Câu lạc bộ là khâu quan trọng nhất quyết định đến chất lượng hiệu quả tham gia của mọi thành viên. Nội dung

hoạt động phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, lợi ích của mọi thành viên, phải thường xuyên thay đổi cho phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế ở cơ sở.

Khi đã xác định được nội dung thì vấn đề tìm hình thức thể hiện cũng không kém phần quan trọng. Một nội dung có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức và sử dụng nhiều biện pháp khác nhau sao cho phong phú hấp dẫn, sinh động lôi cuốn thanh niên. Không nên sử dụng một vài hình thức quá quen thuộc dễ nhàm chán bởi thanh niên luôn ưa cái mới lạ, cái sáng tạo trong mọi nội dung hoạt động.

Khả năng điều hành của ban chủ nhiệm rất quan trọng trong quá trình duy trì hoạt động của Câu lạc bộ. Mọi thành viên trong Câu lạc bộ phải được phát huy hết sở trường năng khiếu và lòng nhiệt tình của mình trong Câu lạc bộ, đó là nghệ thuật phân công, tổ chức quản lý, hướng dẫn của ban chủ nhiệm. Ban chủ nhiệm biết sử dụng lực lượng cộng tác viên, những chuyên gia, cố vấn cho mọi nội dung hoạt động của Câu lạc bộ.

Cuối cùng chính là khả năng tạo nguồn kinh phí, cơ sở vật chất và sự ủng hộ của các ban ngành, các đoàn thể khác.

Câu hỏi 110: Làm thế nào để tạo nguồn kinh phí cho Câu lạc bộ hoạt động?

Trả lời:

- Trước hết là huy động sự đóng góp tự nguyện của mọi thành viên trong Câu lạc bộ.

- Kinh phí được tạo ra từ những hoạt động của Câu lạc bộ.

- Mọi thành viên Câu lạc bộ tổ chức lao động gây quỹ.

- Kinh phí được chính quyền và các đoàn thể khác hỗ trợ.

- Nguồn tài trợ của các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm và thông qua các hoạt động liên kết.

Câu hỏi 111: Thế nào là diễn đàn thanh niên?

Trả lời:

Diễn đàn thanh niên là nơi để thanh niên bày tỏ ý kiến, quan điểm của mình về một vấn đề nào đó. Đây là loại hình sinh hoạt rộng rãi về đối tượng và chủ đề. Có hai loại diễn đàn:

- *Diễn đàn trực tiếp*: Người phát biểu và người nghe trực diện nhau.

- *Diễn đàn gián tiếp*: Là loại diễn đàn thông qua báo chí.

Câu hỏi 112: Những nội dung nào có thể đưa vào diễn đàn thanh niên?

Trả lời:

Diễn đàn thanh niên bao giờ cũng tập trung vào một chủ đề nhất định, đó là chủ đề mà thanh niên đang quan tâm hay mang tính thời sự quan trọng. Chính vì vậy mà nội dung có thể đưa vào

diễn đàn hết sức phong phú như tình bạn, tình yêu, hôn nhân và hạnh phúc gia đình, việc làm, nghề nghiệp; phòng chống các tệ nạn xã hội, v.v.. Tóm lại là trên tất cả mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội với những nội dung mà thanh niên đặc biệt quan tâm.

Câu hỏi 113: Chuẩn bị tiến hành một buổi diễn đàn thanh niên như thế nào để có hiệu quả?

Trả lời:

1. *Bước chuẩn bị:*

Thông báo chủ đề. Những chủ đề đưa ra diễn đàn phải là những chủ đề thanh niên đang quan tâm. Muốn chọn chủ đề hay, hấp dẫn, trước hết phải tìm hiểu tình hình tư tưởng của thanh niên, nhu cầu của thanh niên, những vấn đề mà thanh niên đang tranh luận, đang muốn được giải đáp...

Chuẩn bị ý kiến nòng cốt. Những ý kiến nòng cốt này thường là những ý kiến từ nhiều góc độ khác nhau, mặt phải, mặt trái của vấn đề để tạo tình huống tranh luận phong phú đa dạng sôi nổi, lôi cuốn mọi người tự nguyện tham gia.

2. *Bước tổ chức diễn đàn:*

Ổn định tổ chức bằng sinh hoạt tập thể như trò chơi, văn nghệ.

Tuyên bố lý do (nêu mục đích ý nghĩa của vấn đề đưa ra diễn đàn), giới thiệu đại biểu (nếu có).

Đoàn viên, thanh niên bày tỏ những ý kiến của mình (nếu không khí ban đầu thiếu sôi nổi, không khí nặng nề thì sử dụng ngay ý kiến nòng cốt để tạo tình huống có vấn đề).

Kết thúc diễn đàn chủ tọa phải có tổng kết nhằm định hướng vấn đề, chốt những vấn đề được khẳng định đúng, gợi những suy nghĩ tiếp. Người tổng kết diễn đàn có thể mời các nhà khoa học, các nhà hoạt động chính trị - xã hội có hiểu biết sâu sắc về chủ đề của diễn đàn.

Chú ý: Nên xen kẽ các hình thức hoạt động vui chơi, văn nghệ, kể chuyện... để buổi diễn đàn hấp dẫn.

VIII. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DÃ NGOẠI, THAM QUAN, HỘI THI

Câu hỏi 114: Vì sao phải tổ chức hoạt động vui chơi giải trí cho đoàn viên, thanh niên?

Trả lời:

Vui chơi, giải trí không phải chỉ đơn thuần là giải trí mà còn góp phần rèn luyện thể chất, tinh thần và định hướng giáo dục cho đoàn viên thanh niên.

Thông qua vui chơi giải trí mà rèn luyện nhân cách, những phẩm chất tốt đẹp cho thanh niên. Tạo điều kiện cho thanh niên được giao lưu tình cảm, hình thành mối quan hệ giao tiếp văn minh, lịch sự, nếp sống văn hoá lành mạnh.

Thông qua vui chơi giải trí mà khả năng ứng xử thông minh của thanh niên được bộc lộ, giúp thanh niên biết ứng xử trong giao tiếp và hoạt động mau lẹ, linh hoạt, giàu trí tuệ.

Vui chơi giải trí còn là một nhu cầu không thể thiếu được của thanh niên, đó chính là nét đặc thù mà chi đoàn cần chú ý quan tâm. Đặc biệt là cần phải tìm chọn nội dung, hình thức sao cho phù

hợp với từng đối tượng trong từng điều kiện hoàn cảnh không gian, thời gian cụ thể.

Câu hỏi 115: Tại sao cần phải tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham quan, dã ngoại?

Trả lời:

Đây là một hoạt động văn hoá đáp ứng nhu cầu sở thích của lứa tuổi thanh niên, nhằm đưa thanh niên đi vào thực tế để phát triển sự hiểu biết về thiên nhiên, xã hội và con người.

Thông qua hoạt động này tạo điều kiện cho thanh niên được giao lưu, được rèn luyện kỹ năng sinh hoạt cộng đồng, khả năng ứng xử và vận dụng những kiến thức của mình vào thực tế cuộc sống.

Tham quan, dã ngoại còn góp phần giáo dục rèn luyện thanh niên, định hướng giá trị cho thanh niên trong công việc, trong cuộc sống hằng ngày.

Tham quan, dã ngoại là một phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên sinh động có hiệu quả cao.

Câu hỏi 116: Những địa điểm nào có thể tổ chức tham quan, dã ngoại?

Trả lời:

Trước khi tìm chọn địa điểm phải xác định rõ mục đích của cuộc tham quan, dã ngoại là gì? Thời gian đi là bao lâu? Phương tiện phục vụ cho

chuyến đi đó là gì? Để từ đó có thể chọn địa điểm thích hợp như:

- Danh lam thắng cảnh địa phương, đất nước.
- Di tích lịch sử, di sản văn hoá, di tích cách mạng.
- Những cơ sở sản xuất.
- Những đơn vị, địa phương có truyền thống, điển hình tốt về những vấn đề cần quan tâm.

Câu hỏi 117: Chi đoàn nên tổ chức tham quan dã ngoại vào dịp nào và chuẩn bị những gì?

Trả lời:

Tổ chức tham quan, dã ngoại có thể tiến hành vào thời gian rỗi, ngày nghỉ, chủ nhật, ngày lễ hoặc sau những đợt hoạt động thi đua, sau khi hoàn thành nhiệm vụ chính trị của từng đợt thời gian (quý, 6 tháng hay cả năm) hay vào dịp hè, v.v..

Để cuộc tham quan, dã ngoại thực hiện được tốt phải chuẩn bị chọn địa điểm, thời gian, nghe dự báo thời tiết. Xác định mục đích chuyến đi, lên chương trình kế hoạch thực hiện chi tiết từ khi xuất phát, đến nơi và trở về. Thông báo và giao trách nhiệm đến từng thành viên để họ chuẩn bị tốt cả về tư trang hành lý và nội dung hoạt động họ sẽ tham gia; chuẩn bị tốt phương tiện, hậu cần và những trang thiết bị, cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ chuyến đi.

Có thể cho người đi tiên trạm để cuộc tham quan, dã ngoại hoàn toàn ở thể chủ động.

Câu hỏi 118: Hội thi trong hoạt động của Đoàn được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Hội thi thực chất là một trong những hình thức hoạt động của Đoàn nhằm thực hiện một nội dung nào đó trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên.

Hội thi phải thực sự là ngày hội của cán bộ, đoàn viên, thanh niên với sự tham gia của đông đảo thanh niên ở nhiều mức độ khác nhau.

Hội thi có nhiều loại khác nhau như: Thi thanh niên thanh lịch; thi cán bộ Đoàn giỏi; thi tuổi trẻ sáng tạo; luyện tay nghề thi thợ giỏi; thi tìm hiểu truyền thống, lịch sử; thi văn nghệ; thi đấu thể thao, thi sáng tác, v.v..

Câu hỏi 119: Chuẩn bị tổ chức hội thi như thế nào?

Trả lời:

Sau khi xác định chủ đề của hội thi nên thành lập ban tổ chức hội thi. Ban tổ chức hội thi có nhiệm vụ thiết kế toàn bộ hội thi từ khâu chuẩn bị, diễn biến hội thi đến tổng kết.

Ban tổ chức hội thi phải hình thành các tiểu ban để đảm bảo công việc diễn ra thuận lợi. Đặc biệt phải chú ý đến các nội dung của hội thi, cách thể hiện các nội dung đó; đối tượng tham gia hội thi, quy chế dự thi, thời gian, địa điểm; ban giám

khảo; cơ sở vật chất phương tiện phục vụ cho hội thi, kinh phí, giải thưởng cho hội thi, v.v..

Ban tổ chức hội thi phải là những người có khả năng quán xuyến điều hành mọi công việc liên quan đến hội thi; biết xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh; biết tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm cho từng mặt, từng nội dung của hội thi.

Câu hỏi 120: Ban giám khảo gồm những ai và cách cho điểm, đánh giá kết quả như thế nào?

Trả lời:

Ở tất cả các cuộc thi nhất thiết phải có ban giám khảo.

Ban giám khảo giữ vai trò hết sức quan trọng vì kết quả của hội thi do ban giám khảo đánh giá, xếp loại. Do vậy phải lựa chọn những người thật sự am hiểu những nội dung thể hiện trong hội thi. Những người đó có thể là cán bộ Đoàn, các nhà hoạt động chính trị - xã hội, các nhà khoa học hay các chuyên viên của các ban ngành, các đoàn thể.

Để đánh giá chính xác, khách quan và nhanh chóng các nội dung mà thí sinh thực hiện thì ban giám khảo trước hết phải thống nhất đưa ra thang điểm đánh giá cho từng nội dung hay đáp án cho từng câu hỏi; sau đó hình thành phiếu chấm điểm cho từng nội dung của các thí sinh. Khi các thành viên trong ban giám khảo chấm xong từng nội

dung của thí sinh thì thư ký có trách nhiệm tổng hợp điểm. Trước khi công bố kết quả, ban giám khảo phải hội ý cân nhắc những trường hợp bằng điểm nhau hay chênh lệch điểm nhau không lớn lắm để đi đến quyết định cuối cùng về xếp loại.

Câu hỏi 121: Chương trình hội thi cần được thiết kế như thế nào?

Trả lời:

Tuỳ vào tính chất hình thức và thể loại của từng hội thi mà thiết kế chương trình cho phù hợp. Xin đơn cử hội thi cán bộ Đoàn giỏi để thiết kế chương trình như sau: (Chương trình gồm có 3 phần)

a) *Phần khai mạc*: Đầu tiên có thể có một chương trình văn nghệ ngắn gọn nhằm ổn định tổ chức và làm tốt khâu chuẩn bị cho hội thi; tiếp đến là tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu; thí sinh ra mắt chào khán giả.

b) *Phần thể hiện nội dung thi*: Tiến hành thi từng nội dung (nhận thức, năng khiếu, ứng xử, v.v.) có xen kẽ các chương trình văn nghệ để tăng thêm phần hấp dẫn.

c) *Phần tổng kết trao giải thưởng*: Đây là phần thể hiện kết quả của từng thí sinh trong đánh giá xếp loại. Đối với thí sinh đoạt giải thì trao giải thưởng. Đối với thí sinh không đoạt giải thì trao quà lưu niệm. Cuối cùng là cảm ơn đại biểu, kết thúc hội thi.

Thực chất hội thi cán bộ Đoàn giỏi không chỉ thể hiện ở cuộc thi công khai nói trên, mà còn thể hiện trước đó nữa. Vì vậy kết cấu chung nhất của hội thi có thể tạm chia làm ba giai đoạn: *Một là* giai đoạn tuyển chọn và thi sơ khảo; *hai là* giai đoạn thi chung khảo và *ba là* giai đoạn tổng kết hội thi.

Câu hỏi 122: Nguồn kinh phí cho hội thi được lấy từ đâu?

Trả lời:

Hiệu quả của hội thi chính là giáo dục định hướng giá trị cho thanh niên. Vì vậy phải bằng mọi cách tạo nguồn kinh phí tối thiểu nhất cho hội thi như các trang thiết bị phục vụ cho hội thi, in ấn tài liệu, giải thưởng và các chi phí khác. Nguồn kinh phí cho hội thi trước hết là sự hỗ trợ của chính quyền, ngành chuyên môn; quỹ do các hoạt động của Đoàn tạo ra; tiếp đến là sự tài trợ của các tổ chức kinh tế, các nhà doanh nghiệp, các cá nhân đặc biệt quan tâm đến công tác thanh niên.

Câu hỏi 123: Công tác khen thưởng trong hội thi được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Bất kỳ một hội thi nào cũng cần phải đánh giá kết quả và trao giải. Công tác khen thưởng phải được bàn bạc trước để thống nhất số giải thưởng

cho người tham gia hội thi biết và phấn đấu, mặt khác trên cơ sở số giải thưởng đó để tạo nguồn kinh phí với nhiều hình thức khác nhau.

Nếu chất lượng các nội dung thi được nhiều thí sinh thể hiện tốt thì có thể nâng số giải thưởng lên như giải đặc biệt, giải nhất, nhiều giải nhì, ba và khuyến khích. Cũng có thể khen thưởng nhất cho từng nội dung thi kết hợp với nhất, nhì, ba toàn diện.

Ngoài giải thưởng cho những người đoạt giải cần có quà lưu niệm cho tất cả những thí sinh dự thi.

Câu hỏi 124: Sử dụng đội ngũ cộng tác viên và cố vấn trong các hội thi như thế nào?

Trả lời:

Căn cứ vào nội dung hội thi mà tìm chọn lực lượng cộng tác viên và các cố vấn. Những người này phải thực sự am hiểu các nội dung sẽ thực hiện trong hội thi.

Sau khi đã có các cộng tác viên và cố vấn, Ban tổ chức tiến hành họp bàn giải pháp tiến hành hội thi. Đề nghị các cộng tác viên và cố vấn giúp đỡ từng vấn đề cụ thể như câu hỏi, đáp án, tư liệu phục vụ cho các nội dung thi; tập huấn cán bộ, thiết kế, dàn dựng chương trình, v.v..

Nên tìm chọn số cộng tác viên và cố vấn vừa đủ để phát huy hiệu quả cao nhất.

Câu hỏi 125: Chi đoàn tham gia hội thi như thế nào?

Trả lời:

Khi có chủ trương của Đoàn cấp trên về hội thi, chi đoàn họp triển khai và bàn biện pháp tham gia. Nếu hội thi ở diện rộng như thi tìm hiểu, thi tuổi trẻ sáng tạo... thì mọi đoàn viên phải nhất thiết tham gia. Nếu hội thi ở diện hẹp như thi thanh niên thanh lịch hay cán bộ Đoàn giỏi thì chi đoàn tìm chọn những đoàn viên có đủ điều kiện và có khả năng tham gia dự thi tốt nhất. Khi đã tìm chọn xong thì tổ chức luyện tập. Mọi đoàn viên trong chi đoàn phải có trách nhiệm đóng góp cả về trí tuệ, sức lực và cả những điều kiện vật chất, phương tiện cho thí sinh của mình tự tin tham gia thi tốt nhất.

Chi đoàn cần chủ động nắm vững lịch thi, nội dung thi, cách thể hiện và quy chế của hội thi để thường xuyên giúp đỡ thí sinh của mình luyện tập đúng mục tiêu yêu cầu.

Câu hỏi 126: Cách tổ chức một cuộc thi tìm hiểu như thế nào?

Trả lời:

1. *Thi tìm hiểu là một hình thức giáo dục chủ động, có hiệu quả về một vấn đề nào đó:*

Tìm hiểu luật pháp (Luật giao thông, Luật hôn nhân và gia đình, Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ

em...), tìm hiểu lịch sử dân tộc, của địa phương, lịch sử Đảng, Đoàn, Đội. Trong mấy năm qua, các hội thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh, về thân thế sự nghiệp của Người là một trọng tâm trong công tác giáo dục của Đoàn.

2. Các bước tiến hành một cuộc thi tìm hiểu:

- Thông báo mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức thể lệ cuộc thi, các giải thưởng, thời gian bắt đầu và kết thúc.

- Các giai đoạn sơ khảo, chung khảo (nếu có), thành lập Ban giám khảo.

- Tiếp nhận bài dự thi, tổ chức chấm thi, công bố kết quả.

- Lễ trao giải thưởng.

3. *Nội dung của đề thi* (thường là một bộ các câu hỏi) không quá dễ, nhưng cũng không quá khó, không mang tính chất đánh đố, nhưng đòi hỏi người dự thi phải có quá trình tìm hiểu thực sự (đọc sách, báo, hỏi các bậc lão thành cách mạng...).

4. *Có những cuộc thi* (tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh) cần phải đan xen lồng ghép các hình thức khác nhau tạo sự hấp dẫn đối với người xem: bình luận một đoạn phim về Bác Hồ, hát một bài hát, ngâm một đoạn thơ, kể một câu chuyện cảm động về tác phong giản dị của Bác Hồ, thuyết trình một luận điểm cụ thể trong tư tưởng của Người ("Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau", "Sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ là sự nghiệp trồng người", "Chống kẻ thù trong ta là chủ nghĩa cá nhân"...).

5. Ở chi đoàn, thông thường nên mời các bậc lão thành cách mạng, cựu chiến binh trên địa bàn vào Ban giám khảo, bảo đảm tính công bằng, vô tư, khách quan trong việc lựa chọn các bài dự thi xứng đáng để trao giải.

Câu hỏi 127: Tập hát cho tập thể chi đoàn nên tiến hành thế nào?

Trả lời:

Hướng dẫn hát cho tập thể là việc làm tưởng dễ, nhưng để mọi người dễ tiếp thu, dễ thuộc, có thể tự hát nhanh nhất lại không dễ chút nào. Dưới đây là cách tiến hành:

- Hát trước 1-2 lần cho mọi người cảm nhận được tiết tấu, giai điệu của bài hát.

- Chép lời của bài hát và phân tích ý nghĩa của lời ca.

- Tập từng câu với giọng vừa phải (không ca quá, không thấp quá), chú ý những chỗ khó hát (luyến, lách, ngắt âm...).

- Tập từng đoạn thuộc hết đoạn này mới sang đoạn khác.

- Sửa ngay những chỗ mà nhiều người hát sai, nhất là những lỗi theo quán tính (đã biết sơ sơ nhưng không chính xác).

- Chia nhóm để hát thi giữa các nhóm (nhận xét lẫn nhau).

- Tập hát cho tập thể, điều quan trọng nhất là thuộc bài hát, sau đó mới tính đến chuyện hát đều, hát hay, hát đúng nhạc, đúng nhịp điệu...

IX. KỸ NĂNG QUẢN TRÒ

Câu hỏi 128: Người quản trò có cần phải biết thật nhiều trò chơi không?

Trả lời:

Biết nhiều trò chơi là một yêu cầu không thể thiếu được của người quản trò. Trước hết, trong cẩm nang của người quản trò phải có đủ các loại trò chơi có thể phân loại theo tính chất, nội dung, theo độ tuổi, theo địa hình (vị trí chơi), theo yêu cầu, theo quy mô, v.v. để từ đó có thể sử dụng cho cuộc chơi bất kỳ lúc nào ở đâu, cho đối tượng nào. Để dễ nhớ và vận dụng sáng tạo trò chơi, quản trò phải nắm được nguyên tắc của từng loại trò chơi, từ nguyên tắc của một trò chơi với một nội dung nhất định có thể suy luận ra nhiều hình thức khác nhau làm cho người chơi cảm thấy không bị trùng lặp, nhàm chán.

Tuy nhiên quản trò phải nắm vững một số trò chơi hay nhất đã được người chơi hưởng ứng và đã tổ chức thành công để làm điểm khởi đầu cho những trò chơi tiếp theo.

Câu hỏi 129: Làm thế nào để sử dụng trò chơi đúng đối tượng và hợp với tâm trạng người chơi?

Trả lời:

Khi chuẩn bị cuộc chơi, quản trò phải quan sát trạng thái tâm lý, niềm say mê nhiệt tình của người chơi từ đó lựa chọn những trò chơi cho phù hợp. Hãy chọn những trò chơi đơn giản mà mọi người đều có thể dễ dàng thực hiện. Khi người chơi đã bắt đầu vào cuộc thì tiếp tục đưa vào những trò chơi đòi hỏi cao hơn, phức tạp hơn và cần có những trò chơi làm phân kết thúc cuộc chơi để người chơi cảm thấy không bị hụt hẫng hoặc quá nhàm chán.

Câu hỏi 130: Nên tổ chức trò chơi như thế nào?

Trả lời:

Muốn cuộc chơi thành công thì người chơi phải được lôi cuốn thu hút ngay từ lời giới thiệu ban đầu, họ phải nắm vững luật chơi, những nguyên tắc mà quản trò đề ra, từ đó tự nguyện, nhiệt tình tham gia trò chơi.

Trước hết cần dùng những lời hài hước dí dỏm giới thiệu tên trò chơi và mục đích ý nghĩa của nó, nhưng hết sức ngắn gọn. Tiếp theo là nêu rõ cách chơi và những nguyên tắc cần tuân thủ, sau cùng là nêu trước ý định sẽ thưởng cho những ai chơi tốt và

phạt những ai hay phạm luật. Nên lưu ý rằng, việc thưởng, phạt cũng là một trò chơi bổ sung.

Quản trò dù đã giới thiệu cách chơi nhưng cũng cần phải cho mọi người chơi thử một vài lần gọi là: "Chơi nháp". Sau đó tiến hành chơi thật và cử người bắt lỗi những ai phạm luật.

Câu hỏi 131: Điều hành trò chơi như thế nào?

Trả lời:

Dự kiến những tình huống bất trắc và xử lý tình huống một cách hợp lý.

Quản trò phải di chuyển sao cho có thể quan sát được toàn bộ cuộc chơi, phải nhanh chóng phát hiện ra những người có khả năng hài hước, dí dỏm để làm nòng cốt cho cuộc chơi.

Phải nghiêm khắc thực hiện luật chơi đối với mọi người cho thực sự công bằng, bình đẳng nhưng vui vẻ thoải mái và phù hợp.

Phải điều hành cuộc chơi từ những trò chơi đơn giản đến phức tạp, biết những trò chơi phụ làm hình phạt tạo điều kiện cho mọi người được thư giãn và biết chấm dứt cuộc chơi đúng thời điểm khi mọi người đã có dấu hiệu mệt mỏi, chán nản hay đã phân định thắng thua rõ ràng. Cố gắng duy trì một bầu không khí thoải mái, thư giãn thật sự, không kể gì thắng hay thua.

Câu hỏi 132: Người quản trò phải có phong cách gì?

Trả lời:

Dáng điệu, cử chỉ của người quản trò phải gây được thiện cảm, tạo được sự chú ý ban đầu và sự yêu mến thân quen trong suốt cuộc chơi.

Tâm hồn cởi mở sẵn sàng góp phần mình cho cuộc vui chung. Biết hành động, biết nói sao cho đúng lúc, đúng đối tượng, biết khích lệ tán dương sự cố gắng của mọi người đảm bảo hiệu quả giáo dục sâu sắc trong cuộc chơi.

Bản lĩnh vững vàng, ứng xử nhanh nhẹn, thành công không kiêu ngạo, thất bại không nản chí, không cáu gắt, la mắng và sẵn sàng nhường bước cho những quản trò khác mà không mặc cảm.

Biết ăn nói đồng dạng, cư xử hài hoà, cởi mở chân thành, biết sử dụng âm lượng giọng nói phù hợp từng lúc để người chơi có cảm giác dễ chịu.

Biết sẵn sàng thay đổi trò chơi theo yêu cầu của người chơi, nhanh chóng phát hiện, chỉ định quản trò cho những trò chơi mà người chơi yêu cầu.

Câu hỏi 133: Làm thế nào để rèn luyện tốt kỹ năng quản trò?

Trả lời:

Qua quan sát những quản trò khác, qua quan sát người chơi trong cuộc chơi mà rút ra những kinh nghiệm bổ ích cho bản thân về vốn liếng trò

chơi, kỹ năng tổ chức chơi và phong cách của người quản trò. Đồng thời chú ý lắng nghe thái độ, ý kiến nhận xét của người chơi để điều chỉnh những gì chưa hợp lý.

- *Quản trò cần tích lũy* những bài hát cộng đồng (đơn giản, dễ nhớ, dễ hát) để phục vụ cho trò chơi.

- *Quản trò cần có sổ ghi chép*, sưu tầm, sáng tác trò chơi, những bài hát cộng đồng và những băng rôn trong sinh hoạt tập thể.

Khi có cơ hội phải mạnh dạn tham gia cuộc chơi, là người chơi tích cực hăng hái nhiệt tình khi cuộc chơi đã có quản trò. Là quản trò mạnh dạn tự tin khi tập thể cần đến. Phải xuất hiện đúng vai trò của mình từng lúc, từng nơi, tránh đứng ngoài cuộc, bình phẩm chê bai người khác.

- *Người quản trò nên tránh những điều gì?*

+ Đưa ra trò chơi không phù hợp với tâm trạng mọi người, trò chơi mà mình nắm chưa vững luật chơi, chưa có sự chuẩn bị chu đáo.

+ Những trò chơi xúc phạm đến nhân cách của người chơi, những trò chơi thiếu văn hoá, hay trò chơi thiếu tính giáo dục.

+ Đặt ra hình phạt quá thô bạo hay kéo dài thời gian phạt đối với người phạm luật hay người thua.

+ Dáng vẻ quá đạo mạo, nghiêm nghị khi điều hành như là một trọng tài trong cuộc thi.

+ Thiên vị hoặc quá dễ dãi bỏ qua hình phạt đối với người phạm luật, người thua.

+ Kéo dài những động tác dễ làm cho người chơi cảm thấy mệt mỏi, khó chịu.

+ Tự ái, nóng nảy bỏ dở cuộc chơi khi bị người chơi xúc phạm hay chê trách.

Muốn trở thành người quản trò giỏi cần rèn luyện cho mình đức tính tự tin, lạc quan, thành công không kiêu ngạo, thất bại không nản lòng, khiêm tốn, luôn học hỏi tích lũy và không bao giờ hài lòng với khả năng của mình, không bao giờ dừng lại trước vốn kiến thức sẵn có của mình.

Câu hỏi 134: Tổ chức hoạt động tình nguyện tại chỗ cho thanh niên như thế nào?

Trả lời:

Trước hết cần phải biết những việc cần làm:

- Lao động công ích, dọn vệ sinh định kỳ (hàng tuần, hàng tháng) ở thôn, xóm, khu phố, cụm dân cư trong phong trào "Xanh, sạch, đẹp"; sửa chữa đường sá, kênh mương...

- Các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện như thăm hỏi các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, các bậc cao niên, quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, trẻ em mồ côi, khuyết tật, tham gia hiến máu nhân đạo (nếu có).

- Mở các lớp xóa mù chữ, dạy bổ túc văn hoá cho thanh thiếu nhi không có điều kiện đến trường.

- Tuyên truyền về dân số, sinh đẻ có kế hoạch, sức khoẻ sinh sản vị thành niên và thanh niên.

- Giúp đỡ thanh thiếu niên chậm tiến trên địa bàn...

Cách tiến hành hoạt động trên:

- Xin ý kiến cấp uỷ và chính quyền về chủ trương.

- Họp chi đoàn để bàn bạc cách thực hiện và động viên mọi đoàn viên, thanh thiếu nhi cùng tham gia.

- Tham quan, tìm hiểu cách làm hay của chi đoàn bạn.

- Vận động cộng đồng dân cư hỗ trợ về kinh phí.

- Thông qua các hoạt động văn nghệ, thể thao...

X. BÍ THƯ CHI ĐOÀN CẦN BIẾT

Câu hỏi 135: Quốc huy nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

Trả lời:

Quốc huy nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) hình tròn. Nền Quốc huy đỏ tươi, ở giữa có ngôi sao vàng 5 cánh, hình ảnh của Quốc kỳ, tượng trưng cho truyền thống lịch sử và cách mạng của dân tộc. Bông lúa vàng tượng trưng nền văn minh lúa nước và một đất nước nông nghiệp. Bánh xe răng cưa, biểu trưng của công nghiệp, thể hiện con đường phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Dòng chữ mang tên nước (Quốc hiệu).

Quốc huy do họa sĩ Bùi Trang Chước vẽ mẫu và họa sĩ Trần Văn Cẩn chỉnh sửa.

Trước yêu cầu phát triển của đất nước, kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá I (từ 15 đến 20 tháng 9 năm 1955) đã xem xét và phê duyệt mẫu Quốc huy theo đề nghị của Chính phủ.

Câu hỏi 136: Quốc hiệu Việt Nam qua các thời đại?

Trả lời:

Quốc hiệu luôn là một trong những cái tên

thiên liêng nhất đối với mỗi dân tộc, mỗi con người. Quốc hiệu khẳng định sự tồn tại và chủ quyền của một quốc gia, thể hiện ý thức và niềm tự hào của mỗi dân tộc cũng như sự bình đẳng với các nước khác trên thế giới.

Từ đầu thời đại đồng thau, các bộ lạc người Việt đã định cư ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Lúc bấy giờ có khoảng 15 bộ lạc người Việt sinh sống chủ yếu ở vùng trung du và đồng bằng Bắc Bộ, hàng chục bộ lạc Âu Việt sống chủ yếu ở vùng Việt Bắc. Tại nhiều nơi, người Lạc Việt và người Âu Việt sống xen kẽ với nhau, bên cạnh các thành phần dân cư khác.

Do nhu cầu trị thủy, nhu cầu chống ngoại xâm và do việc trao đổi kinh tế, văn hóa ngày càng gia tăng, các bộ lạc sinh sống gần gũi có xu hướng tập hợp và thống nhất lại. Trong số các bộ lạc Lạc Việt, bộ lạc Văn Lang hùng mạnh hơn cả. Thủ lĩnh bộ lạc này là người đứng ra thống nhất tất cả các bộ lạc Lạc Việt, dựng lên Nhà nước Văn Lang, xưng vua - mà sử cũ gọi là Hùng Vương - và con cháu ông nhiều đời sau vẫn nối truyền danh hiệu đó. Thời gian tồn tại của nước Văn Lang khoảng từ đầu thiên niên kỷ I trước Công nguyên đến thế kỷ III trước Công nguyên.

Năm 211 trước Công nguyên, Tần Thủy Hoàng cho quân xâm lược đất đai của toàn bộ các nhóm người Việt, Thục Phán - thủ lĩnh liên minh các bộ lạc Âu Việt được tôn làm người lãnh đạo

cuộc chiến chống quân Tần. Năm 208 trước Công nguyên, quân Tần phải rút lui. Với uy thế của mình, Thục Phán xưng vương (An Dương Vương), liên kết các bộ lạc Lạc Việt và Âu Việt lại, dựng nên nước Âu Lạc (tên ghép hai chữ của hai bộ lạc Âu Việt và Lạc Việt).

Năm 179 trước Công nguyên, Triệu Đà - vua nước Nam Việt, đưa quân đánh chiếm Âu Lạc, cuộc kháng chiến của An Dương Vương thất bại. Suốt 7 thế kỷ sau đó, mặc dù các thế lực phong kiến phương Bắc thay nhau đô hộ, chia Âu Lạc thành nhiều châu, quận với những tên gọi khác lạ, nhưng vẫn không xóa nổi cái tên Âu Lạc trong ý thức, tình cảm và sinh hoạt thường ngày của người dân.

Mùa Xuân năm 542, Lý Bí khởi nghĩa, đánh đuổi quân Lương, giải phóng được lãnh thổ. Tháng 2 năm 544, Lý Bí lên ngôi Hoàng đế, lấy tên hiệu là Lý Nam Đế, đặt quốc hiệu là Vạn Xuân (Đất nước bền vững vạn mùa Xuân), khẳng định niềm tự tôn dân tộc, tinh thần độc lập và mong muốn đất nước được bền vững muôn đời.

Chính quyền Lý Bí tồn tại không lâu rồi lại rơi vào vòng đô hộ của các triều đình Trung Quốc (từ năm 602). Quốc hiệu Vạn Xuân trải qua nhiều thăng trầm và được khôi phục sau khi Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán bằng chiến thắng Bạch Đằng năm 938, chấm dứt thời kỳ Bắc thuộc.

Năm 968, Đinh Bộ Lĩnh dẹp yên các sứ quân

cát cứ, thống nhất quốc gia, lên ngôi Hoàng đế, lấy tên hiệu Đinh Tiên Hoàng và cho đổi tên quốc hiệu là Đại Cồ Việt (nước Việt cực lớn, lần đầu tiên yếu tố "Việt" được có trong quốc hiệu). Quốc hiệu Đại Cồ Việt duy trì suốt thời Đinh (968-979), Tiền Lê (980-1009) và đầu thời Lý (1010-1053).

Năm 1054, nhân điềm lành lớn là việc xuất hiện một ngôi sao sáng chói nhiều ngày mới tắt, nhà Lý (Lý Thái Tông) liền cho đổi tên nước là Đại Việt (nước Việt lớn, yếu tố "Việt" tiếp tục được khẳng định), và quốc hiệu Đại Việt được giữ nguyên đến hết thời Trần.

Tháng 3 năm 1400, Hồ Quý Ly phế vua Trần Thiếu Đế lập ra nhà Hồ và cho đổi tên nước thành Đại Ngu ("Ngu" tiếng cổ có nghĩa là "sự yên vui"). Quốc hiệu đó tồn tại cho đến khi giặc Minh đánh bại triều Hồ (tháng 4 năm 1407).

Sau 10 năm kháng chiến (1418-1427), cuộc khởi nghĩa chống quân Minh xâm lược của Lê Lợi toàn thắng. Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi, đặt tên nước là Đại Việt (giống như tên quốc hiệu Đại Việt từ năm 1054 thời Lý đến hết thời Trần). Quốc hiệu Đại Việt được giữ qua suốt thời Hậu Lê (1428-1787) và thời Tây Sơn (1788-1801).

Năm 1802, Nguyễn Ánh lên ngôi vua và cho đổi tên nước là Việt Nam. Sách Đại Nam Thực Lục chép: "Giáp Tý, Gia Long năm thứ 3 (1804), tháng 2, ngày Đinh Sửu, đặt Quốc hiệu là Việt Nam, đem việc cáo Thái Miếu. Xướng chiếu bố cáo

trong ngoài". Đây là lần đầu tiên hai chữ "Việt Nam" được sử dụng với tư cách Quốc hiệu, được công nhận hoàn toàn về ngoại giao.

Tuy nhiên, hai chữ "Việt Nam" đã xuất hiện khá sớm trong lịch sử nước ta. Ngay từ thế kỷ XIV, hai chữ "Việt Nam" xuất hiện lần đầu tiên ở tiêu đề cuốn sách *Việt Nam thế chí* (ghi chép về các đời ở Việt Nam) của Trạng nguyên Hồ Tông Thốc.

Trong cuốn *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi (soạn năm 1434) cũng đã nhiều lần nhắc đến hai chữ Việt Nam: "vua đầu tiên (của nước ta) là Kinh Dương Vương, sinh ra có đức của bậc thánh nhân, được phong sang Việt Nam, làm tổ Bách Việt".

Hai chữ Việt Nam còn được đề cập rõ ràng trong những tác phẩm của Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm (1491-1585), như trong tập *Trình tiên sinh quốc ngữ văn* có câu: "Việt Nam khởi tổ xây nền". Trong tập *Sơn hà hải động thường vịnh* (Vịnh về núi non sông biển), Nguyễn Bỉnh Khiêm đã bốn lần nhắc đến hai chữ Việt Nam. Rõ hơn, trong các bài thơ gửi trạng Giáp Hải, Nguyễn Bỉnh Khiêm viết: "*Tuệ tinh cộng ngưỡng quang mang lại/Tiền hậu quang huy chiếu Việt Nam*", còn trong bài gửi trạng Nguyễn Thuyên có câu: "*Tiền đồ vĩ đại quân tu ký/Thùy thị công danh trọng Việt Nam*".

Trên nhiều tấm bia, các nhà nghiên cứu đã tìm thấy hai chữ "Việt Nam", như trên tấm bia khắc ở chùa Bảo Lâm (Chí Linh, Hải Dương) năm 1558, có

câu "*Việt Nam đại danh lam bất tri kỳ cơ*", bia chùa Cam Lộ (Phú Xuyên, Hà Tây), năm 1590, có câu "Chân Việt Nam chi đệ nhất".

Thời Lê Trung Hưng (1533-1787), nước ta (cả Đàng Trong và Đàng Ngoài) trở lại tên Đại Việt, song hai chữ "Việt Nam" xuất hiện khá nhiều trong văn bia có niên đại sớm như: Bia chùa Thiên Phúc (làng Đại Lâm, xã Tam Đa, huyện Yên Phong, Bắc Ninh, soạn năm 1648), bia làng Phú Mẫn (thị trấn Chờ, Yên Phong, Bắc Ninh, soạn năm 1649), bia chùa Phúc Thánh (làng Mộ Đạo, huyện Quế Võ, Bắc Ninh, soạn năm 1664) phần bài Minh có câu "*Việt Nam cánh giới, Kinh Bắc thừa tuyên*", bia chùa Am Linh (làng Hà Lỗ, xã Liên Hà, Đông Anh, Hà Nội, soạn năm 1670).

Bia Thủy Môn Đình (soạn năm 1670) ở biên giới Lạng Sơn do trấn thủ Lạng Sơn Nguyễn Đình Lộc soạn năm Cảnh Trị thứ tám (1670) có câu: "*Việt Nam hầu thiết trấn Bắc ải quan*" (Cửa ải phía Bắc Việt Nam). Ngô Thì Nhậm (1746-1803), một trí thức lớn của nước ta ở thế kỷ XVIII cũng nhận mình là "kẻ hậu học của Việt Nam".

Tất cả các từ "Việt Nam" trên đây chỉ là danh xưng, thể hiện ý thức của các tầng lớp quan lại và nhân dân về sự tồn tại lâu đời và liên tục của một quốc gia của người Việt ở phương Nam. Đó chưa phải là quốc danh hay quốc hiệu. Chỉ đến năm 1804, danh xưng "Việt Nam" mới trở thành quốc hiệu, bởi nó được hình thành một cách bài bản hay

theo một quy định thống nhất. Điều này được Gia Long nêu rõ trong tờ Chiếu: "các đấng tiên thánh vương ta xây nền dấy nghiệp, mở đất Viêm bang (vùng đất nóng, khí hậu nhiệt đới gió mùa), gồm cả đất đai từ Việt Thường về Nam, nhân đó lấy chữ Việt mà đặt tên nước: nối hòa thêm sáng, vững được nên thần thánh dõi truyền, giữ được vận trong ngoài yên lặng".

Đặt quốc hiệu là quy luật của một thể chế "Đế vương dựng nước, trước phải trọng quốc hiệu để tỏ rõ sự thống nhất"; là để khẳng định chính danh, chính phận của bậc đế vương "nghĩ tới mưu văn công võ, ở ngôi chính, chịu mệnh mới"; có định ngày (17-2) có lễ thức đặt quốc hiệu (kính cáo Thái miếu) và lệnh cho triều thần bố cáo với nhân dân cả nước, với các nước láng giềng chính thức từ bỏ tên "An Nam" mà phong kiến Trung Quốc áp đặt.

Gia Long đặt quốc hiệu Việt Nam là sự thể chế hóa nguyện vọng lâu đời của các tầng lớp trí thức, quan lại và nhân dân; khẳng định tính pháp lý về chủ quyền của một Nhà nước Việt ở phương Nam; thể hiện ý chí, sức mạnh muôn đời của các cộng đồng cư dân Việt trên dải đất phương Nam, cũng là một sự khiêm nhường, đúng mực, "biết người biết ta", trong quan hệ bang giao với nhà Thanh và các nước.

Đến đời vua Minh Mạng, quốc hiệu được đổi thành Đại Nam (năm 1838). Dù vậy, hai tiếng "Việt Nam" vẫn được sử dụng rộng rãi trong các

tác phẩm văn học, trong nhiều giao dịch dân sự và quan hệ xã hội. Việc đặt quốc hiệu Việt Nam tạo niềm tự hào cho các cộng đồng cư dân Việt. Đây chính là sức mạnh tinh thần lớn lao để nhân dân duy trì bền bỉ cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc trong suốt 80 năm bị xâm lược và đô hộ của thực dân Pháp, để đến mùa thu năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, ra đời một quốc hiệu mới, một thể chế mới. Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và được khẳng định trong Hiến pháp năm 1946.

Sau khi đất nước thống nhất, ngày 2-7-1976, trong kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất, toàn thể Quốc hội đã nhất trí lấy tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Hiến pháp năm 1980 và Hiến pháp năm 1992 tiếp tục khẳng định quốc hiệu đó, đưa quốc hiệu Việt Nam trở thành chính thức cả về pháp lý lẫn trên thực tế.

Câu hỏi 137: Quốc ca nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

Trả lời:

Quốc ca của nước ta là bài hành khúc *Tiến quân ca* do nhạc sĩ Văn Cao sáng tác. Quốc hội khoá I (1946) đã quyết định lấy *Tiến quân ca* làm Quốc ca. Hiến pháp đầu tiên của nước ta (1946),

Điều 3 ghi "Quốc ca là bài *Tiến quân ca*". Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá I (từ 15 đến 20 tháng 9 năm 1955) đã quyết định mời tác giả tham gia sửa một số chỗ về phần lời của Quốc ca, như hiện nay.

Tác giả Quốc ca, nhạc sĩ Văn Cao, sinh ngày 15-11-1923 tại Hải Phòng, quê gốc An Lễ, Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định, nổi tiếng trên nhiều lĩnh vực nhạc, thơ, họa nhất là trong giới âm nhạc từ những ca khúc được sáng tác trước năm 1945. Ông tham gia Hội Văn hoá Cứu quốc, Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Kháng chiến chống thực dân Pháp, ông lên chiến khu Việt Bắc làm báo, sáng tác và tiếp tục công việc này đến cuối đời ở Hà Nội. Ông mất ngày 10-7-1995. Ông được Nhà nước tặng giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng cao quý nhất về văn học - nghệ thuật.

Tháng 10-1944, không khí cách mạng sôi sục trong cả nước. Không khí ấy đã tác động sâu sắc đến nhạc sĩ trẻ Văn Cao. Ông sáng tác bài *Tiến quân ca* ở số nhà 45 phố Nguyễn Thượng Hiền, nơi ở của ông hồi đó và cũng là nơi ông sống đến cuối đời. Viết xong *Tiến quân ca*, Văn Cao tự tay viết bản nhạc lên đá (in litô) trên trang văn nghệ của báo *Độc Lập*, phát hành bí mật, vào tháng 11 năm đó. Ngay sau khi ra đời, *Tiến quân ca* được đón nhận nồng nhiệt ở vùng đô thị cũng như trên các vùng chiến khu, trở thành bài hát chính thức của Mặt trận Việt Minh trong cao trào cách mạng năm 1945. Ngày 2-9-1945, *Tiến quân ca* được cử

hành trang trọng trên Quảng trường Ba Đình (Hà Nội) trong lễ độc lập.

Câu hỏi 138: Hãy cho biết các dân tộc anh em đang sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam?

Trả lời:

Trên lãnh thổ Việt Nam có 54 dân tộc anh em đang sinh sống gồm:

- | | | |
|-------------|------------------|----------------|
| 1. Kinh | 2. Tày | 3. Thái |
| 4. Hoa | 5. Khmer | 6. Mường |
| 7. Nùng | 8. Mông | 9. Dao |
| 10. Giarai | 11. Ngái | 12. Êđê |
| 13. Bana | 14. Xơđăng | 15. Sán Chay |
| 16. Cơho | 17. Chăm | 18. Sán Dìu |
| 19. Hrê | 20. Mnông | 21. Raglai |
| 22. Stiêng | 23. Bru-Vân Kiều | 24. Thổ |
| 25. Giáy | 26. Cống | 27. Gié Triêng |
| 28. Mạ | 29. Khơmú | 30. Co |
| 31. Tàôi | 32. Choro | 33. Kháng |
| 34. Xinhmun | 35. Hà Nhì | 36. Churu |
| 37. Lào | 38. La Chí | 39. La Ha |
| 40. Phù Lá | 41. La Hủ | 42. Lự |
| 43. Lô Lô | 44. Chứt | 45. Mảng |
| 46. Pà Thẻn | 47. Cơ Lao | 48. Cống |
| 49. Bố Y | 50. Si La | 51. Pu Páo |
| 52. Brâu | 53. Ó Đu | 54. Rơ Măm |

Câu hỏi 139: Một số Lễ hội truyền thống hàng năm (theo Âm lịch) của dân tộc Việt Nam?

Trả lời:

- Hội thổi cơm thi: ở làng Từ Trọng (Thanh Hoá) hàng năm mở từ 30 Tết đến mừng 7 Tết. Cuộc thổi cơm bắt đầu từ sáng tinh mơ một ngày giáp Tết. Các cô gái dự thi phải thực hiện cuộc thi trên các thuyền giữa một đầm nước rộng. Trên mặt nước lộng gió, thuyền không mui. Sau một hồi trống các cô gái dự thi chèo thuyền ra giữa sông, bắc bếp đặt nồi, vo gạo và ngồi chờ... Hồi trống thứ hai cuộc thi bắt đầu, các cô mới được nhóm lửa bằng bã mía tươi để vừa thổi cơm, vừa thổi xôi. Cơm ai chín trước thì người đó thắng cuộc.

- *Hội Đống Đa*: ở Hà Nội kỷ niệm vua Quang Trung đại phá quân Thanh giải phóng thành Thăng Long, được tổ chức vào ngày mùng 5 Tết.

- *Hội Đèn Cỏ Loa*: ở Hà Nội vào ngày mùng 6 Tết tưởng niệm Vua Thục An Dương Vương xây thành Cổ Loa chống giặc ở thế kỷ thứ III trước Công nguyên.

- *Hội bắt chạch trong chum*: ở xã Văn Trưng, Vĩnh Lạc, Vĩnh Phúc được tổ chức vào ngày mùng 6 Tết. Hội thi được tổ chức giữa sân đình, người ta đặt sẵn từ 5 đến 7 chum thành một hàng. Mỗi chum được đổ tới 2/3 nước và thả vào đó một con chạch. Từng đôi trai gái dự thi, sau khi múa hát, rồi mặt đối mặt tiến về phía chum. Đến nơi mỗi

người phải đưa một tay ra ôm nhau, còn tay kia thò vào chum bắt chạch. Điều kiện bắt buộc là phải vừa bắt chạch, vừa ôm nhau và mắt không được nhìn vào chum. Đôi nào bắt được chạch trước thì thắng cuộc.

- *Hội Lim*: ở Bắc Ninh được tổ chức vào ngày 13 tháng Giêng. Hội Lim xưa có nhiều trò vui như đánh cờ, đu, vật, bơi... Những trò mang dấu ấn văn hoá của vùng Kinh Bắc nổi tiếng như rước ngựa chiến, thi thổi xôi, làm cỗ, gà, thi dệt vải, bình thơ, xướng đối và trung tâm của ngày hội đó là hát Quan họ với các điểm hát ngoài đồi, hát trong nhà và hát trên thuyền.

- *Hội Liễu Đôi*: ở thôn Liễu Đôi, Nam Hà được tổ chức vào ngày mùng 2 Tết, có hội Vật võ và Động thổ đường cày mở đầu công cuộc làm ăn của một năm. Ở Hội Liễu Đôi còn có tục lệ thi món ăn đặc sản. Sản phẩm dự thi tuy chỉ là lươn, măng, gà đồng, xôi, cá rô, rượu tằm, bún đường bùa... nhưng rất ngon bởi tài chế biến của người đất đồng chiêm trũng.

- *Hội thả chim bồ câu*: Hằng năm, vào mùa đông xuân, tiết trời bắt đầu ấm áp, nhiều làng ở vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ, nhất là vùng Kinh Bắc xưa thi nhau mở hội thả chim bồ câu. Mỗi đàn chim dự thi có 10 con được luyện bay và định hướng công phu. Khi thi đàn chim phải bay được qua 3 tầng: hạ, trung và thượng mà không phạm lỗi. Càng lên cao càng bó đàn bứt nhanh, cả

đàn bay chụm vào nhau, trước còn to sau nhỏ dần, lên đến tầng thượng thì chỉ còn miệng chén.

- *Hội Lồng Tồng*: Từ sau Tết Nguyên Đán cho đến tết thanh minh khắp vùng Việt Bắc, đồng bào Tày - Nùng nô nức mở hội Lồng Tồng (xuống đồng). Hội kéo dài năm, bảy ngày và thường được tổ chức ở giữa cánh đồng, nơi thờ thần nông. Dân bản chọn trâu, bò, ngựa, ngỗng làm vật tế thần. Mở đầu hội là nghi lễ cúng tế với những bài khấn cầu thần nông cho mùa màng bội thu nhà may mắn. Sau phần nghi lễ thiêng liêng là những trò vui chơi Sli-Lượn dành cho người đi hội.

- *Hội tung còn tìm bạn tình*: Mùa xuân về, khi hoa ban nở trắng rừng là lúc người Thái rộn ràng bước vào những lễ hội sống động chào đón mùa xuân. Trong các lễ hội đó hội ném còn là một trò chơi rất hấp dẫn của thanh niên. Trong cuộc thi trai gái đứng thành hàng đối diện và cách nhau vài chục mét tung còn cho nhau. Chàng trai có cảm tình với cô gái nào thì tung còn cho cô gái đó. Ai tung còn đi qua vòng là hứa hẹn một năm hạnh phúc. Ai tung còn được bạn tình bắt là chan chứa hy vọng về một tình yêu tươi đẹp.

- *Hội Gióng*: ở làng Phù Đổng, huyện Gia Lâm, Hà Nội, được tổ chức vào ngày mùng 9 tháng Tư âm lịch. Vào ngày này nhân dân diễn lại thần tích Thánh Gióng - người đã giúp vua Hùng Vương thứ 6 dẹp tan giặc Ân. Những nghi lễ về cuộc chiến tranh, trang phục binh bị thời cổ, tình

thần quyết chiến của quân tướng... tất cả đều được diễn tả bằng những hình thức tượng trưng rất sinh động.

- *Hội Chùa Hương*: ở huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Hương Sơn là một thắng cảnh đẹp - Nam Thiên đệ nhất động. Hằng năm từ ngày 15-2 âm lịch (chính hội) dòng người từ khắp nơi hành hương tín ngưỡng về cửa Phật. Hội kéo dài trên 2 tháng.

- *Hội Đền Hùng*:

"Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng Ba".

Là người Việt Nam, dù làm ăn ở đâu, nhưng mỗi độ xuân sang, ai ai cũng hướng lòng mình về một vùng đất Tổ. Đó là vùng trung du thuộc thôn Cổ Tích, xã Hy Cương, huyện Phong Châu - Phú Thọ nơi cội nguồn của dân tộc. Tại đền Thượng diễn ra cuộc tế lễ trang trọng mà chủ tế luôn luôn là một vị đại diện chính quyền. Trong lúc ấy thì nhiều cuộc rước lớn của các làng xung quanh đang hướng về đền: rước voi, rước cỗ chay, rước bánh chưng, bánh dày, rước kiệu. Hội Đền Hùng là một sinh hoạt văn hoá đặc sắc mang tính chất thiêng liêng của cuộc hành hương trở về cội nguồn của các thế hệ người Việt góp phần thức tỉnh trong tâm hồn mỗi người tình yêu quê hương đất nước.

- *Hội Đền Hai Bà Trưng*: ở Hà Nội, được tổ chức vào ngày mùng 6 tháng 2 tưởng niệm Hai Bà Trưng. Hai nữ anh hùng đầu tiên trong lịch sử

của dân tộc đã tập hợp quân sĩ khởi nghĩa chống giặc ngoại xâm đầu thế kỷ thứ I.

- *Hội Đền Bà Triệu*: ở Hậu Lộc - Thanh Hoá được tổ chức vào ngày 24 tháng 2 âm lịch tưởng niệm nữ anh hùng dân tộc Triệu Thị Trinh khởi nghĩa chống giặc ngoại xâm ở thế kỷ thứ III.

- *Hội Đền Sái*: ở Đông Anh - Hà Nội tổ chức vào ngày mùng 2 tháng 3 tưởng niệm Đức Huyền Thiên Trấn Vũ, một vị tướng có công giúp Vua Thục An Dương Vương xây thành Cổ Loa.

Câu hỏi 140: Sơ lược tiểu sử của Bác Hồ?

Trả lời:

Bác Hồ sinh ngày 19-5-1890. Tên thật là Nguyễn Sinh Cung (giọng địa phương phát âm là Công), tự là Tất Thành, sinh ra ở quê ngoại là làng Hoàng Trù (tên nôm là làng Chùa) cùng huyện Nam Đàn và sống ở đây cho đến năm 1895. Thân phụ Bác là một nhà nho tên là Nguyễn Sinh Sắc, từng đỗ Phó bảng. Thân mẫu Bác là bà Hoàng Thị Loan (1868-1901). Bác có một người chị là Nguyễn Thị Thanh (1884-1954), một người anh là Nguyễn Sinh Khiêm (1888-1950), tự là Tất Đạt, còn gọi là ông Cả Khiêm và một người em trai nhưng mất sớm là Nguyễn Sinh Nhuận (1900-1901).

- *Năm 1901*: Bác lấy tên là Nguyễn Tất Thành.

- *Năm 1906-1908*: Theo học trường Quốc học Huế.

- *Năm 1910-1911*: Dạy chữ Hán và chữ Quốc ngữ tại Phan Thiết.

- *Năm 1911*: Từ Bến Nhà Rồng, Bác lấy tên Văn Ba, lên đường sang Pháp với nghề phụ bếp trên chiếc tàu buôn Đô đốc Latouche Tréville với mong muốn học hỏi những tinh hoa và tiến bộ từ các nước phương Tây. Sau khi ở Mỹ một năm (cuối năm 1912 đến cuối năm 1913) Bác quay trở lại nước Anh làm nghề cào tuyết, đốt lò rồi phụ bếp cho khách sạn. Cuối năm 1917, Bác trở lại nước Pháp, sống và hoạt động ở đây cho đến năm 1923.

- *Năm 1919*: Bác gắn liền với cái tên Nguyễn Ái Quốc.

- *Năm 1920*: Nguyễn Ái Quốc đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin, từ đó Người theo chủ nghĩa cộng sản. Thời gian đó, Bác tham dự Đại hội lần thứ 18 Đảng Xã hội Pháp tại Tours (từ 25 đến 30-12-1920) với tư cách là đại biểu Đông Dương của Đảng Xã hội Pháp và trở thành một trong những sáng lập viên của Đảng Cộng sản Pháp, tách khỏi Đảng Xã hội.

- *Năm 1921*, Bác cùng một số nhà yêu nước của các thuộc địa Pháp lập ra Hội Liên hiệp thuộc địa (Union intercoloniale - Association des indigènes de toutes les colonies) nhằm tập hợp các dân tộc bị áp bức đứng lên chống chủ nghĩa đế quốc. Năm 1922, Bác cùng một số nhà cách mạng thuộc địa lập ra báo *Le Paria (Người cùng khổ)*, làm chủ nhiệm kiêm chủ bút nhằm tố cáo chính sách đàn áp, bóc lột của chủ nghĩa đế quốc nói

chung và thực dân Pháp nói riêng. Tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp* bằng tiếng Pháp (Le Procès de la colonisation française) do Nguyễn Ái Quốc viết được xuất bản năm 1925 tố cáo chính sách thực dân tàn bạo của Pháp, đề cập đến phong trào đấu tranh của các dân tộc thuộc địa.

- *Năm 1925*: Bác thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Quảng Châu (Trung Quốc) để truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam. Cuốn *Đường Kách mệnh* mà Người là tác giả tập hợp các bài giảng tại các lớp huấn luyện chính trị của Hội, được xuất bản năm 1927.

- *Năm 1931*: Dưới tên giả là Tống Văn Sơ (Sung Man Ch'o), Nguyễn Ái Quốc bị nhà cầm quyền Hương Cảng bắt giam với ý định trao cho chính quyền Pháp ở Đông Dương. Nhờ sự biện hộ và giúp đỡ tận tình của luật sư Frank Loseby, Tống Văn Sơ được thả. Người đi Thượng Hải rồi bí mật quay trở lại Liên Xô.

- *Năm 1938*: Bác trở lại Trung Quốc. Trong vai thiếu tá Bát Lộ quân Hồ Quang, Nguyễn Ái Quốc đến công tác tại văn phòng Bát Lộ quân Quế Lâm, sau đó đi Quý Dương, Côn Minh rồi đến Diên An, căn cứ đầu não của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Hồng quân Trung Quốc mùa đông năm 1938.

- *Năm 1941*: Bác trở lại Việt Nam.

- *Năm 1942*: Bị giam ở Trung Quốc.

- *Năm 1944*: Khi được trả tự do, Bác trở về

Việt Nam tổ chức thành lập lực lượng vũ trang và căn cứ địa, đứng về phía Đồng minh chống phát xít Nhật.

- *Năm 1945-1969*: Chủ tịch nước, Chủ tịch Đảng.

Ngày 16 tháng 8 năm 1945, Tổng bộ Việt Minh triệu tập Đại hội Quốc dân tại Tân Trào (Tuyên Quang), cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng tức Chính phủ Lâm thời, do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Chính phủ Lâm thời Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập* vào ngày 2 tháng 9 năm 1945 trên Quảng trường Ba Đình tại Hà Nội, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Bác trích dẫn bản Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và bản Tuyên ngôn Dân quyền và Nhân quyền của nước Pháp để mở đầu bản Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam. Ngày 2 tháng 9 đã thành ngày Quốc khánh của nước Việt Nam ngày nay. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo tổ chức tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I của Việt Nam đã cử ra Chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Bác làm Chủ tịch. Người trở thành Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với chức danh Chủ tịch Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (và đảm nhiệm công việc của Thủ tướng).

Trong những ngày đầu cách mạng, nước ta có

nhieu khó khăn chống chắt và bị bao vây bốn phía. Nạn đói do phát xít Nhật - Pháp gây ra đã giết hại hơn hai triệu người Việt Nam. Tháng 9-1945, câu kết với các đế quốc Mỹ, Anh và bọn phản động Quốc dân Đảng Trung Quốc, thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa, âm mưu xoá bỏ mọi thành quả của Cách mạng Tháng Tám.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo toàn dân ta vừa đánh trả bọn thực dân Pháp xâm lược ở miền Nam, vừa đối phó với bọn phản động Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc.

Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 được ký kết giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Pháp. Quân Tưởng Giới Thạch rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Quân đội Pháp mở rộng đánh chiếm miền Nam, kéo ra miền Bắc và lấn dần từng bước ở miền Bắc, âm mưu tiến tới xoá bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Trước tình hình ấy, tháng 12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng họp, đổi tên Đảng là Đảng Lao động Việt Nam. Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng. Người cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và lâu dài chống thực dân Pháp đến thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ (1954).

Tháng 7-1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết. Miền Bắc Việt Nam được giải phóng. Nhưng một

nửa nước ở miền Nam Việt Nam bị đế quốc Mỹ biến thành thuộc địa kiểu mới của chúng. Người cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Tháng 9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã họp, thông qua nghị quyết về hai nhiệm vụ chiến lược và bầu đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tháng 7-1960, Quốc hội khóa II, tháng 7-1964, Quốc hội khóa III nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã bầu Người làm Chủ tịch nước. Dưới sự lãnh đạo của Người và của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nhân dân ta vừa đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Ngày 2-9-1969, Người từ trần, hưởng thọ 79 tuổi.

Câu hỏi 141: Những câu nói nổi tiếng của Bác Hồ?

Trả lời:

- Không có gì quý hơn độc lập, tự do.
- Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ.

- Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một, sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi.

- Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước.

- Vì lợi ích mười năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người.

- Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong.

- Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công.

- Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên.

- Chính lòng yêu nước, chứ không phải lý tưởng cộng sản, là nguồn cảm hứng cho tôi.

Câu hỏi 142: Tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?

Trả lời:

Tư tưởng Hồ Chí Minh theo Nghị quyết Đại hội IX gồm 4 nội dung sau:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận hành sáng tạo và phát triển của chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kết hợp tinh hoa của dân tộc và trí tuệ của thời đại nhằm

giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là ngọn cờ thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong thời gian qua và tiếp tục soi sáng con đường xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu hỏi 143: Những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh?

Trả lời:

- Nói đi đôi với làm, phải nêu gương về đạo đức. Cán bộ, đảng viên phải đầu tàu gương mẫu "miệng nói tay làm", phải nêu tấm gương đạo đức cách mạng trước quần chúng; cán bộ, đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Sống theo phương châm "Mình vì mọi người, mọi người vì mình".

- Xây đi đôi với chống. Xây dựng nền đạo đức cách mạng, giáo dục chuẩn mực đạo đức mới, khơi dậy ý thức tự giác, đạo đức lành mạnh ở mọi người, hướng mọi người vào cuộc đấu tranh cho sự trong sạch, lành mạnh về đạo đức. Nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân.

- Phải tu dưỡng đạo đức suốt đời, kiên trì, bền bỉ, là công việc hằng ngày. Người khảng định đạo đức không phải là thứ có sẵn trong mỗi người mà đạo đức là do con người tiếp thu được qua giáo dục

và tạo thành nhờ bản thân tích cực tu dưỡng, bền bỉ rèn luyện trong môi trường sống và trong cuộc đấu tranh cách mạng.

- Đánh giá con người phải có con mắt biện chứng, nhân văn để phát triển cái thiện, đẩy lùi cái ác.

Câu hỏi 144: Tư tưởng Hồ Chí Minh về những phẩm chất đạo đức cơ bản của người Việt Nam trong thời đại mới?

Trả lời:

- Trung với nước, hiếu với dân. Đây là phẩm chất quan trọng nhất, bao trùm và chi phối các phẩm chất khác. "Trung với nước hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng". Câu nói đó của Người vừa là lời kêu gọi hành động, vừa là định hướng chính trị - đạo đức cho mỗi người Việt Nam không phải chỉ trong cuộc đấu tranh cách mạng trước mắt, mà còn lâu dài về sau.

- Yêu thương con người, công việc đầu tiên là công việc đối với con người. Người xác định tình yêu thương con người là một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp nhất. Người dành tình yêu thương rộng lớn cho những người cùng khổ, những người lao động bị áp bức bóc lột. Người yêu thương

đồng bào, đồng chí, không phân biệt họ ở miền xuôi hay miền ngược, là trẻ hay già, trai hay gái... không phân biệt một ai, không trừ một ai, hễ là người Việt Nam yêu nước thì đều có chỗ trong tấm lòng nhân ái của Người.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Cần tức là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm.

Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân mình; phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, nhiều cái nhỏ cộng lại thành cái to.

Liêm tức là "luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân"; "không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân". Phải "trong sạch, không tham lam".

Chính "nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn". Đối với mình: không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân.

Chí công vô tư, Người nói: "Đem lòng chí công vô tư mà đối với người, với việc". "Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau".

- Tinh thần đoàn kết quốc tế và chủ nghĩa quốc tế trong sáng. Đó là tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản; là tinh thần đoàn kết với các dân tộc bị

áp bức, với nhân dân lao động các nước; là tinh thần đoàn kết của nhân dân Việt Nam với tất cả những người tiến bộ trên thế giới vì hoà bình, công lý và tiến bộ xã hội, vì những mục tiêu lớn của thời đại là hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, là hợp tác và hữu nghị với tất cả các nước, các dân tộc.

NHỮNG VẤN ĐỀ THƯỜNG THỨC KHÁC

Câu hỏi 145: HIV/AIDS là gì?

Trả lời:

HIV là virút gây suy giảm miễn dịch ở người, viết tắt từ tiếng Anh: Human Immuno-deficiency Virus.

AIDS là Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải, do virút HIV gây ra. AIDS viết tắt từ tiếng Anh: Acquired Immuno Deficiency Syndrom. Trước đây, bệnh này được gọi là SIDA (viết tắt từ tiếng Pháp: Syndrome d'Immuno Deficience Acquis), nhưng do tên này trùng với tên của Tổ chức phát triển quốc tế Thụy Điển SIDA và tên của Tổ chức CIDA (Canada) cũng gọi là "Sida" nên thống nhất gọi là AIDS để tránh nhầm lẫn và phù hợp với tên quốc tế.

Câu hỏi 146: HIV lây và không lây truyền qua con đường nào?

Trả lời:

1. *HIV lây truyền qua ba đường:*

- Đường tình dục.
- Đường máu và các chế phẩm máu.
- Đường mẹ truyền sang con trong thời kỳ mang thai và cho con bú.

2. HIV không lây truyền qua đường:

Giao tiếp thông thường: ôm, hôn, bắt tay, nói chuyện, ho, hắt hơi,... Dùng chung nhà tắm, bể bơi, bồn tắm, mặc chung quần áo, ngồi chung ghế,... Ăn uống chung bát đũa, cốc chén,... Côn trùng và súc vật không lây truyền HIV: ruồi, muỗi, chấy, rận, chó, mèo, gà, chim,...

Câu hỏi 147: Các biện pháp phòng lây nhiễm HIV/AIDS?

Trả lời:

1. Phòng nhiễm HIV/AIDS lây qua đường tình dục:

- Sống chung thủy, một vợ một chồng và cả hai người đều chưa bị nhiễm HIV. Không nên quan hệ tình dục bừa bãi.

- Trong trường hợp quan hệ tình dục với một đối tượng, chưa rõ có bị nhiễm HIV không, cần phải thực hiện tình dục an toàn để bảo vệ cho bản thân bằng cách sử dụng bao cao su đúng cách.

2. Phòng nhiễm HIV/AIDS lây qua đường máu:

- Máu và các chế phẩm truyền máu: Chỉ nên truyền máu khi thật cần thiết, và chỉ nhận máu đã xét nghiệm HIV.

- Vệ tiêm chích, sử dụng các dụng cụ dây dính máu: Hạn chế tiêm chích, dùng loại bơm tiêm sử dụng một lần. Các dụng cụ phẫu thuật phải khử trùng bằng nhiệt, khử trùng bằng hóa chất.

- Tránh tiếp xúc trực tiếp các dịch cơ thể của người nhiễm HIV.

- Nên dùng riêng các đồ dùng cá nhân: lưỡi dao cạo, bàn chải răng, bấm móng tay,...

3. *Phòng nhiễm HIV/AIDS lây truyền từ mẹ sang con:*

Phụ nữ nhiễm HIV không nên mang thai, vì tỷ lệ lây truyền HIV sang con là 30%. Nếu có thai thì uống thuốc dự phòng theo hướng dẫn của bác sĩ.

Câu hỏi 148: Ma túy là gì?

Trả lời:

Ma túy là những chất có nguồn gốc tự nhiên hay tổng hợp khi ngấm vào cơ thể con người sẽ làm thay đổi trạng thái ý thức, trí tuệ, tâm trạng của người đó, gây ra hiện tượng quên rồi nhớ, không dễ bỏ được. Một số ma túy thường gặp:

- Các chất giảm đau, tạo trạng thái hưng phấn và gây nghiện cao. Nhóm này bao gồm: morphine, heroin... chế biến từ cây thuốc phiện. Thuốc phiện nhân tạo gồm những chất như: methadone, pethidine.

- Các chất có tác dụng giảm đau: rượu, thuốc ngủ.

- Các chất gây kích thích, tạo cảm giác hưng

phần nhưng có tính gây nghiện cao, như cocain chế biến từ lá cây coca.

- Thuốc nhân tạo có amphetamin.

Câu hỏi 149: Nghiện ma túy là gì?

Trả lời:

Là tình trạng ngộ độc lâu dài do sử dụng lặp đi lặp lại nhiều lần một hay nhiều loại ma túy. Nghiện có những đặc điểm sau đây:

- Bức xúc về mặt tâm lý muốn sử dụng lại chất gây nghiện.

- Cơ thể lệ thuộc vào chất gây nghiện. Khi ngừng sử dụng sẽ gây đau đớn, vật vã.

- Khuyên hướng tăng dần liều sử dụng hoặc chuyển sang dạng mạnh hơn.

Câu hỏi 150: Những tác hại của ma túy?

Trả lời:

Ma túy có tác hại rất lớn cho bản thân người nghiện, gia đình và xã hội.

- Khi lên cơn nghiện, người nghiện không từ thủ đoạn nào để có tiền mua thuốc, kể cả phạm pháp, làm khổ gia đình, làm mất trật tự an ninh xã hội.

- Khi "phê" thuốc, người nghiện thường mất tự chủ và dễ có quan hệ tình dục không an toàn, dẫn tới mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS.

- Sau một thời gian dài dùng thuốc:
- + Thuốc dạng hít dễ gây hỏng niêm mạc mũi.
- + Thuốc dạng hít làm suy yếu phổi nên dễ mắc các bệnh nhiễm trùng ở phổi và đường thở.
- + Thuốc dạng tiêm chích dễ gây nhiễm trùng nơi tiêm, nhiễm trùng huyết và sốc dẫn đến chết người.
- + Một nguy cơ lớn nhất là việc dùng chung dụng cụ tiêm chích dễ làm lây truyền các loại bệnh nguy hiểm như: sốt rét, viêm gan B và HIV/AIDS.
- + Người nghiện thường có cơ thể tiêu tụy, suy nhược, da xám xịt, tóc xơ xác, ngại học hành, lười lao động, ngại tắm rửa...
- + Người nghiện dễ chết vì dùng quá liều hoặc do cơ thể suy kiệt, nhiễm trùng.

Câu hỏi 151: Vì sao tiêm chích ma túy dễ nhiễm HIV/AIDS?

Trả lời:

- Dùng chung bơm kim tiêm không khử trùng là con đường lây HIV từ người này sang người khác nhanh nhất.
- Dùng chung ma túy đựng trong một lọ.
- Ít hiểu biết về phòng tránh HIV/AIDS.
- Quan hệ tình dục không an toàn với nhiều người.
- Người nghiện vốn đã suy kiệt do độc chất gây

nghiện, nếu nhiễm HIV dễ gây ra các bệnh nguy hiểm, đưa nhanh đến giai đoạn AIDS.

Câu hỏi 152. Dấu hiệu phát hiện người nghiện ma túy?

Trả lời:

- Người nghiện thường tìm nhiều dịp để sử dụng ma túy tránh khỏi sự quan sát của người thân: ra khỏi nhà nhiều hơn, vào nhà vệ sinh lâu hơn, đi ngủ sớm ...

- Cần nhiều tiền một cách bất thường.

- Một số dấu vết: Mắt đỏ, miệng, gáy, tóc, cổ áo có mùi khét khó ngửi, tay chân có vết chích, vết sẹo do dầu thuốc lá dí vào.

- Người nghiện có bề ngoài tiêu tụy, gầy ốm, da xám xịt, tóc xơ xác, răng gãy vụn, ngại học hành, lao động, tắm rửa.

- Khi bị thiếu thuốc người nghiện ngáp nhiều, vẻ mặt rũ rượi, nặng nề là vật vã đau đớn.

Phòng và ngăn ngừa ma túy: Đối với ma túy, nhất là heroin, đừng thử dù chỉ một lần.

Cần phát hiện những yếu tố nguy cơ sớm như:

- Bắt đầu tụ tập bạn bè, ăn chơi đàn đúm.

- Học tập giảm sút, thi trượt, lười biếng.

- Căng thẳng, mệt mỏi, buồn chán...

Khi đó nên gần gũi, tâm tình, trao đổi có thể:

- Hướng dẫn các bạn cương quyết nói "không" trước những lời rủ rê sử dụng ma túy.

- Cách ly với những bạn bè xấu, các băng nhóm chơi bởi hút thuốc, uống rượu, nghe nhạc kích động, đua xe... Tiếp xúc tìm hiểu và giúp đỡ các bạn vượt qua những khủng hoảng về mặt tinh thần nếu có. Giúp tạo được những nguồn vui lành mạnh và vận động các bạn tham gia hoạt động thể thao, hoạt động từ thiện, công tác xã hội, đặc biệt là hoạt động truyền thông phòng chống AIDS, ma túy.

Câu hỏi 153: Những khẩu hiệu nào thường dùng tuyên truyền phòng chống ma túy?

- "Vào từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người nghiện", quyết tâm xây dựng địa bàn trong sạch, không có ma túy.

- Tích cực hưởng ứng phong trào "quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc", góp phần đẩy lùi ma túy và các tệ nạn xã hội.

- Gia đình là pháo đài vững chắc ngăn chặn ma túy.

- Mọi người hãy hành động thiết thực tuyên chiến với ma túy.

- Nghiêm trị tội phạm ma túy để bảo vệ trật tự, kỷ cương xã hội.

- Ma túy - Nỗi đau của mọi nhà.

- Toàn dân tích cực tham gia phòng chống ma túy.

- Kiên quyết bài trừ tệ nạn ma túy xâm nhập học đường.

- Cương quyết triệt phá các đường dây buôn bán và các ổ tiêm hút ma túy.

- Nghiêm chỉnh thực hiện tốt Luật phòng, chống ma túy.

- Không để ma túy huỷ diệt chúng ta.

- Hãy nói KHÔNG với ma túy.

- Quyết tâm thực hiện thắng lợi chương trình mục tiêu "3 giảm": giảm ma túy, mại dâm và tội phạm hình sự.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, góp phần đẩy lùi ma túy và các tệ nạn xã hội.

Câu hỏi 154: Bảo vệ môi trường là gì?

Trả lời:

Tập hợp các biện pháp giữ gìn, sử dụng hoặc phục hồi một cách hợp lý sinh giới (vi sinh vật, thực vật, động vật) và môi sinh (đất, nước, không khí, lòng đất, khí hậu...), nghiên cứu thử nghiệm thiết bị sử dụng tài nguyên thiên nhiên, áp dụng công nghệ ít có hoặc không có phế liệu... nhằm tạo ra một không gian tối ưu cho cuộc sống của con người. Ngoài ra, môi trường còn gồm các điều kiện tinh thần, văn hoá khiến cho đời sống con người được thoải mái. Từ thế kỷ XX, sự phát triển nhanh chóng của công nghiệp, sự hình thành các thành phố lớn, sự tăng nhanh dân số kèm theo nhiều yếu tố tiêu cực khác (khai thác, đốt phá rừng, săn bắn bừa bãi, gây ô nhiễm, các hình thái chiến tranh

huỷ diệt trên quy mô khủng khiếp...) đã làm tăng dữ dội tác động tiêu cực của con người với thiên nhiên. Tài nguyên có nguy cơ suy kiệt, sinh thái môi trường biến đổi xấu không phục hồi được. Bảo vệ môi trường địa lý là những vấn đề trước mắt và lâu dài mà toàn thể các cộng đồng phải giải quyết ở quy mô toàn cầu, nhằm sử dụng hợp lý thiên nhiên, hoàn thiện trang thiết bị và các quá trình công nghệ, kiểm tra tình trạng và nguồn gây ô nhiễm môi trường, bảo vệ các danh lam thắng cảnh và các công trình văn hoá. Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định các cơ quan nhà nước, xí nghiệp, hợp tác xã, các đơn vị vũ trang và công dân đều có nghĩa vụ thực hiện chính sách bảo vệ, cải tạo và tái sinh các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ, cải tạo môi trường sống. Đã ban hành Luật bảo vệ môi trường (1993) và các pháp lệnh cụ thể (ví dụ: Pháp lệnh bảo vệ phát triển nguồn lợi thuỷ sản, tài nguyên khoáng sản, v.v.).

Câu hỏi 155: Những ngày kỷ niệm đáng nhớ trong năm?

Trả lời:

- Ngày 3-1: Ngày sinh đại thi hào Nguyễn Du (1766-1820).
- Ngày 9-1: Ngày truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam.

- Ngày 27-1: Ngày ký Hiệp định Pari về chiến tranh Việt Nam; đánh dấu bước ngoặt quan trọng, mở đường cho công cuộc kháng chiến chống xâm lược của nhân dân ta thắng lợi hoàn toàn.

- Ngày 3-2: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

- Ngày 8-2: Ngày này năm 1941, Chủ tịch Hồ Chí Minh về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

- Tháng 2: Ngày mồng 2 tháng giêng năm Mậu Tuất (1418), cuộc khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ, bắt đầu cho cuộc kháng chiến chống quân Minh gian khổ và oanh liệt, đồng thời mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc với hai nhà lãnh đạo: Lê Lợi, Nguyễn Trãi.

- Tháng 2: Ngày mồng 5 tháng giêng năm Kỷ Dậu (1789), tại Đống Đa, vua Quang Trung đại phá quân Thanh.

- Ngày 27-2: Ngày Thầy thuốc Việt Nam.

- Tháng 3 (Tháng 2 năm Canh Tý - năm 40): khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

- Ngày 8-3: Ngày Quốc tế phụ nữ.

- Ngày 11-3: Ngày khởi nghĩa Ba Tơ.

- Ngày 26-3: Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Ngày 7-4: Ngày Quốc tế bảo vệ sức khỏe.

- Ngày 12-4: Ngày I.U.Gagarin lần đầu tiên bay vào vũ trụ. Ngày Hàng không và du hành vũ trụ thế giới (1961).

- Tháng 4: Ngày mồng 8 tháng 3 năm Mậu Tý-1288, chiến thắng Bạch Đằng, Trần Hưng Đạo đại thắng quân Nguyên.

- Ngày 22-4: Ngày sinh V.I.Lênin (1870-1924).

- Ngày 24-4: Ngày Đoàn kết quốc tế thanh niên.

- Ngày 30-4: Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi hoàn toàn.

- Ngày 1-5: Ngày Quốc tế lao động (1-5-1886).

- Ngày 5-5: Ngày sinh C.Mác (1818-1883).

- Ngày 7-5: Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (1954).

- Ngày 9-5: Ngày chiến thắng phát xít Đức (1945).

- Ngày 15-5: Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (1941).

- Ngày 19-5: Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890). Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh (1941).

- Ngày 31-5: Ngày thế giới không thuốc lá.

- Ngày 1-6: Ngày Quốc tế thiếu nhi.

- Ngày 5-6: Ngày môi trường thế giới. Ngày Bác Hồ rời cảng Nhà Rồng, ra đi tìm đường cứu nước (1911).

- Ngày 21-6: Ngày Nhà báo Việt Nam.

- Ngày 26-6: Ngày Quốc tế phòng chống ma túy.

- Ngày 2-7: Năm 1976, nước ta chính thức đổi tên thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thành phố Sài Gòn - Gia Định chính thức mang tên Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 3-7: Ngày sinh nhà thơ, nhà yêu nước Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888).

- Ngày 11-7: Ngày dân số thế giới (1969).

- Ngày 21-7: Ngày ký Hiệp định Giơnevơ (1954).

- Ngày 27-7: Ngày Thương binh, liệt sĩ (1947).

- Ngày 8-8: Ngày thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN)-1967.

- Ngày 19-8: Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (1945).

- Ngày 20-8: Ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng (1888-1980).

- Ngày 26-8: Ngày Việt Nam trở thành hội viên Phong trào các nước không liên kết (1975).

- Ngày 28-8: Ngày mất của các chiến sĩ Cộng sản Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Thị Minh Khai, Phan Đăng Lưu, Võ Văn Tần (1941).

- Ngày 2-9: Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Ngày 8-9: Ngày Quốc tế xóa mù chữ; ngày Quốc tế các nhà báo.

- Ngày 10-9: Ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1955).

- Ngày 12-9: Ngày Xôviết - Nghệ Tĩnh (1930).

- Ngày 20-9: Việt Nam là thành viên chính thức của tổ chức Liên hợp quốc (1977).

- Ngày 23-9: Ngày Nam Bộ kháng chiến (1945).

- Ngày 27-9: Ngày du lịch thế giới; ngày khởi nghĩa Bắc Sơn.

- Ngày 10-10: Ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội (1954).

- Ngày 15-10: Ngày truyền thống của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam; ngày Dân vận (1947).

- Ngày 20-10: Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (1930).

- Ngày 21-10: Ngày Quốc tế chống chiến tranh.

- Tháng 10: Ngày 20 tháng 9 năm Đinh Mùi 1427, chiến thắng Chi Lăng, Lê Lợi đại thắng quân Minh.

- Ngày 24-10: Ngày Liên hợp quốc.

- Tháng 11 năm 983 (Tháng 10 năm Mậu Tuất): Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán. Chiến thắng Bạch Đằng lần thứ nhất.

- Ngày 7-11: Việt Nam là Thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới WTO (2006).

- Ngày 7-11: Cách mạng Tháng Mười Nga (1917).

- Ngày 10-11: Ngày thanh niên thế giới.

- Ngày 17-11: Ngày quốc tế sinh viên.

- Ngày 20-11: Ngày Nhà giáo Việt Nam.

- Ngày 23-11: Ngày khởi nghĩa Nam Kỳ (1940). Ngày thành lập Hội Chữ thập đỏ Việt Nam.

- Ngày 28-11: Ngày sinh Ph.Ăngghen (1820-1895).

- Ngày 1-12: Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS.

- Ngày 11-12: Ngày thành lập quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (1946).

- Ngày 18-12: Ngày Quốc hội thông qua Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1980).

- Ngày 19-12: Ngày Toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946).

- Ngày 20-12: Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (1960).

- Ngày 22-12: Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (1944).

- Ngày 26-12: Ngày Dân số Việt Nam.

- Ngày 31-12: Ngày khánh thành tuyến đường sắt thống nhất (1976).

PHỤ LỤC

A. MỘT SỐ TRÒ CHƠI THANH NIÊN ƯA THÍCH

1. Mưa rơi

Tập thể vỗ tay to nhỏ, nhanh, chậm theo tay của quản trò.

- Quản trò: Đưa tay từ thấp lên cao.

- Người chơi: Vỗ tay từ nhỏ đến to (to dần nhanh dần).

- Quản trò: Đưa tay từ cao xuống thấp.

- Người chơi: Vỗ tay từ to đến nhỏ (nhỏ dần, chậm dần).

- Quản trò: Đưa tay qua phải hoặc trái.

- Người chơi: Vỗ tay từng nhịp.

- Quản trò: Vung tay lên cao.

- Người chơi: Vỗ tay 1 cái đồng thời hô "âm".

+ *Chú ý:*

- Quản trò có thể đưa tay lên cao hay xuống thấp nhiều lần với tốc độ nhanh chậm khác nhau, tạo nên những âm thanh to, nhỏ, nhặt, thưa.

- Để gây hào hứng cho người chơi, có thể chia tập thể thành 2 nhóm và thực hiện theo 2 tay điều khiển của quản trò.

2. Hát đúng nhạc, đúng nhịp:

Chọn bài hát mà tập thể thuộc, nhất là những bài có lời cuối: là lá la, v.v..

Quản trò bắt nhịp tập thể hát bài đó 4 lần với quy ước sau:

Lần 1: Hát lời bài hát đồng thời vỗ tay theo nhịp bài hát.

Lần 2: Hát không lời, chỉ phát âm ừ ừ ừ... theo nhạc đồng thời vỗ tay theo nhịp.

Lần 3: Hát thầm (không phát âm) đồng thời vỗ tay theo nhịp.

Lần 4: Hát không vỗ tay, không gõ nhịp.

Cả 4 lần hát được phép hát thật to lời câu cuối cùng của bài hát (đây là lúc kiểm tra ai đúng nhạc đúng nhịp nhất).

+ *Chú ý:* Quản trò có thể bắt nhịp 1 lần để tập thể hát liên tiếp 4 lần, hoặc lần lượt bắt nhịp cả 4 lần - có thể chia 2 phe hát để kiểm tra lẫn nhau.

3. Nhạc trưởng:

Quản trò bắt nhịp một bài hát mà mọi người đều thuộc. Sau đó người chơi phải tuân theo quy ước của quản trò.

Hai tay quản trò tạo thành vòng tròn trên đầu - ký hiệu chữ O thì lời của bài hát chuyển sang âm ò ó o...

Hai tay quản trò giơ cao chạm vào nhau - ký hiệu chữ A thì lời bài hát chuyển sang âm à á a...

Cứ thế quản trò có thể thay bằng các chữ I, U...

+ *Chú ý*: Quản trò thay ký hiệu nào thì tập thể hát theo âm của ký hiệu đó, nhưng vẫn đúng nhạc.

4. Phép lịch sự:

Người chơi thực hiện theo lời của quản trò, nếu trong đó có chữ "mời". Không thực hiện nếu trong lời đó thiếu chữ "mời".

Ví dụ: *Mời* các bạn đứng lên - mọi người thực hiện.

- Tất cả ngồi xuống - không thực hiện.

(Vì không có chữ "mời"). Ai phạm luật sẽ bị phạt.

+ *Chú ý*: Quản trò vừa nói vừa làm động tác kể cả lúc không có chữ "mời" để đánh lừa người chơi.

5. Dàn nhạc hoà tấu:

Tập thể chia làm 3 hoặc 4 nhóm.

Nhóm 1: Làm tiếng trống: thùng thình.

Nhóm 2: Làm tiếng đàn: tưng, tưng, tưng.

Nhóm 3: Làm tiếng mõ: cóc, cóc, cóc.

Nhóm 4: Làm tiếng kèn: tò tò tò te.

Quản trò đưa tay vào nhóm nào thì nhóm đó thực hiện chức năng của mình. Quản trò có thể điều khiển một lúc cả hai tay và khi đưa cao thì 4 nhạc cụ đều kêu vang và ngân dài.

6. Con thỏ:

Quản trò quy định 4 động tác:

- Con thỏ (chụm các ngón bàn tay phải, giơ lên cao).

- Ăn cỏ (chụm các ngón bàn tay phải để vào lòng bàn tay trái).

- Uống nước (chụm các ngón bàn tay phải đưa lên miệng).

- Chui vào hang (chụm các ngón bàn tay phải để lên lỗ tai phải).

Người chơi phải nói theo quản trò và làm đúng động tác quy định. Quản trò có thể đột xuất hô "uống nước" nhưng tay lại để vào lỗ tai, ai làm theo sẽ bị phạt.

7. Súng thần công:

Quản trò: Súng đâu? Súng đâu?

Người chơi: Súng đây! Súng đây! (2 tay đan lại đưa thẳng trước mặt).

Quản trò: Đằng trước, bên phải, bên trái chếch 45°, v.v..

Người chơi: Cho "súng" quay theo các hướng mà quản trò yêu cầu. Đồng thời mắt hướng theo súng nheo mắt ngắm.

Quản trò hô: Bắn! Bắn! Bắn!

Người chơi: Rầm! Rầm! Rầm!... Mỗi lần súng nổ thì co tay làm động tác súng giật.

Chú ý: Quản trò có thể quy định số phát súng nổ khi hô khẩu lệnh bắn, ví dụ: 7 phát súng chào mừng các vị khách quý.

8. Cao thấp, ngắn dài, thò thụt:

Quản trò: Vừa hô cao thấp, ngắn dài, thò thụt, vừa làm động tác.

Cao: Hai cánh tay đưa thẳng đứng, lòng bàn tay hướng vào nhau ở cự ly cao.

Thấp: Cự ly thấp xuống.

Ngắn: Hai tay ngang phía trước.

Dài: Hai tay dang ngang rộng hơn.

Thò: Tay phải nắm lại đưa thẳng ra.

Thụt: Tay phải nắm lại thụt vào thắt lưng.

Người chơi vừa hô vừa làm động tác đúng như quy định và hiệu lệnh của quản trò.

+ *Chú ý:* Quản trò hướng dẫn 2, 3 lần cho quen, rồi thỉnh thoảng làm động tác ngược lại với hiệu lệnh để đánh lừa người chơi. Ai phạm luật sẽ bị phạt.

9. Pháo tay chào mừng:

Quản trò: Vỗ tay một hồi như đánh 1 hồi trống.

Người chơi: Vỗ tay đúng theo cách vỗ của quản trò nhưng phải đều và đúng nhịp.

Quản trò: Giới thiệu khách hay nêu lý do chào mừng. Sau đó giơ tay chuẩn bị, khi người chơi đã trật tự im lặng giơ tay chuẩn bị như mình thì bắt đầu vỗ theo quy ước, điều khiển người chơi vỗ tay tạo ra những nhịp điệu như hồi trống, điệu tăng gô, cha cha cha, v.v..

10. Gõ nhịp vui:

Quản trò quy ước gõ nhịp sau đó cho người chơi thử từng âm thanh một, ví dụ:

Nhịp 1-2-3, 1-2-3-4-5.

Các âm thanh thử: vỗ tay, gõ bàn, vỗ đùi, dậm chân và đấm lưng, v.v..

- Sau khi thử xong có thể thực hiện liên tục nối tiếp các âm thanh nêu trên.

Chú ý: Quản trò có thể chọn một bài hát vui, sau mỗi câu hát dừng lại gõ nhịp với tất cả các âm thanh đã quy ước gõ theo thứ tự từ đầu đến hết.

11. Hò lơ:

Tập thể chia làm 2 nhóm, mỗi nhóm cử một nhóm trưởng hò đối nhau.

+ *Nhóm 1:* Nhóm trưởng lĩnh xướng

- Thương em không biết để đâu.

Cả nhóm: Ai đi hò lơ.

Nhóm trưởng: Bỏ trong lỗ mũi.

Cả nhóm: Ai đi hò lơ.

Nhóm trưởng: Lâu lâu anh "hất xì".

Cả nhóm: Hò lơ hó lơ, lắng tai nghe chúng tôi đang hò lơ, hò lơ hó lơ.

+ *Nhóm 2:* Nhóm trưởng lĩnh xướng

- Thương anh không biết để đâu.

Cả nhóm: Ai đi hò lơ.

Nhóm trưởng: Bỏ trong lỗ bụng.

Cả nhóm: Ai đi hò lơ.

Nhóm trưởng: Lâu lâu anh xúc dầu.

Cả nhóm: Hò lơ hó lơ, lắng tai nghe chúng tôi đang hò lơ, hò lơ hó lơ...

Cứ thế nhóm nào hết vốn không biết câu mới để hò thì nhóm đó thua.

Chú ý: Có thể thay những câu hò bằng các câu ca dao khác như: Thằng bõm có cái quạt mo - Ai đi hò lơ.

Phú ông xin đổi: - Ai đi hò lơ.

Ba bò chín trâu: Hò lơ hó lơ, lắng tai nghe chúng tôi đang hò lơ, hò lơ, hó lơ...

12. Cùng vui:

Quản trò: Hát theo âm điệu tự do!

Nếu có vui xin vỗ đôi tay, xin vỗ đôi tay.

Tập thể: Vỗ tay 2 cái (bốp, bốp).

Quản trò: Nếu có vui xin dậm đôi chân, xin dậm đôi chân.

Tập thể: Dậm chân 2 cái (bịch, bịch).

Quản trò: Nếu có vui xin bật thật kêu, xin bật thật kêu.

Tập thể: Bật tay 2 cái (chách, chách).

Quản trò: Nếu có vui xin gật đầu đi, xin gật đầu đi.

Tập thể: Gật đầu 2 cái (hự, hự).

Quản trò: Nếu có vui xin hãy cười lên, xin hãy cười lên.

Tập thể: Cười (Ha! Ha!)

Quản trò: Nếu có vui xin làm cả năm, xin làm cả năm.

Tập thể: Lần lượt làm 5 động tác trên:

(Bốp bốp, bịch bịch, chách chách, hự hự, ha ha)

+ *Chú ý:* Quản trò có thể thay bằng các động tác khác như: dậm chân, lắc hông, lắc đầu, v.v..

13. Ali Ba ba:

Dựa theo nhạc của bài hát Ali Ba ba.

Quản trò lĩnh xướng: Hôm nay vui mừng anh em chúng ta cùng nhau hát ca.

Tập thể: (Ali Ba ba)².

Quản trò: Nếu vui xin mời anh em chúng ta cùng nhau vỗ tay.

Tập thể: (Ali Ba ba)². Đồng thời vỗ tay.

Trò chơi cứ thế tiếp tục, quản trò lĩnh xướng, tập thể hát đế (Ali Ba ba) và làm động tác theo yêu cầu của quản trò trong câu lĩnh xướng.

+ *Chú ý*: Quản trò lĩnh xướng những câu phù hợp với ngày vui. Ví dụ: Ngày sinh nhật, các ngày lễ, v.v.. Đồng thời thay đổi động tác để tạo không khí khi chơi như: lắc hông, khoác vai, bắt tay, v.v..

14. Hò dô ta:

(Dựa theo bài hát hò yêu nước)

Quản trò: Đèo cao

Người chơi: Dô ta

Quản trò: Thì mặc đèo cao

Người chơi: Dô ta

Quản trò: Nhưng mà cao quá

Người chơi: Dô ta

Quản trò: Thì ta đi vòng

Người chơi: Dô ta, dô ta là hò dô ta, dô ta.

+ *Chú ý*: Quản trò có thể thay đổi lời cho hấp dẫn.

Ví dụ: Đường xa, đường xa thì mặc đường xa, nhưng mà xa quá thì ta đi tàu. Hoặc sông sâu, sông sâu thì mặc sông sâu, nhưng mà sâu quá thì ta đi thuyền, v.v..

B. MỘT SỐ CÂU HỎI DÙNG CHO HỘI THI THANH LỊCH, CÁN BỘ ĐOÀN GIỚI

1. Thế nào là một người đẹp theo quan niệm hiện nay?

(Gợi ý: Đó là người đẹp trên cả 3 phương diện: đẹp về hình thể, đẹp về trí tuệ và đẹp về tâm hồn).

2. Cán bộ Đoàn (thanh niên) có cần ăn mặc hợp mốt không?

(Gợi ý: Có và rất cần, miễn là phù hợp với dáng vẻ, hình thể và tính cách của mỗi người, đừng chạy theo mốt và ăn mặc lố lăng, kệch cỡm).

3. Một số thanh niên cho rằng AIDS không liên quan gì đến họ vì họ có cuộc sống trong sáng, lành mạnh. Bạn có đồng ý không? Vì sao?

(Gợi ý: Không, vì AIDS có nhiều nguyên nhân lây truyền và đây là việc làm vì sức khoẻ cộng đồng).

4. Nhiều thanh niên hiện nay đang tìm mọi cách để làm giàu. Bạn nghĩ thế nào?

(Gợi ý: Điều đó là tốt, nếu làm giàu chính đáng.

Nhưng không thể chấp nhận cách làm giàu bằng buôn lậu, làm hàng giả, chup giật...).

5. Một số người cho rằng: Một bộ phận thanh niên hư, nói năng thiếu văn hoá là do lỗi của Đoàn. Điều đó có đúng không?

(Gợi ý: Không! Vì công tác thanh niên là của toàn xã hội. Đoàn chịu trách nhiệm một phần. Đoàn cố gắng tìm cách để giúp họ tiến bộ).

6. Một số thanh niên không muốn vào Đoàn, mặc dù họ là những người tốt. Họ có đáng trách không? Có cách nào để tập hợp được họ?

(Gợi ý: Không đáng trách. Trước hết xem tổ chức Đoàn ở đó có đủ sức hấp dẫn họ không. Phải bằng hoạt động cụ thể để họ thấy vào Đoàn là có lợi cho bản thân, cho xã hội).

7. Thế nào là sống đẹp?

(Gợi ý: Sống đẹp là sống có văn hoá: Văn hoá kinh tế (chữ tín), văn hoá chính trị, văn hoá pháp luật, văn hoá đạo đức, văn hoá sinh thái, văn hoá giao tiếp, văn hoá tiêu dùng, văn hoá giải trí...).

8. Thế nào là một gia đình trẻ hạnh phúc?

(Gợi ý: Thực sự hiểu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ, chung lưng đấu cật lao động để có thu nhập chính đáng, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tích cực tham gia các hoạt động xã hội).

9. Cán bộ Đoàn phải là người như thế nào?

(Gợi ý: Bạn tốt của thanh niên, là đồng chí của họ và là thủ lĩnh của họ).

10. Hãy nêu một số biện pháp để đẩy mạnh các hoạt động của chi đoàn?

(Gợi ý: Kiện toàn tổ chức, lựa chọn được những cán bộ Đoàn tốt, tranh thủ sáng kiến của tập thể, sức mạnh tổng hợp của cộng đồng dân cư, sự hỗ trợ của chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể khác, tổ chức được một số hoạt động gây ấn tượng trong dư luận xã hội).

MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
I. Những hiểu biết cơ bản về Đoàn, Hội, Đội	7
II. Những vấn đề cơ bản về chi đoàn	55
III. Sinh hoạt chi đoàn, đại hội chi đoàn	70
IV. Công tác đoàn viên	89
V. Ban Chấp hành chi đoàn	103
VI. Bí thư chi đoàn	108
VII. Tổ chức Câu lạc bộ thanh niên, diễn đàn thanh niên	120
VIII. Tổ chức các hoạt động dã ngoại, tham quan, hội thi	127
IX. Kỹ năng quản trò	138
X. Bí thư chi đoàn cần biết	145
Phụ lục	183

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN DUY HÙNG
Chịu trách nhiệm nội dung
ĐOÀN MINH TUẤN
ThS. NGUYỄN VĂN TRỌNG

Biên tập nội dung: LÊ MINH HOÀI
NGUYỄN TIẾN THẮNG
Trình bày bìa: PHẠM THÚY LIỄU
Chế bản vi tính: HOÀNG MINH TÁM
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT
Đọc sách mẫu: LÊ MINH HOÀI

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT – 12/86 phố Duy Tân, quận Cầu Giấy – Hà Nội
ĐT: 080.49221, FAX: 080.49222, E-mail: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC

Ban Tuyên giáo Trung ương

* NHỮNG TẬP THỂ ĐIỂN HÌNH TRONG CUỘC
VẬN ĐỘNG “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH”

* NHỮNG CÁ NHÂN ĐIỂN HÌNH TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG
“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC
HỒ CHÍ MINH”

PGS. TS. Vũ Văn Phúc, PGS. TS. Ngô Văn Thọ
(Đồng chủ biên)

* NHỮNG GIẢI PHÁP VÀ ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN
PHÒNG, CHỐNG SUY THOÁI TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG TRONG CÁN BỘ,
ĐẢNG VIÊN

